

PGS.TS. PHẠM VIỆT VƯỢNG

**BÀI TẬP
GIÁO DỤC HỌC**

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
LỜI NÓI ĐẦU.....	7
PHẦN I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG CỦA GIÁO DỤC HỌC.....	11
Chương 1. GIÁO DỤC LÀ HIỆN TƯỢNG XÃ HỘI ĐẶC BIỆT.....	11
<i>Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....</i>	<i>11</i>
<i>Chủ đề hội thảo.....</i>	<i>13</i>
<i>Bài tập trắc nghiệm.....</i>	<i>13</i>
<i>Bài tập tình huống.....</i>	<i>16</i>
<i>Bài tập thực hành.....</i>	<i>18</i>
Chương II. GIÁO DỤC HỌC LÀ MỘT KHOA HỌC.....	19
<i>Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....</i>	<i>19</i>
<i>Chủ đề hội thảo.....</i>	<i>20</i>
<i>Bài tập trắc nghiệm.....</i>	<i>20</i>
<i>Bài tập tình huống.....</i>	<i>23</i>
<i>Bài tập thực hành.....</i>	<i>24</i>
Chương III. GIÁO DỤC VÀ SỰ PHÁT TRIỂN NHÂN CÁCH.....	26
<i>Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....</i>	<i>26</i>
<i>Chủ đề hội thảo.....</i>	<i>27</i>
<i>Bài tập trắc nghiệm.....</i>	<i>27</i>
<i>Bài tập tình huống.....</i>	<i>29</i>
<i>Bài tập thực hành.....</i>	<i>32</i>
Chương IV. HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN VIỆT NAM.....	33
<i>Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....</i>	<i>33</i>
<i>Chủ đề hội thảo.....</i>	<i>34</i>
<i>Bài tập trắc nghiệm.....</i>	<i>32</i>
<i>Bài tập tình huống.....</i>	<i>38</i>
<i>Bài tập thực hành.....</i>	<i>40</i>
Chương V. MỤC ĐÍCH VÀ NGUYÊN LÝ GIÁO DỤC.....	41
<i>Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....</i>	<i>41</i>
<i>Chủ đề hội thảo.....</i>	<i>42</i>
<i>Bài tập trắc nghiệm.....</i>	<i>43</i>
<i>Bài tập tình huống.....</i>	<i>46</i>
<i>Bài tập thực hành.....</i>	<i>48</i>

Chương VI. NHÀ GIÁO VÀ ĐẶC ĐIỂM LAO ĐỘNG SƯ PHẠM	49
<i>Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....</i>	<i>49</i>
<i>Chủ đề hội thảo</i>	<i>50</i>
<i>Bài tập trắc nghiệm.....</i>	<i>51</i>
<i>Bài tập tình huống.....</i>	<i>54</i>
<i>Bài tập thực hành.....</i>	<i>57</i>
PHẦN THỨ II. LÝ LUẬN DẠY HỌC	59
Chương VII. QUÁ TRÌNH DẠY HỌC	59
<i>Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....</i>	<i>59</i>
<i>Chủ đề hội thảo</i>	<i>60</i>
<i>Bài tập trắc nghiệm.....</i>	<i>61</i>
<i>Bài tập tình huống.....</i>	<i>65</i>
<i>Bài tập thực hành.....</i>	<i>67</i>
Chương VIII. NGUYÊN TẮC DẠY HỌC	69
<i>Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....</i>	<i>69</i>
<i>Chủ đề hội thảo</i>	<i>70</i>
<i>Bài tập trắc nghiệm.....</i>	<i>70</i>
<i>Bài tập tình huống.....</i>	<i>73</i>
<i>Bài tập thực hành.....</i>	<i>75</i>
Chương IX. NỘI DUNG DẠY HỌC	76
<i>Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....</i>	<i>76</i>
<i>Chủ đề hội thảo</i>	<i>77</i>
<i>Bài tập trắc nghiệm.....</i>	<i>77</i>
<i>Bài tập tình huống.....</i>	<i>81</i>
<i>Bài tập thực hành.....</i>	<i>83</i>
Chương X. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC	84
<i>Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....</i>	<i>84</i>
<i>Chủ đề hội thảo</i>	<i>85</i>
<i>Bài tập trắc nghiệm.....</i>	<i>85</i>
<i>Bài tập tình huống.....</i>	<i>91</i>
<i>Bài tập thực hành.....</i>	<i>95</i>
Chương XI. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC.....	96
<i>Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....</i>	<i>96</i>
<i>Chủ đề hội thảo</i>	<i>97</i>
<i>Bài tập trắc nghiệm.....</i>	<i>97</i>

Bài tập tình huống.....	100
Bài tập thực hành.....	102
PHẦN III. LÝ LUẬN GIÁO DỤC.....	103
Chương XII. QUÁ TRÌNH GIÁO DỤC	103
Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....	103
Chủ đề hội thảo	104
Bài tập trắc nghiệm.....	105
Bài tập tình huống.....	108
Bài tập thực hành.....	110
Chương XIII. NGUYÊN TẮC GIÁO DỤC.....	112
Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....	112
Chủ đề hội thảo	113
Bài tập trắc nghiệm.....	113
Bài tập tình huống.....	116
Bài tập thực hành.....	118
Chương XIV. PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC	119
Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....	119
Chủ đề hội thảo	120
Bài tập trắc nghiệm.....	121
Bài tập tình huống.....	124
Bài tập thực hành.....	126
Chương XV. NỘI DUNG GIÁO DỤC	127
Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....	127
Chủ đề hội thảo	129
Bài tập trắc nghiệm.....	129
Bài tập tình huống.....	134
Bài tập thực hành.....	135
PHẦN IV. QUẢN LÝ TRƯỜNG HỌC.....	137
Chương XVI. QUẢN LÝ TRƯỜNG HỌC.....	137
Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....	137
Chủ đề hội thảo	138
Bài tập trắc nghiệm.....	138
Bài tập tình huống.....	142
Bài tập thực hành.....	145
Chương XVIII. GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP.....	146
Câu hỏi ôn tập và thảo luận.....	146

<i>Chủ đề hội thảo</i>	147
<i>Bài tập trắc nghiệm</i>	147
<i>Bài tập tình huống</i>	150
<i>Bài tập thực hành</i>	134
Chương XIX. GIÁO DỤC TẬP THỂ HỌC SINH	154
<i>Câu hỏi ôn tập và thảo luận</i>	154
<i>Chủ đề hội thảo</i>	155
<i>Bài tập trắc nghiệm</i>	155
<i>Bài tập tình huống</i>	157
<i>Bài tập thực hành</i>	159
TÀI LIỆU THAM KHẢO	160

LỜI NÓI ĐẦU

Giáo dục học là môn khoa học nghiệp vụ đang được giảng dạy ở tất cả các trường Cao đẳng và Đại học Sư phạm, bao gồm một hệ thống lí thuyết và kĩ năng có liên quan trực tiếp đến các hoạt động chuyên môn của nhà giáo. Vì vậy để giúp sinh viên học tập tốt môn học này, chúng tôi thấy cần phải biên soạn tài liệu với một hệ thống bài tập để sinh viên thực hành, luyện tập, qua đó giúp họ vừa nắm vững lí thuyết, vừa phát triển phương pháp tư duy giáo dục, vừa hình thành và phát triển các kĩ năng sư phạm của người giáo viên.

Cuốn *Bài tập Giáo dục học* mà các bạn có trong tay là tài liệu hỗ trợ công tác giảng dạy và học tập của giảng viên và sinh viên các trường sư phạm, được trình bày thành một hệ thống các câu hỏi ôn tập và thảo luận dưới dạng tự luận và trắc nghiệm, các chủ đề hội thảo, các tình huống sư phạm và các bài tập thực hành vận dụng kiến thức để rèn luyện kĩ năng nghiệp vụ sư phạm theo yêu cầu của nội dung môn học, cũng như nhiệm vụ công tác của nhà giáo giảng dạy ở các trường phổ thông sau này.

Để thuận tiện cho việc giảng dạy và học tập của giảng viên và sinh viên, chúng tôi trình bày cuốn sách bài tập theo các chương mục của *giáo trình Giáo dục học* đang được sử dụng ở các trường sư phạm hiện nay. Hệ thống bài tập là những định hướng chung, có tính chất gợi ý cho giảng viên và sinh viên tham khảo, lựa chọn sử dụng một cách sáng tạo, tùy theo yêu cầu của từng chương mục, từng tình huống cụ thể khi giảng dạy các học phần của bộ môn Giáo dục học. Cuốn sách lần đầu được biên soạn không tránh khỏi những thiếu sót, mong được đồng nghiệp xa gần phê bình, góp ý để lần sau tái bản được hoàn thiện hơn.

Xin chân thành cảm ơn.

PGS.TS. Phạm Viết Vương

MỤC TIÊU, YÊU CẦU KHI SỬ DỤNG CUỐN SÁCH

1. Mục tiêu cuốn sách

Cuốn sách bài tập Giáo dục học được biên soạn làm tài liệu hỗ trợ giảng viên và sinh viên dạy và học môn Giáo dục học. Hệ thống các bài tập được biên soạn theo chương trình Giáo dục học đào tạo giáo viên Trung học cơ sở đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, bao gồm bốn học phần:

1. Những vấn đề chung của Giáo dục học.
2. Lí luận dạy học.
3. Lí luận giáo dục.
4. Quản lí trường học.

Cuốn sách được biên soạn nhằm các mục tiêu sau đây:

Về kiến thức, giúp sinh viên:

- + Ôn tập, củng cố, nắm vững kiến thức đã học trong chương trình.
- + Mở rộng, đào sâu, cập nhật kiến thức mới.
- + Liên hệ với các lĩnh vực kiến thức khác có liên quan.

Về kĩ năng, giúp sinh viên hình thành:

- + Kĩ năng ôn tập, phát triển kiến thức đã học.
- + Kĩ năng tư duy giáo dục.
- + Kĩ năng thực hiện các trắc nghiệm.
- + Kĩ năng xử lí các tình huống sư phạm.
- + Kĩ năng thực hành các công việc của giáo viên.
- + Kĩ năng tiếp cận hệ thống trong công tác giáo dục.

Về thái độ, giúp sinh viên hình thành:

+ Thái độ tích cực học tập, tự rèn luyện thường xuyên để tinh thông về nghiệp vụ sư phạm.

+ Có ý thức gắn học lí thuyết với rèn luyện kĩ năng thực hành, như là con đường để học tập có hiệu quả.

+ Có ý thức phấn đấu để trở thành giáo viên giỏi trong tương lai.

2. Hướng dẫn sử dụng cuốn sách

Cuốn bài tập Giáo dục học có bốn loại bài tập:

+ Hệ thống câu hỏi ôn tập và thảo luận giúp sinh viên ôn tập và thảo luận nhóm để nắm vững lí thuyết đã học một cách sâu sắc nhất.

+ Các chủ đề hội thảo giúp sinh viên học tập bằng một hình thức dạy học tiếp cận với phương pháp nghiên cứu khoa học cần phát triển ở các trường Cao đẳng Sư phạm.

+ Câu hỏi trắc nghiệm giúp sinh viên sử dụng để tự kiểm tra kiến thức đã và đang học.

+ Bài tập thực hành gợi ý cho sinh viên luyện tập các kĩ năng giải quyết các công việc thực tế sẽ gặp trong công tác sau này.

Có cuốn tài liệu này trong tay, giảng viên và sinh viên cần lựa chọn và sử dụng linh hoạt tùy theo mục tiêu và đặc điểm của nội dung từng bài học.

PHẦN I

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG CỦA GIÁO DỤC HỌC

CHƯƠNG 1

◆ GIÁO DỤC

LÀ HIỆN TƯỢNG XÃ HỘI ĐẶC BIỆT

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Trình bày nguồn gốc phát sinh của giáo dục với tư cách là một hiện tượng xã hội đặc biệt: giáo dục xuất hiện từ bao giờ? giáo dục phát triển như thế nào qua các thời kì của lịch sử nhân loại?

2. Phân tích bản chất của hiện tượng giáo dục, hãy so sánh quá trình giáo dục trẻ em với hiện tượng dạy thú của người làm xiếc và từ đó rút ra những kết luận về tính chất của hiện tượng giáo dục.

3. Phân tích những tính chất đặc trưng của hiện tượng giáo dục. Liên hệ với thực tế lịch sử qua các thời đại để minh hoạ.

4. Theo anh, chỉ giáo dục hiện đại có những đặc trưng gì khác với giáo dục của những thời kì trước đây?

5. Phân tích chức năng văn hoá - xã hội của giáo dục. Lấy ví dụ thực tế cuộc sống trong quá khứ và hiện tại để minh hoạ.

6. Phân tích chức năng kinh tế của giáo dục. Lấy ví dụ thực tế cuộc sống trong quá khứ và hiện tại để minh hoạ.

7. Phân tích khái niệm dân trí, trình bày nội dung và các con đường nâng cao dân trí, nêu rõ vai trò của giáo dục trong việc nâng cao dân trí cho cộng đồng xã hội và nâng cao hiểu biết cho từng cá nhân.

8. Theo anh, chị có những tiêu chí nào để đánh giá trình độ dân trí của một quốc gia.

9. Nêu mối quan hệ giữa dân trí và chất lượng cuộc sống. Làm thế nào để có thể nâng cao dân trí và chất lượng cuộc sống cho nhân dân trong điều kiện hiện nay?

10. Theo anh, chị có những tiêu chí nào để đánh giá chất lượng cuộc sống của một quốc gia?

11. Phân tích và so sánh các khái niệm tư chất, năng khiếu, tài năng, nhân tài. Trình bày vai trò của nhân tài trong tiến trình phát triển của lịch sử xã hội.

12. Trình bày nội dung và các con đường phát hiện, bồi dưỡng nhân tài, vai trò của giáo dục trong phát hiện và bồi dưỡng nhân tài.

13. Phân tích khái niệm nguồn nhân lực, trình bày những yêu cầu về nguồn nhân lực có trình độ cao trong thời kì công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và quá trình hội nhập quốc tế ở nước ta hiện nay.

14. Phân tích các phương hướng chủ đạo trong việc đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao ở nước ta hiện nay.

15. Đánh giá khả năng thực tế của ngành Giáo dục và Đào tạo nước ta hiện nay trong việc thực hiện yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao.

16. Trong Luận ngữ Khổng Tử cho rằng sức mạnh của một quốc gia phụ thuộc vào ba điều: thứ (dân đông), phú (dân giàu), giáo (dân có giáo dục).

Anh, chị hãy bình luận về quan điểm của Khổng Tử, hãy liên hệ với hoàn cảnh mới của xã hội hiện đại trên thế giới và Việt Nam để rút ra những bài học thiết thực, bổ ích.

17. Trong cuốn: *Quốc Âm thi tập*, Nguyễn Trãi viết:

“Nhiều của ấy chẳng qua (hơn) chữ nghĩa,

Thi, Thư thực ấy báu ngàn đời”.

Anh, chị hãy phân tích ý nghĩa quan điểm trên của Nguyễn Trãi và rút ra bài học cho công tác giáo dục thế hệ trẻ ngày nay?

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

- Chủ đề 1.** Giáo dục là chìa khoá mở đường đi tới tương lai của mỗi dân tộc.
- Chủ đề 2.** Giáo dục là con đường đi tới hạnh phúc của mỗi cá nhân.
- Chủ đề 3.** Giáo dục vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của từng quốc gia và của cả nhân loại.
- Chủ đề 4.** Đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển bền vững nền kinh tế, văn hoá xã hội.
- Chủ đề 5.** Hiền tài là nguyên khí quốc gia – vấn đề phát hiện, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài.
- Chủ đề 6.** Chiến lược phát triển giáo dục ở Việt Nam trong thời kì công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.
- Chủ đề 7.** Giáo dục Việt Nam trong bối cảnh nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

	Đúng	Sai
1 Giáo dục có nguồn gốc từ thời nguyên thủy.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2 Giáo dục có nguồn gốc từ thời nô lệ.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3 Giáo dục phát sinh do nhu cầu nhận thức của con người.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4 Giáo dục phát sinh từ nhu cầu cuộc sống của con người.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5 Giáo dục phát triển do nhu cầu phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội và khoa học, công nghệ quốc gia.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6 Giáo dục là hiện tượng có ở tất cả các loài động vật.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7 Giáo dục là hiện tượng có ở loài người và động vật cấp cao.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8 Giáo dục là hiện tượng chỉ có ở loài người.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9 Bản chất của giáo dục là bất chước.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- | | | | |
|----|--|--------------------------|--------------------------|
| 10 | Giáo dục là hoạt động có tổ chức và có ý thức của con người. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 11 | Bản chất của giáo dục là truyền đạt và lĩnh hội kinh nghiệm lịch sử xã hội của các thế hệ con người. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 12 | Giáo dục có chức năng văn hoá- xã hội. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 13 | Giáo dục có chức năng kinh tế. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 14 | Giáo dục có chức năng chính trị, tư tưởng. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 15 | Giáo dục có các chức năng văn hoá - xã hội, chức năng kinh tế và chức năng tư tưởng, chính trị. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 16 | Giáo dục có tính phổ biến, tính lịch sử, tính giai cấp và tính dân tộc. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 17 | Giáo dục có thể được thực hiện bằng nhiều con đường. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 18 | Giáo dục thông qua dạy học là con đường ngắn nhất và có hiệu quả nhất. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Giáo dục là hiện tượng có ở:

- Mọi loài động vật.
- Động vật bậc cao.
- Ở loài người và động vật bậc cao.
- Chỉ có ở xã hội loài người.

2. Giáo dục xuất hiện từ bao giờ?

- Từ khi hình thành trái đất.
- Từ thời phong kiến.
- Từ thời trung cổ.
- Từ khi con người xuất hiện.

3. Giáo dục có tính chất nào?

- Tính phổ biến, tính vĩnh hằng.
- Tính lịch sử.
- Tính giai cấp.

d. Tính dân tộc.

e. Tất cả các tính chất trên.

4. Giáo dục có chức năng gì?

a. Chức năng văn hoá - xã hội.

b. Chức năng kinh tế.

c. Chức năng chính trị, tư tưởng.

d. Tất cả các chức năng trên.

5. Bản chất của xã hội hoá giáo dục là:

a. Giáo dục là sự nghiệp của Nhà nước và của toàn dân.

b. Phương thức để xây dựng một xã hội học tập.

c. Biện pháp huy động mọi nguồn lực xã hội để phát triển giáo dục.

d. Đảm bảo cho mọi người có quyền lợi và nghĩa vụ học tập.

e. Tất cả các ý trên.

6. Bồi dưỡng nhân tài là quá trình:

a. Phát hiện học sinh có năng khiếu đặc biệt.

b. Phát hiện học sinh giỏi về các lĩnh vực.

c. Bồi dưỡng năng khiếu, tài năng.

d. Tất cả các ý trên.

7. Nâng cao dân trí là quá trình:

a. Nâng cao trình độ học vấn cho nhân dân.

b. Đào tạo nghề nghiệp cho người lao động.

c. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân.

d. Tất cả các ý trên.

8. Bản chất của quan điểm giáo dục là quốc sách hàng đầu:

a. Là nhận thức về vai trò của giáo dục.

b. Ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục.

c. Là chiến lược phát triển quốc gia, lấy phát triển giáo dục là điểm xuất phát.

d. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển bền vững.

e. Tất cả các ý trên.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Ở động vật có giáo dục không?

Sau khi đi xem xiếc về, trong giờ học môn Giáo dục học của thầy Hoàng tại lớp Văn – Sử K35 đã diễn ra một cuộc tranh luận hết sức sôi nổi về chủ đề thú làm xiếc.

Hùng – một sinh viên giỏi trong lớp luôn có ý tưởng mới lạ, đã đưa ra kết luận là ở các loài động vật cũng có giáo dục như con người.

Trước tình huống này thầy Hoàng thấy cần để cho sinh viên được thảo luận, để được tự do bày tỏ quan điểm của mình, thầy động viên cả lớp phát biểu ý kiến. Trong lớp có nhiều sinh viên không đồng ý với quan điểm của Hùng nhưng không đủ lí lẽ để phản bác, nhưng cũng có nhiều sinh viên lại đồng tình, đã lấy những dẫn chứng như đàn khỉ đua xe đạp, các chú chó biết làm tính cộng, tính trừ như trẻ em lớp 1 để chứng minh. Cuộc thảo luận trở thành hai phe đối lập nhau.

Câu hỏi: Anh, chị có nhận xét gì về phương pháp của thầy Hoàng? Nếu ở trong tình huống này anh, chị sẽ giải thích như thế nào để thuyết phục được Hùng và học sinh lớp Văn – Sử K 35?

Tình huống 2. Vai trò của giáo dục

Cuộc thảo luận về vai trò của giáo dục đang diễn ra ở mức độ cao trào thì có một sinh viên phát biểu: “Trung Hoa là một trong những quốc gia có chế độ phong kiến kéo dài nhất trong lịch sử nhân loại và chính nền giáo dục Trung Hoa đã trợ giúp cho sự kéo dài chế độ phong kiến đó”.

Các bạn sinh viên trong lớp trở mặt nhìn nhau, cho rằng ý kiến của anh sinh viên này thật là độc đáo.

Câu hỏi: Hãy bình luận về ý kiến của bạn sinh viên trên. Anh, chị giải quyết tình huống này như thế nào đối với cuộc thảo luận?

Tình huống 3. Chỉ có ý nghĩa về mặt lịch sử?

Trong một cuộc hội thảo có một sinh viên cho rằng: các nhà giáo dục cổ Hy Lạp đã để lại rất nhiều tư tưởng giáo dục có giá trị lí luận và thực tiễn cho nhân loại cho đến tận ngày nay.

Nhiều ý kiến đồng tình, nhưng cũng có những ý kiến băn khoăn, thậm

chỉ có người phản bác và cho rằng các tư tưởng đó chỉ có ý nghĩa về mặt lịch sử mà thôi.

Câu hỏi: *Anh, chị có bình luận gì về các ý kiến trên?*

Tình huống 4. Hai cách xử sự

Năm 221 trước Công nguyên, sau khi lên ngôi hoàng đế, Tần Thủy Hoàng đã cho đốt toàn bộ sách vở và giết hết các nho sĩ của đất nước Trung Hoa cổ đại, với lí do là để bảo toàn đế chế vĩ đại của mình.

Năm 146 trước Công nguyên, La Mã chiếm được Hy Lạp, họ đã đưa tất cả giáo viên và sách giáo khoa của Hy Lạp về La Mã để sử dụng, ngoài việc trả lương, giáo viên còn được hưởng nhiều ưu đãi khác.

Câu hỏi: *Từ hai hiện tượng trái ngược như trên, anh chị có lời bàn gì về sự nhận thức của người cổ xưa về giáo dục? cảm tưởng của anh, chị thế nào?*

Tình huống 5. Chức năng của giáo dục

Trong buổi thảo luận nhóm về các chức năng của giáo dục, Liên - cô sinh viên được mệnh danh là hoa khôi của lớp phát biểu: trước đây do chưa hiểu hết về chức năng của giáo dục, cho nên có một thời gian dài nhiều người đã cho rằng giáo dục là phúc lợi xã hội, thậm chí có người còn quy kết giáo dục là gánh nặng cho nền kinh tế. Ngày nay giáo dục được coi là động lực thúc đẩy nền kinh tế - xã hội, cho nên đầu tư cho giáo dục được coi là đầu tư cho phát triển, như vậy đây chính là một cuộc cách mạng thật sự trong nhận thức về vai trò của giáo dục.

Câu hỏi: *Theo anh, chị nhận định trên của Liên có đúng không? ý kiến của anh, chị về vấn đề này như thế nào?*

Tình huống 6. Ảnh hưởng của kinh tế thị trường

Trong nền kinh tế thị trường người lớn cứ phải xoay như chong chóng làm ăn để có thu nhập, giá trị đồng tiền vô tình đã làm ảnh hưởng đến tư tưởng học sinh. Những ngày lễ, tết, vì tình cảm, phụ huynh học sinh thường đến thăm thầy, cô giáo mang biếu gói quà và không quên để vào đó cái phong bì nho nhỏ.

Hùng - một học sinh cá biệt của lớp đã làm thống kê xem ngày 20 tháng 11 năm nay có bao nhiêu phụ huynh đến thăm cô Hoà chủ nhiệm lớp và ước tính cô nhận được khoảng 2 triệu đồng.

Nghe được tin này cô Hoà buồn lắm, nhớ lại hôm 20 tháng 11 mẹ Hùng cũng có đến thăm và tặng cô một gói quà nên cô lại càng buồn hơn.

Câu hỏi: Anh, chị có ý kiến gì về hiện tượng này?

BÀI TẬP THỰC HÀNH

Bài tập 1. Quan sát và so sánh hiện tượng mèo dạy con bắt chuột và hiện tượng chị dạy em “cháu chào bà ạ”, từ đó rút ra những kết luận về hai hiện tượng này.

Bài tập 2. Quan sát đường đi của đàn kiến và hãy thử điều khiển đàn kiến đi sang một hướng khác mà anh, chị muốn. Hãy ghi chép, phân tích và rút ra những kết luận cần thiết.

Bài tập 3. Thống kê 10 gia đình ở địa phương về trình độ học vấn, nghề nghiệp của các thành viên và hãy phân tích mối quan hệ giữa chất lượng cuộc sống và trình độ học vấn của họ.

Bài tập 4. So sánh cuộc sống của gia đình ít con, các con được đi học ở trình độ cao và gia đình đông con, các con được đi học ít năm và ở trình độ thấp, từ đó rút ra những kết luận về vai trò của giáo dục đối với chất lượng cuộc sống trong từng gia đình.

GIÁO DỤC HỌC LÀ MỘT KHOA HỌC

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Trình bày những dấu hiệu đặc trưng của một khoa học được sử dụng khi phân biệt các lĩnh vực khoa học khác nhau.

2. Theo anh, chị đối tượng của giáo dục (với tư cách là một hoạt động xã hội) và đối tượng nghiên cứu của Giáo dục học (với tư cách là một khoa học) có phải là một không?

3. Theo anh, chị Giáo dục học có những nhiệm vụ gì? Giáo dục học cần cho những ai?

4. Trình bày mối quan hệ giữa khoa học và công nghệ. Phân tích vai trò của khoa học và công nghệ trong sự nghiệp đổi mới giáo dục hiện nay.

5. Hãy phân tích, so sánh làm sáng rõ các khái niệm cơ bản của Giáo dục học: giáo dục, đào tạo, giáo dưỡng, dạy học và mối quan hệ của các khái niệm đó, dùng ví dụ thực tế để minh họa.

6. Tại sao có thể nói mục đích của giáo dục là đào tạo nguồn nhân lực xã hội? và trong quá trình đào tạo cần phải tiến hành quá trình giáo dục?

7. Xác định vị trí của khoa học giáo dục trong bảng phân loại các khoa học của UNESCO.

8. Trình bày cấu trúc của khoa học giáo dục và phân tích mối quan hệ giữa Giáo dục học với các khoa học trong hệ thống khoa học giáo dục.

9. Theo anh, chị phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục có gì đặc biệt? Phân tích vai trò của phương pháp trong nghiên cứu khoa học.

10. Hãy trình bày hệ thống các phương pháp nghiên cứu Giáo dục học. Anh, chị có ý kiến gì về cách phân loại phương pháp nghiên cứu Giáo dục học hiện nay?

11. Tại sao có thể nói trong quá trình nghiên cứu Giáo dục học, các nhà khoa học phải sử dụng phối hợp nhiều phương pháp khác nhau.

12. Phương pháp trưng cầu ý kiến thường được dùng với đối tượng nào? trong những điều kiện nào?

13. Nêu vai trò của phương pháp quan sát trong nghiên cứu Giáo dục học.

14. Tại sao có thể nói thực nghiệm là phương pháp nghiên cứu chủ động, nó đem lại những kết quả nghiên cứu thật sự khách quan, đồng thời góp phần làm phát triển bản thân khoa học.

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Vai trò của khoa học giáo dục đối với quá trình phát triển nền giáo dục của mỗi quốc gia.

Chủ đề 2. Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học giáo dục ở Việt Nam.

Chủ đề 3. Hiện trạng và giải pháp nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học giáo dục của sinh viên.

Chủ đề 4. Phương pháp bồi dưỡng kỹ năng nghiên cứu khoa học giáo dục cho sinh viên các trường sư phạm.

Chủ đề 5. Mối quan hệ giữa học tập và nghiên cứu khoa học giáo dục đối với sinh viên các trường sư phạm.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

	Đúng	Sai
1 Giáo dục học là khoa học về con người.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2 Giáo dục học và khoa học giáo dục là hai khái niệm đồng nhất, có cùng nội hàm.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3 Giáo dục học là một chuyên ngành của khoa học giáo dục.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4 Đối tượng nghiên cứu của Giáo dục học là quá trình giáo dục con người.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5 Đối tượng nghiên cứu của Giáo dục học là hệ thống tư tưởng giáo dục qua các thời đại.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6 Đối tượng giáo dục là con người.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- | | | | |
|----|--|--------------------------|--------------------------|
| 7 | Đào tạo và dạy học là hai khái niệm đồng nhất, có chung một nội hàm. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 8 | Đào tạo là quá trình chuẩn bị nguồn nhân lực xã hội. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 9 | Dạy học là một trong những con đường quan trọng nhất để thực hiện mục đích giáo dục. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10 | Dạy học trong nhà trường là một con đường để đào tạo. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 11 | Dạy học là hoạt động của giáo viên và học sinh trong nhà trường nhằm giúp học sinh nắm vững nội dung dạy học theo mục tiêu của các cấp học, ngành học. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 12 | Tự giáo dục là một bộ phận quan trọng của quá trình giáo dục. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 13 | Hình thành ý thức tự giáo dục là một mục tiêu của giáo dục. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 14 | Giáo dục lại là quá trình bồi dưỡng nhân lực sau đào tạo. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 15 | Giáo dục lại là quá trình tác động làm thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi lệch chuẩn đã mắc phải của con người. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 16 | Tâm lí học và Sinh lí học là cơ sở khoa học của quá trình giáo dục con người. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 17 | Phương pháp quan sát sự phạm và điều tra giáo dục là một. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 18 | Thực nghiệm giáo dục là phương pháp nghiên cứu chủ động điều khiển đối tượng giáo dục phát triển theo giả thuyết khoa học. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Người ta đã sử dụng các dấu hiệu nào để phân biệt các lĩnh vực khoa học khác nhau?

- a. Đối tượng nghiên cứu.
- b. Phương pháp nghiên cứu.

- c. Hệ thống các khái niệm, phạm trù của chuyên ngành.
- d. Tất cả các dấu hiệu trên.

2. Khoa học giáo dục bao gồm:

- a. Tâm lí học sư phạm.
- b. Giáo dục học.
- c. Phương pháp giảng dạy bộ môn.
- d. Phương pháp luận nghiên cứu khoa học giáo dục.
- e. Tất cả các ý trên.

3. Giáo dục học có các nhóm phương pháp nghiên cứu nào?

- a. Nhóm phương pháp nghiên cứu lí thuyết.
- b. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn.
- c. Nhóm phương pháp hỗ trợ.
- d. Tất cả các nhóm trên.

4. Giáo dục theo nghĩa rộng có thể được hiểu là:

- a. Một hiện tượng xã hội đặc biệt.
- b. Quá trình xã hội hóa con người dưới sự tác động của môi trường.
- c. Quá trình tác động sư phạm hình thành nhân cách toàn diện cho thế hệ trẻ.
- d. Quá trình tác động sư phạm hình thành lối sống đạo đức cho con người.
- e. Tất cả các ý trên.

5. Đào tạo là quá trình:

- a. Giáo dục học sinh ở các trường phổ thông.
- b. Đào tạo công nhân ở các trường dạy nghề.
- c. Đào tạo trí thức ở các trường đại học.
- d. Chuẩn bị nguồn nhân lực cho xã hội ở các trường thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp từ sơ cấp đến đại học.
- e. Cả 3 ý b, c, d.

6. Giáo dục lại là quá trình:

- a. Bồi dưỡng kiến thức và kĩ năng sau đào tạo nghề nghiệp.
- b. Khôi phục nhân phẩm cho người lầm lỗi.
- c. Cải tạo trẻ em hư.

d. Tác động làm thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi lệch chuẩn đã mắc phải của tất cả các đối tượng giáo dục.

e. Cả 3 ý b, c, d.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Giáo dục học và khoa học giáo dục chỉ là một

Trong cuộc thảo luận nhóm, có sinh viên cho rằng: khoa học giáo dục và Giáo dục học chỉ là một, ở đây người ta đã dùng thuật ngữ Giáo dục học cho ngắn gọn mà thôi.

Một sinh viên khác phụ hoạ thêm: đúng đấy, cách diễn đạt này cũng giống như khi ta nói khoa học tâm lí và Tâm lí học chứ gì.

Câu hỏi: *Anh, chị giải quyết tình huống này như thế nào? cần phải giải thích những gì cho các bạn sinh viên?*

Tình huống 2. Giáo dục học là khoa học về con người

Tổng kết cuộc thảo luận tập thể về chủ đề khoa học giáo dục, lớp trưởng lớp Sinh - Hoá K 25 kết luận: “Giáo dục học chính là khoa học về con người”.

Từ đây đã nổ ra một cuộc tranh luận lớn giữa các nhóm về nội hàm và ngoại diên của hai khái niệm Giáo dục học và khoa học về con người.

Câu hỏi: *Nếu anh, chị điều khiển cuộc thảo luận, anh, chị sẽ giải quyết tình huống này như thế nào?*

Tình huống 3. Đối tượng nghiên cứu của Giáo dục học

Trong buổi thảo luận về *Đối tượng nghiên cứu của Giáo dục học* ở lớp Văn - Sử K 24 có nhiều ý kiến khác nhau, trong đó có những ý kiến điển hình như sau:

+ Một là: Đối tượng nghiên cứu của Giáo dục học là toàn bộ hoạt động giáo dục trong lịch sử nhân loại.

+ Hai là: Đối tượng nghiên cứu của Giáo dục học là lịch sử các tư tưởng giáo dục qua các thời đại.

+ Ba là: Đối tượng nghiên cứu của Giáo dục học chính là quá trình giáo dục trong thực tiễn nhà trường.

Câu hỏi: *Điều khiển buổi thảo luận anh, chị giải quyết tình huống này như thế nào? Anh, chị có ý kiến gì khác nữa không?*

Tình huống 4. Giáo dục là khái niệm phức tạp

Trong giờ học về các khái niệm cơ bản của Giáo dục học, một sinh viên nêu thắc mắc với thầy Long:

- Thưa thầy tại sao khái niệm giáo dục lại có nhiều nghĩa như vậy? Phải chăng khoa học giáo dục nói riêng và khoa học xã hội nói chung là khoa học không chính xác và cái không chính xác chính là ở chỗ nó có nhiều ý nghĩa và do vậy khi sử dụng đã không trùng ở các văn cảnh phù hợp?

Thầy Long thấy đây chính là tình huống hay và ngay lập tức tổ chức cho cả lớp thảo luận về khái niệm giáo dục.

Câu hỏi: Ý kiến của anh, chị về vấn đề này ra sao? Hãy đánh giá về cách xử lí của thầy Long trong tình huống này?

Tình huống 5. Khoa học giáo dục

Cuộc thảo luận lớp sắp kết thúc, Hoàng - cậu sinh viên hay “sinh chuyện” lật lại vấn đề như sau: đã gọi là một khoa học thì phải có đối tượng nghiên cứu riêng, khoa học giáo dục bao gồm nhiều chuyên ngành nào là Tâm lí học sư phạm, nào là Giáo dục học, nào là Phương pháp giảng dạy bộ môn, mà mỗi chuyên ngành lại có đối tượng riêng, như vậy khoa học giáo dục có nhiều đối tượng nghiên cứu khác nhau? thế thì còn gì là khoa học giáo dục đứng độc lập được nữa?

Câu hỏi: Ý kiến của anh, chị về tình huống “sinh chuyện” này của sinh viên Hoàng? Anh, chị giải quyết tình huống này như thế nào?

BÀI TẬP THỰC HÀNH

Bài tập 1. Lập bảng thống kê các chuyên ngành thuộc khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và khoa học giáo dục mà anh, chị biết.

Bài tập 2. Lập phiếu điều tra phẩm chất của nhà giáo với những tiêu chí mà sinh viên cho là quan trọng nhất.

Bài tập 3. Lập phiếu điều tra năng lực sư phạm của nhà giáo với những tiêu chí mà sinh viên cho là quan trọng nhất.

Bài tập 4. Lập phiếu điều tra thực trạng học tập của sinh viên Cao đẳng Sư phạm.

Bài tập 5. Lập phiếu quan sát và sau đó xử lý bằng thống kê việc sinh viên Cao đẳng Sư phạm sử dụng quỹ thời gian học tập trong một ngày, một tuần về: nội dung công việc, thời gian và hiệu quả công việc...

Bài tập 6. Hãy lập kế hoạch và tiến hành quan sát hoạt động của sinh viên trong giờ tự học, báo cáo kết quả bằng văn bản.

Bài tập 7. Hãy lập kế hoạch và tiến hành điều tra nguyện vọng của sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường (địa điểm, công việc...) và báo cáo kết quả bằng văn bản.

Bài tập 8. Hãy thiết kế bộ phiếu điều tra trong đối tượng sinh viên sư phạm về các nội dung:

- + Chất lượng giảng dạy của giáo viên.
- + Chất lượng học tập của học viên.
- + Nguyên nhân.
- + Các giải pháp tháo gỡ.

Bài tập 9. Mô tả quy trình sử dụng phương pháp tổng kết kinh nghiệm giáo dục và chỉ rõ các yêu cầu khi sử dụng phương pháp này.

Bài tập 10. Mô tả quy trình sử dụng phương pháp thực nghiệm giáo dục và chỉ rõ các điều kiện khi sử dụng phương pháp này.

Bài tập 11. Mô tả các bước tiến hành một công trình nghiên cứu khoa học giáo dục.

Bài tập 12. Hãy xác định tên một đề tài nghiên cứu mà anh chị cho là cấp thiết đối với thực tế giáo dục hiện nay.

Bài tập 13. Xây dựng đề cương nghiên cứu cho đề tài vừa xác định.

GIÁO DỤC

VÀ SỰ PHÁT TRIỂN NHÂN CÁCH

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Phân tích và so sánh để làm rõ các khái niệm: con người, cá thể, cá nhân, cá tính và nhân cách.
2. Phân tích những đặc trưng phát triển tâm lí lứa tuổi qua các giai đoạn phát triển của học sinh phổ thông, lấy ví dụ thực tế để minh họa.
3. Trình bày tổng quát các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách con người.
4. Phân tích vai trò của yếu tố sinh học đối với sự hình thành và phát triển của nhân cách con người.
5. Phân tích vai trò của môi trường đối với sự phát triển nhân cách con người.
6. Phân tích vai trò của tính tích cực hoạt động của cá nhân đối với sự phát triển nhân cách của con người.
7. Tại sao có thể nói: giáo dục giữ vai trò chủ đạo trong sự hình thành và phát triển nhân cách con người.
8. Phân tích nội dung và ý nghĩa hai câu thơ sau đây của Bác Hồ:
*“Hiền dữ phải đâu là tính sẵn
Phân nhiều do giáo dục mà nên”.*
9. Nhận dạng những nét chủ yếu trong tính cách của một người bạn chân thành, thủy chung.
10. Nhận dạng những nét tính cách đặc trưng của một học sinh giỏi.
11. Nhận dạng tính cách của một học sinh cá biệt về hạnh kiểm.
12. Nhận dạng chân dung một công dân điển hình, có ý thức mà anh, chị biết.

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Vai trò của bẩm sinh, di truyền đối với sự phát triển trí thông minh của con người.

Chủ đề 2. Vai trò của gia đình trong việc hình thành nếp sống của học sinh Trung học cơ sở.

Chủ đề 3. Vai trò của bạn bè trong việc hình thành tính cách của học sinh các bậc học phổ thông.

Chủ đề 4. Vai trò tích cực của cá nhân đối với kết quả học tập và tu dưỡng đạo đức của học sinh.

Chủ đề 5. Giáo dục giữ vai trò chủ đạo trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách con người.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu “☑” vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

	Đúng	Sai
1 Con người chỉ là một thực thể tự nhiên.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2 Con người có bản chất xã hội.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3 Con người vừa là một thực thể tự nhiên, vừa có bản chất xã hội.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4 Yếu tố sinh học là tiền đề vật chất ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển nhân cách trẻ em.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5 Tính tích cực của cá nhân trong cuộc sống là nguyên nhân của sự phát triển tâm lí trẻ em.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6 Yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến sự phát triển tâm lí, ý thức là hoàn cảnh sống của trẻ em.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7 Nền văn hoá xã hội có ảnh hưởng lớn đến sự hình thành và phát triển tâm lí trẻ em.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8 Yếu tố chủ đạo trong sự phát triển nhân cách của con người là giáo dục.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- | | | | |
|----|--|--------------------------|--------------------------|
| 9 | Sự phát triển tâm lí trẻ em tuân theo cả quy luật tự nhiên và quy luật xã hội. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10 | Sự phát triển các chức năng tâm lí của trẻ em ở mỗi giai đoạn phát triển được quy định bởi hoạt động chủ đạo của trẻ trong giai đoạn đó. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 11 | Sự phát triển tâm lí là sự tăng lên về số lượng các hiện tượng tâm lí được tích lũy. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 12 | Sự phát triển nhân cách chính là quá trình lĩnh hội nền văn hoá xã hội. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 13 | Nhân cách là chủ thể của các hoạt động có ý thức. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 14 | Nhân cách là chủ thể của những phẩm chất tâm lí có giá trị xã hội. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Yếu tố nào là tiền đề vật chất trong sự phát triển nhân cách trẻ em:

- Giáo dục
- Môi trường sống.
- Hoạt động cá nhân.
- Đặc điểm sinh học.

2. Yếu tố nào giữ vai trò chủ đạo trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách?

- Giáo dục.
- Môi trường sống.
- Hoạt động cá nhân.
- Đặc điểm sinh học.

3. Các con đường hình thành nhân cách:

- Thông qua lao động sản xuất.
- Thông qua hoạt động và giao lưu xã hội
- Thông qua giáo dục.
- Thông qua tự giáo dục.
- Tất cả các ý trên.

4. Sự phân chia các giai đoạn phát triển của trẻ em căn cứ vào:

- a. Đặc điểm phát triển tâm lí lứa tuổi.
- b. Đặc điểm phát triển sinh học.
- c. Hoạt động đóng vai trò chủ đạo.
- d. Tính chất các quan hệ xã hội.
- e. Tất cả các ý trên.

5. Vai trò của giáo dục trong phát triển nhân cách:

- a. Định hướng phát triển nhân cách.
- b. Môi trường phát triển nhân cách.
- c. Phương tiện cải tạo khiếm khuyết.
- d. Hình thành những nét mới trong nhân cách.
- e. Tất cả các ý trên.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Các cụ cũng có mâu thuẫn

Trong cuộc thảo luận lớp có sinh viên cho rằng các cụ ngày xưa đã để lại những quan niệm chứa đầy mâu thuẫn, nếu đặt nó trong cùng một thời điểm thì không thể cùng chấp nhận được, hai câu ngạn ngữ sau đây là một ví dụ điển hình: “ở bầu thì tròn, ở ống thì dài” và “gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”.

Nhiều sinh viên đã phân tích dưới các góc độ khác nhau nhưng không có đủ lí lẽ để thuyết phục lẫn nhau, vì thế cuộc thảo luận đang đi vào thế bí.

Câu hỏi: Anh, chị hãy giải quyết giúp tình huống này. Quan điểm của anh, chị về vấn đề này như thế nào?

Tình huống 2. Tất cả là do di truyền

Trong cuộc thảo luận nhóm có một sinh viên rất đặc ý với hai câu ngạn ngữ: “Cha nào con nấy” và “Con nhà công không giống lông thì cũng giống cánh” và từ đó đi đến phủ nhận vai trò của tất cả các yếu tố khác ảnh hưởng đến quá trình hình thành và phát triển nhân cách của con người.

Từ sự kiện này đã làm nổ ra cuộc tranh luận lớn giữa các sinh viên trong lớp.

Câu hỏi: Anh, chị giải quyết tình huống này ra sao? Ý kiến riêng của anh, chị về hai câu ngạn ngữ trên ra sao?

Tình huống 3. Con hư tại mẹ, cháu hư tại bà

Ông Minh, một doanh nhân làm ăn phát đạt, ông quá bận rộn với kinh doanh, buôn bán, mọi công việc gia đình, nuôi dạy con cái ông phó mặc cho mẹ và vợ.

Nhà chỉ có một mình Trí là cậu ấm nên từ lúc còn nhỏ ai cũng nuông chiều, hết bà, lại mẹ chăm sóc từ vệ sinh cá nhân, cho đến việc ăn uống, lại mua cho đủ các loại đồ chơi. Lo cho con phải đi học vất vả bà Minh đã thuê hẳn một bác xe ôm hàng ngày đưa con đến trường.

Thấm thoát thế mà đã 15 tuổi, cậu bắt đầu yêu cầu mẹ mua sắm đủ thứ quần áo, dày dép đắt tiền. Theo yêu cầu của Trí và cũng để tiện theo dõi con, bà Minh mua cho Trí điện thoại di động. Lí do con đã cao lớn, bà cho Trí tự đi xe máy đến trường, cậu bắt đầu có những biểu hiện đi muộn, về tối.

Và việc gì đến phải đến, sau trận thắng của đội U23 Việt Nam trước đội Hàn Quốc, cậu bị Công an tạm giữ vì đua xe máy trái phép. Ông Minh chết lặng người khi có giấy triệu tập gia đình đến làm việc với cơ quan Công an. Từ đồn Công an về ông buồn lắm, trong bữa ăn tối ông nuốt không trôi, ông đổ lỗi cho mẹ và vợ: đúng là "Con hư tại mẹ, cháu hư tại bà", chiều chuộng cho lắm vào mới đến nông nỗi này đây, ông thở dài thườn thượt.

Câu hỏi: Anh, chị hãy bình luận về tình huống trên.

Tình huống 4. Ngoan hay hư là do bè bạn

Anh Hoàng, chị Dương đều là cán bộ nhà nước, đi làm từ sáng sớm đến chiều mới về. Thái là học sinh lớp 8 đang tuổi chơi, tuổi tìm hiểu khám phá, đi học về chỉ có một mình nên cũng buồn, thường xuyên rủ bạn đến chơi, lúc đầu thì mọi chuyện diễn ra êm thấm, anh chị Hoàng Dương rất tin tưởng ở con.

Mấy tháng gần đây xuất hiện một hiện tượng lạ là thỉnh thoảng ví tiền của anh hoặc chị lại mất đi một vài chục nghìn, lúc đầu anh, chị không để ý, về sau thấy hiện tượng tái diễn nhiều lần nên cũng sinh nghi.

Một hôm, giữa buổi trưa anh Hoàng về qua nhà nhưng không thấy con đâu, anh vội vàng đi tìm các ngã, hoá ra cậu con trai quý đang chơi điện tử

trong quán Cafe Internet ngay phố bên cạnh. Tìm hiểu mới biết đã từ lâu, ngày nào cậu con trai cũng có mặt ở quán điện tử này cùng với đám bạn bè không ai “cai quản” như Thái.

Lôi con về nhà, quá nóng giận anh Hoàng đánh con mấy roi và cho rằng tất cả là do bạn bè và anh cấm từ nay không được chơi với đám bạn bè ấy nữa?

Câu hỏi: *Anh, chị nhận định gì về sự kiện này? Nếu cách giải quyết mà anh, chị cho là hợp lí nhất.*

Tình huống 5. Ý chí làm nên tất cả

Nguyễn Văn Kí một nhà giáo được nhiều người biết đến với lòng khâm phục và kính trọng. Từ nhỏ anh đã bị tật nguyên, teo cả hai tay, nhưng với lòng quyết tâm cao độ, anh đã tập viết, tập làm, có khả năng tự phục vụ mình chỉ bằng đôi chân. Dù khó khăn, vất vả anh vẫn cố gắng học tập vươn lên và anh đã trở thành giáo viên dạy toán ở một trường Trung học cơ sở, anh được đồng nghiệp tin yêu và học sinh quý trọng.

Nhiều người hỏi bí quyết nào đã giúp anh thành công, anh nhỏ nhẹ nói: Tất cả không có bí quyết nào ngoài lòng quyết tâm.

Câu hỏi: *Ý kiến của anh, chị về hiện tượng này như thế nào?*

Tình huống 6. Môi trường giáo dục.

Là địa phương giáp ranh giữa nội thành và ngoại thành, trong giới trẻ có những biểu hiện của tệ nạn xã hội.

Hoàng Lâm là một học sinh có cha mẹ làm nghề chạy chợ, em có những biểu hiện không ngoan, hay bỏ tiết, nghỉ học không phép. Cô Đào - giáo viên chủ nhiệm lớp đã nhiều lần viết thư tỏ ý muốn được gặp gỡ với gia đình để bàn biện pháp phối hợp giáo dục Hoàng Lâm, nhưng không thấy gia đình hồi âm. Cô Đào thật sự lo lắng cho tương lai của Hoàng Lâm.

Câu hỏi: *Nếu ở trong tình huống này anh, chị giải quyết thế nào?*

Tình huống 7. Phó mặc nhà trường

Do bận chạy chợ kiếm sống, chị Liên mang con vào trường mầm non. Chị nói với các cô giáo rằng hoàn toàn tin tưởng và cậy nhờ nhà trường. Chị hứa sẽ đóng góp đầy đủ mọi khoản kinh phí theo quy định của nhà trường và theo yêu cầu của các cô.

Từ đó hàng ngày sáng sớm chị mang cháu đến trường và cuối buổi chiều thì đón cháu về. Có hôm không hiểu lí do vì sao đã quá giờ đón cháu mà vẫn không thấy chị đến, các cô lại phải phân công nhau ở lại cùng chơi với cháu. Có hôm chị Liên đến thì con đang ngủ trên tay các cô.

Câu hỏi: Anh, chị đánh giá tình huống này như thế nào? Có phải nhà trường làm thay được mọi việc nuôi dạy con cái của các gia đình?

BÀI TẬP THỰC HÀNH

Bài tập 1. Suu tầm các định nghĩa về nhân cách trong 5 giáo trình Tâm lí học và Giáo dục học mà bạn đang có. Hãy đề xuất một định nghĩa về nhân cách mà anh, chị cho là chuẩn mực nhất, hợp lí nhất.

Bài tập 2. Lập phiếu phân loại sinh viên trong lớp về học lực, hạnh kiểm, quá trình học tập, hoàn cảnh gia đình.

Bài tập 3. Lập phiếu khảo sát hoàn cảnh gia đình của sinh viên trong lớp và xác định mối tương quan giữa hoàn cảnh gia đình với học lực và hạnh kiểm của sinh viên.

Bài tập 4. Lập kế hoạch quan sát sinh viên trong lớp về tính tích cực tham gia trong các hoạt động tập thể.

Bài tập 5. Lập phiếu điều tra khảo sát hứng thú học tập của sinh viên trong lớp về môn Giáo dục học.

Bài tập 6. Lập phiếu điều tra về các hoạt động của sinh viên Cao đẳng Sư phạm sau giờ lên lớp.

Bài tập 7. Lập phiếu điều tra về các loại trò chơi của sinh viên Cao đẳng Sư phạm.

Bài tập 8. Khảo sát số lượng sinh viên được ở nội trú trong kí túc xá, đánh giá điều kiện sống của sinh viên ở kí túc xá.

Bài tập 9. Khảo sát điều kiện sống và môi trường địa phương nơi có nhiều sinh viên đang ở ngoại trú.

Bài tập 10. Khảo sát số sinh viên đi làm thêm ngoài giờ lên lớp, phân loại các việc làm, thu nhập và những ảnh hưởng tới kết quả học tập và tu dưỡng của sinh viên.

♦ **HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN VIỆT NAM**

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Trình bày khái niệm hệ thống giáo dục quốc dân, phân tích các căn cứ khoa học và thực tiễn để xây dựng hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Trình bày cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam.

3. Hãy xác định vị trí, mục tiêu của giáo dục chính quy, trình bày cơ cấu của hệ thống giáo dục chính quy.

4. Hãy xác định vai trò, mục tiêu của giáo dục thường xuyên, trình bày cơ cấu của hệ thống giáo dục thường xuyên.

5. Anh, chị có nhận xét gì về cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam hiện đại.

6. Trình bày vị trí và mục tiêu của bậc Tiểu học trong hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam.

7. Trình bày vị trí và mục tiêu của bậc Trung học cơ sở trong hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam.

8. Trình bày vị trí và mục tiêu của bậc Trung học phổ thông trong hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam.

9. Trình bày vị trí và mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp trong hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam.

10. Trình bày chủ trương phân ban ở bậc trung học phổ thông, vị trí các ban và nhận xét về cách tổ chức giảng dạy phân ban hiện nay.

11. Trình bày vị trí và mục tiêu của giáo dục đại học trong hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam.

12. Trình bày mục tiêu phổ cập giáo dục và các giải pháp đẩy nhanh phổ cập giáo dục Trung học cơ sở.

13. Hãy trình bày các xu hướng phát triển của hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam.

14. Anh, chị hãy so sánh, phân biệt hai khái niệm “xã hội học tập” và “xã hội hoá giáo dục”.

15. Anh, chị hiểu thế nào là giáo dục tinh hoa và giáo dục đại chúng?

16. Anh, chị có nhận định về nguyên nhân bệnh thành tích trong giáo dục và hãy đề xuất các giải pháp để khắc phục.

17. Trong tác phẩm của mình J. A. Kômensexki – nhà giáo dục nổi tiếng người Xéc có viết: “Hạnh phúc thay một dân tộc có nhiều trường học tốt, nhiều sách giáo khoa tốt, nhiều cơ quan giáo dục tốt và nhiều phương pháp giáo dục tốt”. Anh, chị hãy bình luận câu nói trên và liên hệ với thực tiễn giáo dục của nước ta hiện nay.

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Giáo dục là sự nghiệp của Nhà nước và của toàn dân.

Chủ đề 2. Thực trạng chất lượng giáo dục và đào tạo Việt Nam, các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo hiện nay.

Chủ đề 3. Chủ trương đa dạng hoá phương thức đào tạo ở các trường đại học.

Chủ đề 4. Hiện trạng và xu hướng phát triển giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam.

Chủ đề 5. Hiện trạng và giải pháp đẩy nhanh quá trình phát triển giáo dục miền núi.

Chủ đề 6. Giáo dục thường xuyên, giáo dục suốt đời.

Chủ đề 7. Có hay không “thị trường giáo dục”?

Chủ đề 8. Làm thế nào để tiếp cận trình độ giáo dục tiên tiến trên thế giới.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án anh, chị lựa chọn:

		Đúng	Sai
1	Hệ thống giáo dục quốc dân là hệ thống các cơ quan quản lí giáo dục và hệ thống các trường học.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Hệ thống giáo dục quốc dân là hệ thống các trường học và các cơ sở giáo dục khác.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- 3 Hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm chính quy và giáo dục thường xuyên.
- 4 Cơ sở giáo dục chính quy bao gồm các cấp học và trình độ đào tạo: giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học.
- 5 Cơ sở giáo dục thường xuyên bao gồm: trung tâm giáo dục thường xuyên được tổ chức ở cấp tỉnh và cấp huyện; trung tâm học tập cộng đồng được tổ chức tại xã, phường, thị trấn.
- 6 Cơ sở giáo dục phổ thông bao gồm: các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, trường trung học có nhiều cấp học, trung tâm kĩ thuật tổng hợp – hướng nghiệp.
- 7 Cơ sở giáo dục khác bao gồm: nhóm trẻ, nhà trẻ, các lớp học độc lập như ngoại ngữ, tin học, lớp trẻ khuyết tật, lớp dạy nghề, các trung tâm kĩ thuật tổng hợp – hướng nghiệp, giáo dục thường xuyên, giáo dục cộng đồng, viện nghiên cứu khoa học được giao nhiệm vụ đào tạo sau đại học.
- 8 Hệ thống giáo dục quốc dân được xây dựng để đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân.
- 9 Hệ thống giáo dục quốc dân được xây dựng trên cơ sở chiến lược phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của đất nước.
- 10 Mục đích của hệ thống giáo dục quốc dân là đào tạo nguồn nhân lực cho xã hội.
- 11 Mục đích của hệ thống giáo dục quốc dân là nâng cao dân trí xã hội.
- 12 Mục đích của hệ thống giáo dục quốc dân là giáo dục nhân cách toàn diện cho thế hệ trẻ.

- 13 Xã hội hoá giáo dục là phương thức thu hút đầu tư các nguồn lực để phát triển giáo dục.
- 14 Xây dựng xã hội học tập là mục đích của nền giáo dục quốc dân Việt Nam.
- 15 Xã hội hoá giáo dục và xã hội học tập là hai khái niệm đồng nhất về nội hàm.
- 16 Giáo dục phổ thông Việt Nam được thực hiện trong 12 năm học với ba cấp học: Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông.
- 17 Giáo dục tiểu học và giáo dục Trung học cơ sở là hai cấp học phổ cập.
- 18 Mọi công dân trong độ tuổi quy định có nghĩa vụ học tập để đạt trình độ phổ cập.
- 19 Hệ thống giáo dục quốc dân phải được xây dựng cân đối cả giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học.
- 20 Các hình thức thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên để lấy văn bằng chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm: vừa làm vừa học, học từ xa, tự học có hướng dẫn.

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam bao gồm:

- a. Giáo dục chính quy.
- b. Giáo dục thường xuyên.
- c. Giáo dục từ xa.
- d. Hai ý: a và b.

2. Giáo dục phổ thông bao gồm những cấp học nào?

- a. Tiểu học.
- b. Trung học cơ sở.

- c. Trung học phổ thông.
- d. Tất cả các cấp học trên.

3. Cấp Trung học cơ sở có mấy lớp?

- a. Hai lớp.
- b. Ba lớp.
- c. Bốn lớp.
- d. Năm lớp.

4. Giáo dục Trung học phổ thông hiện nay có các ban nào?

- a. Ban khoa học tự nhiên.
- b. Ban khoa học xã hội và nhân văn.
- c. Ban cơ bản.
- d. Ban nâng cao.
- e. Các ý a, b, c.

5. Giáo dục không chính quy thực hiện bằng các phương thức nào?

- a. Vừa làm vừa học.
- b. Học từ xa.
- c. Tự học có hướng dẫn.
- d. Cả 3 ý trên.

6. Hệ thống giáo dục quốc dân có các thành phần cấu trúc nào?

- a. Giáo dục phổ thông.
- b. Giáo dục nghề nghiệp.
- c. Giáo dục đại học.
- d. Cả 3 ý trên.

7. Theo Luật Giáo dục, các cơ sở giáo dục khác bao gồm:

- a. Nhóm trẻ, nhà trẻ.
- b. Các lớp học độc lập như ngoại ngữ, tin học, lớp trẻ khuyết tật, lớp dạy nghề.
- c. Các trung tâm kỹ thuật tổng hợp – hướng nghiệp, giáo dục thường xuyên, giáo dục cộng đồng.
- d. Viện nghiên cứu khoa học được giao nhiệm vụ đào tạo sau đại học.
- e. Tất cả các ý trên.

8. Cơ sở giáo dục thường xuyên bao gồm:

- a. Trung tâm giáo dục thường xuyên được tổ chức ở cấp tỉnh.

- b. Trung tâm giáo dục thường xuyên được tổ chức ở cấp huyện.
- c. Trung tâm học tập cộng đồng được tổ chức tại xã, phường, thị trấn.
- d. Tất cả các ý trên.

9. Phổ cập giáo dục Tiểu học và Trung học cơ sở cần có điều kiện gì?

- a. Nhà nước có kế hoạch và đảm bảo điều kiện để phổ cập giáo dục trong cả nước.
- b. Mọi công dân trong độ tuổi có nghĩa vụ học tập.
- c. Mọi gia đình có trách nhiệm tạo điều kiện cho các thành viên trong độ tuổi được học tập.
- d. Tất cả các ý trên.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân

Trong giờ học bàn về hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam, Minh cán sự môn Giáo dục học của lớp phát biểu ý kiến cho rằng hệ thống giáo dục quốc dân của ta bao gồm giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên. Lan tổ trưởng tổ 1 đứng lên phê phán: bạn Minh nói như thế là không ổn, bởi vì giáo dục đại học có hệ chính quy và hệ không chính quy, chứ làm gì có giáo dục thường xuyên?

Câu hỏi: Ý kiến của anh, chị về vấn đề này như thế nào?

Tình huống 2. Hệ thống giáo dục của các tổ chức chính trị xã hội và của lực lượng vũ trang

Cũng trong giờ học trên, sau khi đã thảo luận xác định cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên, bạn Hoa sinh viên khá của lớp lại đứng lên tiếp tục có ý kiến và cho rằng bên cạnh hệ thống giáo dục chính quy và thường xuyên, ở nước ta hiện nay còn các trường của cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị, các tổ chức đoàn thể xã hội và lực lượng vũ trang, như vậy ta xếp chúng vào đâu?

Câu hỏi: Ý kiến của anh, chị về vấn đề này như thế nào?

Tình huống 3. Chất lượng, số lượng

Trong cuộc thảo luận nhóm có một sinh viên cho rằng: chất lượng và số lượng nhiều khi đã tạo nên những mâu thuẫn hết sức gay gắt không thể dung

hoà được, ví dụ càng mở nhiều trường, tuyển càng nhiều học sinh, học sinh trong một lớp càng đông, thì chất lượng giáo dục càng thấp.

Thế là sinh viên xoay sang tranh luận vấn đề về những điều kiện để mở trường, mở lớp, quy định số lượng học sinh trong một lớp, tỉ lệ giáo viên trên số lượng học sinh. Nhiều sinh viên nói chất lượng và số lượng không thể dung hoà được.

Câu hỏi: *Anh, chị có ý kiến gì về vấn đề số lượng và chất lượng trong giáo dục hiện nay? Anh, chị giải quyết tình huống tranh luận này ra sao?*

Tình huống 4. Phân ban, phân luồng, phân hoá

Trong cuộc hội thảo về phân ban có hai sinh viên tranh luận căng thẳng. Sinh viên thứ nhất cho rằng phân ban là để phân luồng đào tạo nguồn nhân lực cho xã hội. Sinh viên thứ hai cho rằng phân ban chỉ là để dạy cho phù hợp với trình độ nhận thức của các loại đối tượng học sinh mà thôi.

Và cứ như thế nhiều ý kiến khác nữa được nêu lên, cuộc tranh luận đã không phân được thắng bại.

Câu hỏi: *Anh, chị hãy hãy giúp cuộc hội thảo đi đến kết luận đầy đủ, chính xác nhất về chủ trương phân ban.*

Tình huống 5. Giáo dục thường xuyên, giáo dục từ xa.

Trong giờ Giáo dục học, có một sinh viên phát biểu nhận xét: giáo dục thường xuyên, giáo dục từ xa nói chung ở nước ta hiện nay có chất lượng rất thấp, vì thế tại sao nhà nước lại công nhận các văn bằng chứng chỉ của các loại hình đào tạo có giá trị như nhau. Nếu cào bằng các loại văn bằng, chứng chỉ thì vô tình đã làm giảm giá trị văn bằng của những cơ sở đào tạo chất lượng cao và cũng làm ảnh hưởng đến chất lượng chung của cả hệ thống giáo dục và đó còn là lỗ hổng cho việc tuyển dụng những người không đủ trình độ vào làm việc trong các cơ quan nhà nước ...

Câu hỏi: *Anh, chị có suy nghĩ gì về ý kiến của bạn sinh viên nói trên và giải quyết tình huống tranh luận này như thế nào?*

Tình huống 6. Yếu tố nào quyết định chất lượng giáo dục?

Trong giờ học, có một sinh viên nêu ý kiến thắc mắc mong được thầy giải đáp:

- Thưa thầy, Điều 15 Luật Giáo dục có ghi: “Nhà giáo giữ vai trò quyết định trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục“, nhưng trong bài giảng về các quy luật giáo dục lại khẳng định rằng nền kinh tế, văn hoá xã hội chi phối và quyết định chất lượng giáo dục. Như vậy hai điều này có mâu thuẫn gì không ạ?

Câu hỏi: Là giáo viên đang giảng dạy trong lớp học trên, anh, chị giải quyết tình huống này thế nào?

Tình huống 7. Giáo dục cho mọi người

Trong cuộc hội thảo về chủ đề xây dựng xã hội học tập, Tuấn – cậu sinh viên xuất sắc của lớp đứng lên phát biểu rất hùng hồn: Tư tưởng về xây dựng xã hội học tập chính là tư tưởng của nhà giáo dục vĩ đại Hồ Chí Minh. Tuấn viện dẫn câu nói của Bác khi trả lời một phóng viên nước ngoài: “Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, đó là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”. Tuấn nhấn mạnh “ai cũng được học hành” đó chính là tư tưởng về một xã hội học tập.

Câu hỏi: Anh, chị có nhận xét gì về ý kiến của sinh viên Tuấn?

BÀI TẬP THỰC HÀNH

Bài tập 1. Vẽ sơ đồ hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam và xác định vị trí của giáo dục phổ thông đối với toàn hệ thống.

Bài tập 2. Tổ chức một cuộc điều tra về hệ thống nhà trường của một huyện hay quận mà anh, chị đang sống.

Bài tập 3. Lập kế hoạch và soạn bộ phiếu điều tra trình độ học vấn của nhân dân ở một xã, phường.

Bài tập 4. Lập phiếu khảo sát trình độ học vấn của đội ngũ cán bộ chủ chốt ở một địa phương, họ đã tiếp nhận giáo dục bằng các phương thức nào: chính quy, tại chức hay từ xa? Phân tích và đề xuất kiến nghị.

Bài tập 5. Lập kế hoạch và thiết kế mẫu điều tra nguồn nhân lực ở địa phương: số lượng lao động, ngành nghề và trình độ đào tạo.

11. Anh, chị hiểu thế nào về câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Thực hành sinh ra hiểu biết, hiểu biết tiến lên lí luận, lí luận chỉ đạo thực hành”. Lấy ví dụ thực tế để minh hoạ.

12. Anh, chị hãy giải thích các quan điểm sau đây của các hiền nhân nói về giáo dục con người toàn diện và rút ra ý nghĩa thực tiễn đối với giáo dục ở các nước ta hiện nay.

- a. Của Khổng Tử là: “Nhân – Trí - Dũng”,
- b. Của Aristot là: “Thể lực - Trí tuệ - Đạo đức”.
- c. Của Hồ Chí Minh là: “Đức- Tài”.

13. Trong thư Bác Hồ gửi học sinh nhân ngày khai trường mùa thu năm 1945 có đoạn viết: “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”.

Từ lời căn dặn đó anh, chị hãy rút ra ý nghĩa của công tác giáo dục đối với thanh, thiếu niên, học sinh ở nước ta hiện nay.

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Giáo dục nhân cách toàn diện – mục tiêu và các con đường thực hiện.

Chủ đề 2. Giáo dục nâng cao dân trí, các giải pháp thực hiện.

Chủ đề 3. Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế ở Việt Nam - mục tiêu và giải pháp thực hiện.

Chủ đề 4. “Hiền tài là nguyên khí quốc gia” - chiến lược phát hiện và bồi dưỡng nhân tài ở Việt Nam.

Chủ đề 5. Phương hướng quán triệt nguyên lí giáo dục trong các nhà trường Việt Nam.

Chủ đề 6. Chất lượng giáo dục – hiện trạng và các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục ở nước ta.

Chủ đề 7. Hiện tượng “ngôi nhâm chỗ” ở trường phổ thông - bản chất, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục.

Chủ đề 8. Bệnh thành tích trong giáo dục – nguyên nhân và các giải pháp khắc phục.

Chủ đề 9. Tiêu cực trong thi cử – nguyên nhân và các giải pháp khắc phục.

Chủ đề 10. Xây dựng nước ta thành một xã hội học tập – mục tiêu và giải pháp.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

	Đúng	Sai
1 Mục đích và mục tiêu giáo dục là hai khái niệm đồng nhất về nội hàm.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2 Mục tiêu giáo dục là khái niệm dùng để cụ thể hoá mục đích giáo dục.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3 Mục đích giáo dục chính là mục tiêu giáo dục tổng quát.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4 Mục đích giáo dục toàn diện là tư tưởng giáo dục có từ thời cổ đại.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5 Mục đích giáo dục toàn diện là tư tưởng giáo dục có từ thời phục hưng.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6 Mục đích giáo dục toàn diện là tư tưởng giáo dục của chủ nghĩa Mác.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7 Mục đích giáo dục là phạm trù có tính lịch sử.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8 Mục tiêu giáo dục là yêu cầu giáo dục cần được thực hiện ở từng bậc học, ngành học, môn học, bài học.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9 Mục tiêu môn học được thể hiện ở ba mặt kiến thức, kỹ năng và thái độ cần được hình thành cho người học.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- 10 Mục tiêu giáo dục Tiểu học nhằm giúp học sinh hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kĩ năng cơ bản để học sinh tiếp tục học Trung học cơ sở.
- 11 Mục tiêu giáo dục THCS nhằm giúp học sinh củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục Tiểu học, có học vấn phổ thông ở trình độ cơ sở và những hiểu biết ban đầu về kĩ thuật và hướng nghiệp, để tiếp tục học trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động.
- 12 Nền giáo dục Việt Nam là nền giáo dục xã hội chủ nghĩa có tính nhân dân, dân tộc, khoa học, hiện đại, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng, đây là nguyên lí giáo dục.
- 13 Nguyên lí giáo dục là một quan điểm giáo dục của Nhà nước.
- 14 Nguyên lí giáo dục là phương thức thực hiện mục đích giáo dục toàn diện.
- 15 “Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, lí luận gắn liền với thực tiễn, giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội” là nội dung của nguyên lí giáo dục.

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Phân biệt mục đích và mục tiêu giáo dục:

- a. Mục đích và mục tiêu giáo dục là hai khái niệm đồng nhất về nội hàm.
- b. Mục đích giáo dục và mục tiêu là hai khái niệm tách rời không có quan hệ gì với nhau.
- c. Mục đích giáo dục chính là mục tiêu giáo dục tổng quát.
- d. Mục tiêu giáo dục là mục đích giáo dục được thể hiện cụ thể cho từng cấp học, ngành học, môn học và bài học.

2. Mục tiêu môn học:

- a. Mục tiêu môn học là những yêu cầu của chương trình môn học phải hoàn thành.
- b. Mục tiêu môn học là những yêu cầu mà giáo viên và học sinh phải đạt được sau khi thực hiện môn học.
- c. Mục tiêu môn học là những yêu cầu mà giáo viên phải đạt được sau mỗi môn học.
- d. Mục tiêu môn học là những yêu cầu mà học sinh phải đạt được sau mỗi môn học.

3. Mục tiêu bài học:

- a. Mục tiêu bài học là những yêu cầu mà giáo viên phải đạt được sau bài dạy.
- b. Mục tiêu bài học là những yêu cầu mà học sinh phải đạt được sau bài học.
- c. Mục tiêu bài học là các kiến thức trọng tâm của bài học phải đạt được sau bài học.
- d. Mục tiêu bài học là những yêu cầu cụ thể mà giáo viên và học sinh phải đạt được sau bài học.

3. Mục tiêu bài học bao gồm các thành phần:

- a. Kiến thức.
- b. Kỹ năng.
- c. Thái độ.
- d. Tất cả các ý trên.

4. Mục đích học tập của học sinh là:

- a. Để biết
- b. Để làm.
- c. Để chung sống
- d. Để tự khẳng định mình.
- e. Tất cả các ý trên.

5. Nguyên lí giáo dục bao gồm những nội dung nào sau đây:

- a. Học đi đôi với hành.
- b. Giáo dục kết hợp với lao động sản xuất.
- c. Lí luận gắn liền với thực tiễn.
- d. Giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội.
- e. Tất cả các ý trên.

6. Nền giáo dục Việt Nam có những tính chất nào sau đây:

- a. Nền giáo dục xã hội chủ nghĩa.

- b. Có tính nhân văn, khoa học, hiện đại.
- c. Lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng.
- d. Tất cả các ý trên.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG:

Tình huống 1. Mô hình giáo dục tiên tiến

Trong cuộc hội thảo về mục đích của nền giáo dục quốc dân, có ý kiến cho rằng ở các nước phát triển đã có một hệ thống giáo dục hoàn chỉnh và đang phát huy tác dụng tốt đối với nền kinh tế, văn hoá, xã hội của họ. Tại sao ta lại không chọn một mô hình nào đó tương tự với điều kiện Việt Nam để áp dụng mà cứ phải tự mình tìm tòi, cải cách, vừa tốn kém, vừa không đảm bảo chất lượng, hơn thế nữa xã hội phàn nàn?

Câu hỏi: *Điều khiến cuộc hội thảo này anh, chị giải quyết thế nào?*

Tình huống 2. Tại sao trong Luật Giáo dục năm 2005 không có thuật ngữ mục đích giáo dục?

Trong giờ thảo luận về chủ đề mục đích và nguyên lí giáo dục, Huấn cậu sinh viên giỏi của lớp Văn – Sử K 24 phát hiện là trong Điều 2 của Luật Giáo dục năm 2005 có ghi là mục tiêu giáo dục, trong tất cả các điều còn lại không hề đề cập tới mục đích giáo dục, cậu thắc mắc phải chăng bây giờ không còn khái niệm mục đích giáo dục nữa?

Cuộc tranh luận trở nên sôi nổi không phân thắng bại giữa hai phe là có và không có thuật ngữ mục đích giáo dục.

Câu hỏi: *Ý kiến của anh, chị như thế nào trong tình huống này?*

Tình huống 3. Mục đích giáo dục là phạm trù phức tạp

Trong giờ thảo luận môn Giáo dục học ở lớp Toán Lí K 25 có rất nhiều ý kiến thắc mắc và đặt ra nhiều câu hỏi tại sao thuật ngữ mục đích giáo dục quá phức tạp đến mức có nhiều định nghĩa khác nhau, họ viện dẫn ra nhiều câu như sau:

1. Mục đích của nền giáo dục quốc dân Việt Nam là xây dựng một xã hội học tập.

2. Mục đích của hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực và bồi dưỡng nhân tài.

3. Mục đích giáo dục Việt Nam là phát triển nhân cách toàn diện cho thế hệ trẻ Việt Nam...

Câu hỏi: *Anh, chị hướng dẫn giờ học trên, giải thích như thế nào cho sinh viên hiểu về khái niệm mục đích giáo dục?*

Tình huống 4. Phổ cập giáo dục

Khi thảo luận về phổ cập giáo dục, Lâm lớp trưởng đã đọc to Điều 11 của Luật Giáo dục năm 2005: Mọi công dân trong độ tuổi quy định có nghĩa vụ học tập để đạt được trình độ giáo dục phổ cập. Quảng Văn Bình cậu sinh viên người dân tộc miền núi có vẻ băn khoăn, đứng lên nói: Đối với bà con dân tộc chúng tôi, để đạt được mục tiêu này thật sự là khó khăn, hiện nay nhiều người còn chưa biết chữ thì bao giờ mới phổ cập được giáo dục Trung học cơ sở?

Câu hỏi: *Anh, chị giải thích thế nào cho sinh viên Quảng Văn Bình?*

Tình huống 5. Phổ cập giáo dục Tiểu học

Tiếp tục cuộc thảo luận trên, Mai Hoa cũng là sinh viên người dân tộc nêu thắc mắc: Điều 11 của Luật Giáo dục có ghi là: Giáo dục Tiểu học và giáo dục Trung học cơ sở là các cấp học phổ cập. Nếu mục tiêu là phổ cập giáo dục cấp Trung học cơ sở đã là cấp cao hơn rồi thì tại sao lại còn phải ghi thêm phổ cập cả cấp Tiểu học nữa?

Câu hỏi: *Anh, chị giải thích thế nào cho tình huống trên?*

Tình huống 6. Có sự khác nhau nào giữa mục tiêu dạy học và nhiệm vụ dạy học?

Trong giờ thảo luận về các nhiệm vụ của quá trình dạy học, Tuấn cậu sinh viên khá trong lớp có vẻ băn khoăn và đặt câu hỏi cho cả lớp: Nếu quá trình dạy học có ba nhiệm vụ là: giáo dục, tức là dạy kiến thức và hình thành kĩ năng cho học sinh; phát triển trí tuệ là làm phát triển năng lực tư duy sáng tạo; còn giáo dục là hình thành các phẩm chất nhân cách cho học sinh. Khi nói về các mục tiêu dạy học ta lại nói có ba mục tiêu: Dạy kiến thức, dạy kĩ năng và dạy thái độ cho học sinh. Phải chăng nhiệm vụ dạy học và mục tiêu dạy học cùng đề cập tới một nội dung, như vậy ta có thể diễn đạt chúng thành một khái niệm?

Câu hỏi: *Là giáo viên đang hướng dẫn thảo luận, anh, chị giải quyết thế nào?*

BÀI TẬP THỰC HÀNH

Bài tập 1. Lập phiếu khảo sát nguyện vọng của các gia đình ở một thôn hay một khu phố đối với con em họ sau tốt nghiệp Trung học phổ thông.

Bài tập 2. Lập phiếu khảo sát nhận thức của học sinh về mục đích học tập của bản thân.

Bài tập 3. Lập kế hoạch tổ chức một buổi tranh luận về “mục đích cuộc sống” của thanh, thiếu niên thời hiện đại.

Bài tập 4. Hãy xác định mục tiêu cho 5 bài dạy theo môn học mà anh chị sẽ giảng dạy ở lớp 8 trường Trung học cơ sở.

Bài tập 5. Lập phiếu quan sát thời gian dành cho học lí thuyết và thực hành ở các môn Tâm lí học và Giáo dục học ở trường Cao đẳng Sư phạm.

Bài tập 6. Lập bảng so sánh, phân tích mục tiêu của các cấp học ở trường phổ thông theo Luật Giáo dục năm 2005.

CHƯƠNG VI

NHÀ GIÁO VÀ ĐẶC ĐIỂM LAO ĐỘNG SỰ PHẠM

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Phân tích định nghĩa nhà giáo trong Luật Giáo dục năm 2005. Theo anh, chị có sự khác biệt nào trong các khái niệm: nhà giáo, giáo viên, giảng viên và huấn luyện viên hay không?

2. Trình bày các tiêu chuẩn của nhà giáo theo Luật Giáo dục năm 2005.

3. Trình bày quy định về trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo ở các bậc học phổ thông ở nước ta.

4. Trình bày các nhiệm vụ của nhà giáo theo Điều 72 của Luật Giáo dục năm 2005.

5. Trình bày các quyền của nhà giáo theo Điều 73 của Luật Giáo dục năm 2005.

6. Phân tích những hành vi nhà giáo không được làm theo Điều 75 của Luật Giáo dục năm 2005. Giải thích tại sao?

7. Phân tích những đặc điểm lao động sự phạm của nhà giáo theo dàn ý: mục đích, đối tượng, nội dung, phương pháp, phương tiện, sản phẩm lao động.

8. Phân tích những yêu cầu về phẩm chất của nhà giáo.

9. Phân tích những yêu cầu về năng lực sự phạm của nhà giáo.

10. Theo anh, chị có những khác biệt gì về phẩm chất và năng lực của nhà giáo ở các cấp học ở trường phổ thông?

11. Trình bày hệ thống các kĩ năng sự phạm cơ bản của nhà giáo.

12. Trình bày hệ thống các kĩ năng sự phạm chuyên sâu của nhà giáo.

13. Nêu những phương hướng phấn đấu của bản thân để trở thành nhà giáo có năng lực và có phẩm chất tốt.

14. Phân tích những yêu cầu về việc xây dựng một trường sự phạm chuẩn mực.

15. Phân tích vai trò của công tác đào tạo ở trường sư phạm và bồi dưỡng thường xuyên đối với đội ngũ nhà giáo, nêu mối quan hệ giữa đào tạo và bồi dưỡng nhà giáo.

16. Đánh giá thực trạng công tác đào tạo và bồi dưỡng giáo viên phổ thông, dạy nghề và đại học ở nước ta hiện nay.

17. Tại sao có thể nói: Giáo viên là lực lượng nòng cốt biến chủ trương đổi mới giáo dục thành hiện thực?

18. Tại sao có thể nói: trường sư phạm là “máy cái” là “công nghiệp nặng” của giáo dục?

19. Bạn hiểu thế nào về câu nói: chấn hưng dân tộc bằng chấn hưng giáo dục và chấn hưng giáo dục bằng chấn hưng các trường sư phạm – nơi đào tạo người thầy.

20. Anh, chị hãy trình bày nguồn gốc, ý nghĩa ngày Nhà giáo Việt nam 20 tháng 11.

21. Nhà giáo dục nổi tiếng V. A. Xukhômlixxki viết: “Tôi nghĩ rằng đối với một nhà giáo dục, điều chủ yếu là tình người. Đó là một nhu cầu sâu sắc trong con người. Có lẽ những nền móng của hứng thú sư phạm được bắt nguồn từ những hoạt động sáng tạo đầy tình người”. Anh, chị hãy bình luận câu nói trên.

22. Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy rằng: “Không có thầy giáo thì không có giáo dục, không có giáo dục thì không có cán bộ, không có cán bộ thì cũng không nói gì đến kinh tế, văn hoá”.

Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng nói: “Nói đến chất lượng giáo dục là phải nói đến đội ngũ giáo viên. Chất lượng toàn bộ sự nghiệp giáo dục của chúng ta chủ yếu dựa vào đội ngũ giáo viên”.

Điều 15 Luật Giáo dục năm 2005 cũng ghi rõ: “Nhà giáo giữ vai trò quyết định trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục”.

Qua các ý kiến trên, anh chị có nhận xét gì về vai trò, trách nhiệm của nhà giáo đối với sự nghiệp giáo dục, đặc biệt trong bối cảnh của nước ta hiện nay?

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Hãy rút ra những bài học về việc xây dựng trường sư phạm đào tạo giáo viên từ câu nói nổi tiếng của Bác Hồ khi về thăm

trường Đại học Sư phạm Hà Nội năm 1964: “Làm thế nào để trường này chẳng những là trường sư phạm mà còn là trường mô phạm của các nước”.

Chủ đề 2. Chủ trương của Nhà nước về xây dựng hệ thống các trường sư phạm trọng điểm quốc gia.

Chủ đề 3. Vấn đề sơ tuyển sinh viên vào các trường sư phạm.

Chủ đề 4. Nhà giáo là tấm gương sáng để học sinh noi theo.

Chủ đề 5. “Càng yêu nghề bao nhiêu, ta càng yêu người bấy nhiêu”.

Chủ đề 6. Phương hướng phấn đấu để trở thành nhà giáo mẫu mực.

Chủ đề 7. Ngày Nhà giáo Việt Nam.

Chủ đề 8. Tôn sư trọng đạo.

Chủ đề 9. Vấn đề việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp trường sư phạm.

Chủ đề 10. Thực trạng giáo dục miền núi và trách nhiệm công dân của sinh viên sư phạm sau khi tốt nghiệp trường sư phạm.

Chủ đề 11. Cần có một chính sách thoả đáng đối với đội ngũ nhà giáo.

Chủ đề 12. Nên chăng có Luật Nhà giáo?

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

	Đúng	Sai
1 Nhà giáo là những người làm việc trong ngành Giáo dục.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2 Nhà giáo là những người làm việc trong các trường học.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3 Nhà giáo là những người làm nhiệm vụ giảng dạy và giáo dục học sinh trong nhà trường và các cơ sở giáo dục khác.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4 Đối tượng của lao động sư phạm là học sinh.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5 Lao động sư phạm cũng như các loại lao động khác có	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

thể tạo ra phế phẩm.

- | | | | |
|----|--|--------------------------|--------------------------|
| 6 | Lao động sư phạm không được phép tạo ra phế phẩm. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 7 | Giáo viên phải có ý thức chính trị, tư tưởng vững vàng. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 8 | Giáo viên phải là người yêu nghề, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 9 | Giáo viên phải là người tận tụy với học sinh và sự nghiệp giáo dục. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10 | Giáo viên phải là người có trình độ chuyên môn vững vàng. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 11 | Giáo viên phải là người có nghiệp vụ sư phạm tốt. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 12 | Giáo viên là <i>khuôn vàng thước ngọc</i> . | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 13 | Giáo viên là người không bao giờ mắc khuyết điểm. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 14 | Giáo viên phải khéo léo đối xử trong mọi tình huống giáo dục. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 15 | Giáo viên phải là người được đào tạo chu đáo về nghiệp vụ sư phạm. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 16 | Uy tín của giáo viên được hình thành từ uy quyền. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 17 | Uy tín của giáo viên được hình thành từ năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức của chính mình. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 18 | Ngày hiến chương quốc tế các nhà giáo là ngày 20 tháng 11. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 19 | Ngày 20 tháng 11 là ngày Nhà giáo Việt Nam. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 20 | Công việc của các nhà giáo là xử lí các tình huống sư phạm nảy sinh trong quá trình giáo dục. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Giáo viên phải có những phẩm chất nào sau đây?

- Có ý thức chính trị, tư tưởng, pháp luật và đạo đức tốt.
- Có lòng yêu nghề, tận tụy với nghề dạy học.

- c. Có trình độ chuyên môn vững vàng.
- d. Có trình độ nghiệp vụ sư phạm tốt.
- e. Tất cả các ý trên.

3. Năng lực sư phạm của giáo viên bao gồm:

- a. Năng lực dạy học.
- b. Năng lực giáo dục.
- c. Năng lực tổ chức, quản lí lớp học.
- d. Năng lực nghiên cứu khoa học.
- e. Tất cả các ý trên.

4. Người giáo viên có năng lực dạy học là người biết:

- a. Thu thập thông tin, tài liệu chuyên ngành.
- b. Chế biến tài liệu phục vụ bài giảng.
- c. Dự kiến được những tình huống sư phạm.
- d. Biết sử dụng các phương pháp dạy học hợp lí.
- e. Tất cả các ý trên.

5. Sản phẩm của lao động sư phạm là:

- a. Con người.
- b. Trình độ phát triển cá nhân sau quá trình giáo dục và đào tạo.
- c. Nhân lực xã hội.
- d. Giá trị tinh thần của con người.

6. Yếu tố nào dưới đây là đặc trưng của năng lực thiết kế bài giảng của giáo viên?

- a. Trình bày bài giảng theo logic độc đáo.
- b. Dự đoán được mức độ tiếp thu bài giảng của sinh viên.
- c. Thiết kế các hoạt động hấp dẫn sinh viên.
- d. Dự kiến hợp lí thời gian dành cho các hoạt động của học sinh.
- e. Tất cả các ý trên.

7. Dấu hiệu nào sau đây thuộc đặc trưng của văn hoá sư phạm của nhà giáo?

- a. Nghệ thuật sư phạm.
- b. Phong cách sư phạm.

- c. Kiến thức uyên bác.
- d. Nhân cách mẫu mực.
- e. Tất cả các ý trên.

8. Các hành vi nhà giáo không được làm:

- a. Xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể người học.
- b. Gian lận trong tuyển sinh, thi cử, cố ý đánh giá sai kết quả học tập, rèn luyện của người học.
- c. Xuyên tạc nội dung giáo dục.
- d. Ép buộc học sinh học thêm để thu tiền.
- e. Tất cả các ý trên.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Thi vào sư phạm vi không phải đóng học phí

Trong một cuộc nói chuyện phiếm ở kí túc xá, có một sinh viên thẳng thắn bộc lộ quan điểm: “Mình thi vào trường sư phạm chẳng có lí do nào khác, ngoài lí do là không phải đóng học phí”.

Nhiều sinh viên khác ngạc nhiên với ý kiến này và đã hỏi lại phải chăng động cơ của bạn là vì tiền? và nếu không yêu nghề làm sao bạn có thể trở thành giáo viên tâm huyết, có thể giáo dục được học sinh?

Câu hỏi: *Anh, chị giải quyết cuộc tranh luận trong tình huống này như thế nào?*

Tình huống 2. Tôn sư trọng đạo

Thầy Chu Văn An (1292-1370) thời Trần, có hai học trò thành đạt là Phạm Sư Mạnh - Tế tướng và Lê Bá Quát - Thượng thư; hai ông thường đến thăm thầy, mỗi khi đến thăm rất cung kính lễ phép, khi được thầy khuyên bảo, khen chê đều rất phấn khởi.

Vua Tự Đức (lên ngôi năm 1847) mỗi khi đến thăm thầy giáo cũ là thầy Nguyễn Siêu (1799-1872) vẫn lễ phép cúi chào, thầy khuyên bảo điều gì thì ghi ngay vào sổ gọi là “sư huấn học”.

Câu hỏi: *Từ hai câu chuyện trên hãy cho biết những suy nghĩ của mình về nền giáo dục Việt Nam thời phong kiến và rút ra kết luận gì đối với việc giáo dục cho thế hệ trẻ ngày nay?*

Tình huống 3. Chào hỏi

Một hôm thầy trò Chu Văn An đang dạo chơi trên đường làng, bỗng một trẻ mục đồng khoanh tay cúi đầu cung kính chào thầy. Thầy Chu Văn An thấy vậy đã dừng lại đáp lễ. Khi em bé đi xa, một người học trò hỏi ông:

- Thưa thầy, thằng bé là kẻ tiện dân, sao thầy lại phải cung kính chào lại như vậy?

Chu Văn An cười mà bảo rằng:

- Kẻ tiện dân, biết giữ lễ nghĩa, hướng hồ ta là người đọc sách thánh hiền, há không biết giữ lễ nghĩa sao các con?

Câu hỏi: Anh, chị đánh giá như thế nào về nhận thức của học trò và trẻ mục đồng trong tình huống trên.

Tình huống 4. Viên ngọc quý

Ngày xưa lâu lắm rồi, có một học sinh đỗ đạt làm quan to, giàu có, lâu ngày về quê đã đến thăm thầy giáo cũ, dâng lên thầy viên ngọc mà thưa rằng:

- Thưa thầy! lâu ngày rồi hôm nay con mới có dịp về quê đến thăm thầy, con không có gì làm quà, chỉ xin biếu thầy một viên ngọc quý, con đã cho kiểm tra các nơi đều khẳng định rằng đây là viên ngọc thật, quý lắm.

Thầy giáo già chú ý lắng nghe, rồi phán rằng:

- Con cho ngọc là quý, còn ta cho rằng không tham lam mới là quý. Thôi con mang viên ngọc về giữ lại của quý của con, còn ta, ta không nhận ngọc để giữ được của quý của ta, thế là hai ta đều vẫn còn của quý!

Câu hỏi: Anh, chị hãy bình luận tình huống trên, hãy rút ra kết luận về đạo đức cao quý của nhà giáo.

Tình huống 5. Xúc phạm học trò

Vừa bước vào lớp, cô M. dạy Anh văn ở một trường THCS nọ phát hiện trên ghế ngồi của giáo viên có những vết phấn vẽ. Sau một hồi tra hỏi không học sinh nào tự giác nhận mình đã làm. Mặc dù lớp trưởng đã đứng lên xin lỗi nhưng cô không chấp nhận. Để ra oai, cô M. đã bắt cả lớp xếp hàng lần lượt liếm sạch những vết phấn trên mặt ghế.

Thực hiện xong hình phạt, cô phát giấy cho học sinh để viết tên, tố cáo thủ phạm, kết quả cô thu được là những tờ giấy trắng. Tức giận, cô giáo bỏ lớp ra về không nói một lời.

Câu hỏi: *Anh, chị đánh giá như thế nào về hành vi của cô giáo M. Hãy dự đoán hậu quả sẽ xảy ra trong quan hệ giữa lớp với cô M.*

Tình huống 6. Thấy tức giận

Do có sự giống nhau giữa hai bài kiểm tra của Dũng và Toàn nên thầy Minh đã trừ của mỗi em 2 điểm. Trong giờ trả bài Dũng không đồng ý với điểm mà thầy đã cho, em cố gắng thanh minh mình vô tội, nhưng thầy Minh vẫn không thay đổi ý kiến. Dũng đã xé bài kiểm tra của mình. Quá tức giận, thầy quát mắng, đuổi Dũng ra khỏi lớp và lên báo cáo với thầy hiệu trưởng.

Câu hỏi: *Anh, chị có ý kiến gì về tình huống trên và theo anh, chị cách xử trí như thế nào cho hợp lí?*

Tình huống 7. Dự giờ góp ý

Linh là giáo viên trẻ mới về trường công tác. Cô rất có ý thức tự học để nâng cao trình độ chuyên môn, cô thường xuyên đi dự giờ của những giáo viên có nhiều kinh nghiệm trong tổ và cả các tổ khác. Sau mỗi lần dự giờ, cô đều có ý kiến nhận xét, góp ý với các thầy cô và không quên đưa ra phương pháp giảng dạy riêng của mình.

Một số giáo viên lớn tuổi không thích cách làm đó của Linh và cho rằng Linh là người thiếu khiêm tốn.

Câu hỏi: *Anh, chị có nhận xét gì tình huống này? Theo anh, chị cô Linh nên làm thế nào?*

Tình huống 8. Khen cô giáo

Cô giáo Hoa vừa ra trường về nhận công tác. Giờ đầu tiên lên lớp, vừa đến cửa lớp 9C cô nghe rõ giọng nói của một nam sinh: “Cô giáo trẻ, xinh quá các bạn ơi”. Cô bước vào, cả lớp hồn nhiên đứng dậy chào và vỗ tay hoan hô, xuýt xoa khen cô đẹp.

Câu hỏi: *Nếu là cô giáo Hoa, trong tình huống này anh, chị xử lí như thế nào?*

Tình huống 9. Ngủ quên, lên lớp muộn

Thầy Tuấn mới ra trường, đang sức ăn, sức ngủ, hôm qua thầy đã quên đặt đồng hồ báo thức, nên sáng nay thầy dậy muộn. Thầy vội vàng phóng xe đến trường, may quá học sinh đang còn đợi thầy trong lớp. Thầy vào lớp, xin lỗi và bắt đầu giảng bài.

Một lúc sau, trong lớp bắt đầu có tiếng xì xào, rồi tiếng cười khúc khích. Thầy ngừng giảng hỏi: “Các em, có chuyện gì thích thú vậy, hãy kể cho thầy nghe”. Các em đồng thanh trả lời rất to: “Dạ, thưa thầy không có gì ạ !”.

Tuy nhiên sau đó, trong lớp vẫn còn tiếng cười. Thầy nghiêm mặt, đề nghị cả lớp giữ trật tự, nếu ai còn tiếp tục mất trật tự thì đừng có trách thầy. Bỗng nhìn xuống chân mình, thì hoá ra thầy đang đi một chiếc dép màu nâu, một chiếc dép màu trắng.

Câu hỏi: *Nếu là thầy Tuấn trong tình huống này anh, chị sẽ làm gì?*

BÀI TẬP THỰC HÀNH

Bài tập 1. Điều tra động cơ thi vào trường sư phạm của sinh viên trong lớp, để rút ra các kết luận khách quan về xu hướng chọn nghề sư phạm của học sinh Trung học phổ thông hiện nay.

Bài tập 2. Mô tả chân dung một thầy giáo mà anh, chị cho là có năng lực sư phạm tốt, giảng dạy có chất lượng cao.

Bài tập 3. Mô tả chân dung một nhà giáo có phẩm chất đạo đức mẫu mực đã được học sinh kính trọng, tôn vinh.

Bài tập 4. Khảo sát thực trạng phong trào thi đua học tập của sinh viên trong lớp của anh, chị đang học và hãy đề xuất những kiến nghị về việc tổ chức thi đua hiện nay.

Bài tập 5. Lập kế hoạch điều tra môi trường giáo dục trong các trường sư phạm hiện nay, nêu lên sự cần thiết phải xây dựng môi trường sư phạm phục vụ cho mục tiêu đào tạo giáo viên.

Bài tập 6. Điều tra và đánh giá việc thực hiện nguyên lí *Học đi đôi với hành* ở các trường sư phạm hiện nay.

Bài tập 7. Lập kế hoạch tổ chức tháng thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam ở lớp chủ nhiệm.

Bài tập 8. Viết lời khai mạc lễ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam trong lớp chủ nhiệm.

Bài tập 9. Hãy kể lại một ấn tượng sâu sắc nhất về khả năng giao tiếp sư phạm của một nhà giáo.

Bài tập 10. Viết về một nhà giáo có kỉ niệm sâu sắc nhất đối với anh, chị trong quãng đời học tập đã qua.

PHẦN THỨ II

LÍ LUẬN DẠY HỌC

CHƯƠNG VII

QUÁ TRÌNH DẠY HỌC

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Tại sao có thể nói dạy học là quá trình tương tác giữa hai chủ thể giáo viên và học sinh?

2. Hãy trình bày vai trò của giáo viên và học sinh trong quá trình dạy học. Phân tích mối quan hệ tương tác giữa hoạt động giảng dạy của giáo viên và hoạt động học tập của học sinh.

3. Từ quan sát thực tế học tập trên lớp của học sinh phổ thông, anh, chị hãy mô tả những công việc, từ đó rút ra kết luận về bản chất của quá trình học tập.

4. Từ quan sát các hoạt động giảng dạy trên lớp của giáo viên phổ thông anh, chị hãy mô tả những công việc của giáo viên, từ đó rút ra kết luận về bản chất của hoạt động giảng dạy.

5. Phân tích bản chất và nội dung của quan điểm: “dạy học lấy học sinh làm trung tâm” và chỉ ra cách thức triển khai quan điểm này trong thực tế dạy học.

6. Trình bày các thành tố tham gia vào quá trình dạy học.

7. Tại sao có thể nói để nâng cao chất lượng dạy học cần phải nâng cao chất lượng của từng thành tố trong hệ thống quá trình dạy học?

8. Phân tích mối quan hệ biện chứng giữa mục đích, nội dung và phương pháp dạy học. Rút ra kết luận sự phạm cần thiết.

9. Trình bày quan điểm sự phạm tương tác: giáo viên, học sinh và môi trường. Từ đó rút ra kết luận sự phạm cần thiết.

10. Phân tích các nhiệm vụ của quá trình dạy học và mối quan hệ của các nhiệm vụ đó.

11. Phân tích sự giống nhau và khác nhau giữa các khái niệm nhiệm vụ dạy học và mục tiêu dạy học. Từ đó hãy nêu cách diễn đạt chung cho hai khái niệm này.

12. Động lực của quá trình dạy học là gì? Phân tích các mâu thuẫn của quá trình dạy học?

13. Trình bày vai trò của động lực của quá trình dạy học, nêu phương pháp xây dựng động lực của quá trình dạy học.

14. So sánh, phân biệt hai khái niệm động cơ học tập và động lực của quá trình dạy học. Cho ví dụ thực tế để minh họa.

15. Giáo viên cần làm gì để xây dựng động cơ và thái độ học tập tốt cho học sinh.

16. Tại sao có thể nói để giảng dạy tốt, trong quá trình dạy học giáo viên phải nắm vững những đặc điểm và tuân theo lôgic nhận thức của học sinh?

17. Tại sao có thể nói để giảng dạy tốt, giáo viên phải nắm vững đặc điểm của môn học và phải tuân theo lôgic của chương trình, sách giáo khoa đã được biên soạn.

18. Tại sao có thể nói lôgic của quá trình dạy học là sự thống nhất giữa lôgic nhận thức và lôgic của nội dung dạy học?

19. Trình bày cấu trúc lôgic một giờ học. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

20. So sánh để phân biệt cấu trúc lôgic giờ học và các bước trong một giờ lên lớp. Trình bày mối quan hệ giữa hai khái niệm đó.

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Thực trạng chất lượng dạy học và các con đường nâng cao chất lượng dạy học ở trường phổ thông.

Chủ đề 2. Làm thế nào để đưa phong trào thi đua hai tốt đi vào thực chất.

Chủ đề 3: Phương pháp học tập của học sinh – thực trạng và các giải pháp nâng cao chất lượng học tập cho học sinh phổ thông.

Chủ đề 4: Phương pháp giảng dạy của giáo viên – thực trạng và các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên phổ thông.

Chủ đề 5. Đa dạng hoá phương thức đào tạo, ý nghĩa và giải pháp nâng cao chất lượng các phương thức đào tạo.

Chủ đề 6. Các phương hướng nâng cao chất lượng giáo dục ở Việt Nam trong bối cảnh nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

Chủ đề 7. Có hay không “cạnh tranh” trong giáo dục và đào tạo?

Chủ đề 8. Có hay không “thị trường giáo dục”

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

	Đúng	Sai
1 Dạy học là một dạng lao động đặc biệt, vì vậy giáo viên phải được đào tạo chuyên nghiệp.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2 Dạy học là hoạt động tương tác giữa giáo viên và học sinh nhằm giúp học sinh nắm vững kiến thức, hình thành kỹ năng và thái độ.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3 Giảng dạy đơn giản chỉ là quá trình giáo viên truyền đạt kiến thức cho học sinh.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Giảng dạy đơn giản chỉ là quá trình hướng dẫn cho học sinh hoạt động thực hành.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5 Giảng dạy là quá trình giáo viên tổ chức, điều khiển và hướng dẫn các hoạt động học tập của học sinh.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6 Giảng dạy là quá trình hướng dẫn cho học sinh cách học để tự chiếm lĩnh tri thức.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7 Học tập chỉ đơn giản là quá trình học sinh tiếp thu những gì thầy giáo đã truyền đạt.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8 Học tập chỉ đơn giản là quá trình học sinh ghi nhớ tốt nội dung bài giảng của thầy.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- | | | | |
|----|---|--------------------------|--------------------------|
| 9 | Học tập là quá trình nhận thức lại nền văn hoá nhân loại và vận dụng chúng vào thực tiễn để hình thành kỹ năng cuộc sống. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10 | Quá trình dạy học có mục tiêu là: dạy kiến thức, dạy kỹ năng và dạy thái độ cho học sinh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 11 | Quá trình dạy học có ba nhiệm vụ: giáo dục, phát triển trí tuệ và giáo dục nhân cách cho học sinh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 12 | Nhiệm vụ dạy học và mục tiêu dạy học là hai khái niệm đồng nhất về nội hàm. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 13 | Lôgic của quá trình dạy học chính là lôgic nhận thức. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 14 | Lôgic của quá trình dạy học chính là lôgic của nội dung dạy học. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 15 | Động lực của quá trình dạy học chính là động cơ học tập của học sinh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 16 | Động lực của quá trình dạy học là việc giải quyết mâu thuẫn giữa một bên nhu cầu học tập và bên kia là khả năng nhận thức của học sinh ở một thời điểm nhất định. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 17 | Các khâu của quá trình dạy học cũng chính là các bước lên lớp trong một giờ học. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 18 | Các khâu của quá trình dạy học phải tuân theo các khâu của quá trình nhận thức. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Nhiệm vụ của Lí luận dạy học là:

- Nghiên cứu bản chất và quy luật của quá trình dạy học.
- Nghiên cứu cơ sở lí luận của hoạt động giảng dạy.
- Nghiên cứu cơ sở lí luận của hoạt động học tập.
- Nghiên cứu kĩ thuật giảng dạy của giáo viên.

2. Mối quan hệ giữa lí luận dạy học và phương pháp dạy học bộ môn:

- Đó là hai tên gọi khác nhau của cùng một lĩnh vực khoa học.

- b. Phương pháp dạy học bộ môn là sự vận dụng Lí luận dạy học vào một môn học cụ thể.
- c. Lí luận dạy học nghiên cứu chiến lược dạy học, còn phương pháp dạy học bộ môn nghiên cứu chiến thuật dạy học.
- d. Phương pháp dạy học có phạm vi nghiên cứu hẹp, còn Lí luận dạy học có phạm vi nghiên cứu rộng hơn.

3. Quá trình dạy học là:

- a. Quá trình giáo viên truyền đạt kiến thức cho học sinh.
- b. Quá trình giáo viên hướng dẫn cho học sinh thực hành.
- c. Quá trình điều khiển phương pháp học tập cho học sinh.
- d. Quá trình giáo viên tổ chức, điều khiển và hướng dẫn học sinh học tập để nắm vững nội dung chương trình, đạt được mục tiêu dạy học.

4. Mối quan hệ giữa các thành tố của quá trình dạy học:

- a. Mục tiêu dạy học định hướng phương pháp dạy học.
- b. Mục tiêu dạy học quy định nội dung dạy học.
- c. Nội dung dạy học quy định phương pháp dạy học.
- d. Nội dung dạy học phục vụ mục tiêu dạy học.
- e. Tất cả các ý trên.

5. Để tạo động lực học tập cho học sinh, giáo viên cần phải làm gì?

- a. Tăng cường kiến thức mới cho bài giảng.
- b. Hạ mức yêu cầu học tập.
- c. Kích thích hứng thú học tập cho học sinh.
- d. Đưa học sinh vào tình huống có vấn đề và kích thích tính tích cực giải quyết vấn đề.

6. Chất lượng quá trình dạy học phụ thuộc vào thành tố nào sau đây:

- a. Mục tiêu và nội dung dạy học.
- b. Trình độ sư phạm của giáo viên và năng lực nhận thức của học sinh.
- c. Phương tiện và điều kiện dạy và học.
- d. Môi trường xã hội và môi trường giáo dục.
- e. Tất cả các thành tố trên.

7. Mục tiêu của quá trình dạy học là:

- a. Dạy cho học sinh nắm vững hệ thống kiến thức.
- b. Hình thành ở học sinh hệ thống kỹ năng.
- c. Hình thành thái độ tích cực đối với cuộc sống.
- e. Tất cả các ý trên.

8. Nhiệm vụ của quá trình dạy học là:

- a. Dạy cho học sinh nắm vững hệ thống kiến thức và kỹ năng.
- b. Dạy cho học sinh phát triển trí tuệ.
- c. Giáo dục hình thành nhân cách cho học sinh.
- d. Tất cả các ý trên.

9. Điều kiện để hình thành kỹ năng, kỹ xảo:

- a. Công việc được lặp lại nhiều lần.
- b. Có phương tiện hoạt động phù hợp.
- c. Giáo viên có kỹ năng thành thạo để hướng dẫn.
- d. Học sinh nắm vững lý thuyết và tích cực thực hành.
- e. Tất cả các ý trên.

10. Điều kiện để học sinh học tốt:

- a. Có nhu cầu học tập.
- b. Có ý chí học tập.
- c. Có phương pháp học tập.
- d. Tất cả các ý trên.

11. Tự học có những đặc điểm nào:

- a. Học tập không có hướng dẫn trực tiếp của giáo viên.
- b. Học sinh tự giác, tích cực hoàn thành nhiệm vụ.
- c. Có tài liệu và phương tiện hỗ trợ cho nghiên cứu và thực hành.
- d. Tất cả các ý trên.

12. Bản chất của quan điểm dạy học lấy học sinh làm trung tâm là:

- a. Phát triển năng lực toàn diện cho học sinh là mục tiêu của quá trình dạy học.
- b. Giáo viên là người khai thác tiềm năng và thúc đẩy tính tích cực học tập của học sinh.

- c. Học sinh là chủ thể tích cực của quá trình học tập, họ huy động tối đa khả năng trí tuệ của mình.
- d. Tất cả các ý trên.

13. Phương tiện kĩ thuật dạy học có vai trò gì trong quá trình dạy học?

- a. Công cụ nhận thức và thực hành.
- b. Nguồn cung cấp kiến thức.
- c. Phương tiện minh hoạ và chứng minh.
- d. Tất cả các ý trên.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Đổ lỗi cho nhau

Trong cuộc họp với phụ huynh học sinh lớp 8G – lớp đuối nhất trong khối 8. Để tổng kết năm học và trao đổi về nguyên nhân không đạt thành tích thi đua, giáo viên chủ nhiệm cho rằng thực trạng này là do học sinh không thật sự cố gắng, còn gia đình thì thiếu quan tâm đến con em trong học tập.

Một phụ huynh có chút hơi men đứng lên thẳng thừng nói: chúng tôi cho con em đến đây là cậy nhờ nhà trường và các thầy cô giáo dạy dỗ, kết quả học tập của học sinh yếu, không đạt mức thi đua đây là lỗi tại các thầy, cô giáo, của nhà trường, chứ đâu tại chúng tôi, hay tại con em chúng tôi.

Câu hỏi: Theo anh, chị đâu là nguyên nhân thật sự của hiện trạng học sinh học tập yếu kém? Nếu là cô giáo chủ nhiệm anh, chị giải quyết tình huống này ra sao?

Tình huống 2. Tuyên dương học sinh giỏi

Đánh giá kết quả đợt thi học sinh giỏi cấp huyện, với thành tích đạt 5 giải nhất trong cả 5 môn dự thi, thầy hiệu trưởng nói: có được thành tích này trước hết thuộc về các em học sinh những người đã phấn đấu học tập không mệt mỏi. Các em xứng đáng được ghi tên vào sổ vàng danh dự của nhà trường.

Minh một trong 5 học sinh đoạt giải đã thay mặt các bạn phát biểu ý kiến hết sức xúc động: để có được thành tích ngày hôm nay, chúng em không bao giờ quên ơn các thầy, cô, những người đã không tiếc công sức dạy dỗ chúng em, chỉ cho từng đường đi nước bước. Thành tích này chúng em kính dâng lên các thầy, các cô.

Câu hỏi: Dự hội nghị này anh, chị sẽ phát biểu thế nào?

Tình huống 3. Không tham gia truy bài

Để nâng cao chất lượng học tập và tạo thành thói quen sinh hoạt nề nếp, loại bỏ tình trạng đi học muộn, trong buổi sinh hoạt lớp cuối tuần cô Mai chủ nhiệm lớp đưa ra bàn về chủ trương tổ chức 15 phút “truy bài” đầu giờ mỗi ngày.

Sau khi cô phân tích ý nghĩa và bàn các biện pháp tổ chức thực hiện thì có một học sinh phát biểu từ chối không tham gia với lí do nhà ở xa không thể đến kịp.

Câu hỏi: *Trong tình huống này anh, chị xử lí như thế nào? Tại sao?*

Tình huống 4. Học sinh chưa làm bài tập

Thầy Hoàn dạy Toán ở lớp 9A, có một lần kiểm tra sách vở đầu giờ, thấy một số học sinh không làm bài tập ở nhà. Cuối buổi học thầy yêu cầu cả lớp ngồi tại chỗ làm bài, em nào chưa làm phải hoàn thành các bài đã cho, em nào đã làm xong thì làm thêm bài mới.

Thầy lên văn phòng ngồi đọc báo. Khi quay lại, nhiều em vẫn chưa làm xong. Thầy đã bỏ lớp ra về, để học sinh ở lại không nói một lời, ngày hôm sau thầy đến báo cáo với giáo viên chủ nhiệm lớp.

Câu hỏi: *Hãy đánh giá cách xử lí của thầy Hoàn và nêu cách xử lí của mình nếu gặp tình huống này.*

Tình huống 5. Cô giáo thực tập

Cô Lan về trường thực tập, cô còn rất trẻ, dáng người mảnh dẻ. Khối học sinh lớp 9 có nhiều em cao to, trong đó có Kính to người lớn, thông minh nhưng nghịch ngợm. Giờ ra chơi gặp cô giáo sinh bé nhỏ, Kính đi đằng sau cố tình nói nhỏ vừa đủ để các bạn nghe, có ý trêu cô giáo: “Này em, em học lớp nào đấy?”.

Chuông reo, cô Lan bước vào lớp, sau một phút ngỡ ngàng, cô bắt gặp Kính đang ngồi bàn cuối, cô nở một nụ cười hiền từ, gạt đầu ra hiệu cho cả lớp ngồi xuống và nói: “Nào các em, chúng ta bắt đầu giờ học nhé”. Kính ngượng nghịu ngồi im.

Câu hỏi: *Anh, chị đánh giá như thế nào về cách xử lí của cô Lan trong tình huống trên?*

Tình huống 6. Thi vào trường sư phạm

Chị Minh ở tỉnh Tuyên Quang hỏi Báo Giáo dục và Thời đại với nội dung như sau: Năm nay con gái chị tốt nghiệp lớp 12, có ý định thi vào trường Cao đẳng Sư phạm, vì ước mơ của cháu muốn được làm cô giáo. Nhưng nghe các bạn nói thì thi vào sư phạm phải có năng khiếu, phải có đủ tiêu chuẩn về hình thể và phải là đoàn viên, mà cháu người thấp bé lại chưa phải là đoàn viên, như thế thì có được thi vào không?

Câu hỏi: *Anh, chị hãy trả lời chị Minh giúp Báo Giáo dục và Thời đại về các điều kiện để được dự thi vào trường sư phạm. Theo anh, chị trường sư phạm có nên tổ chức sơ tuyển không?*

Tình huống 7. Con của cô bạn thân gian lận trong thi cử

Thầy Minh được phân công coi thi ở lớp 8G nổi tiếng có nhiều học sinh cá biệt, trong đó có cậu quý tử con của cô bạn thân từ hồi còn học ở phổ thông. Quả tiếng đồn không sai, trong quá trình làm bài thi cậu quý tử kia thấy có bạn của mẹ mình coi thi, thế là chả còn biết sợ là gì, cậu mở sách giáo khoa ra mà chép. Không may cho cậu đúng lúc này có Ban Thanh tra trường đi tới bắt được quả tang, nguy cơ là bài làm của cậu sẽ bị huỷ kết quả.

Câu hỏi: *Theo anh, chị thầy Minh nên giải quyết tình huống này như thế nào?*

BÀI TẬP THỰC HÀNH

1. Luyện viết chữ đẹp theo mẫu chữ trên vở tập viết của học sinh tiểu học, viết trên giấy, trên bảng, yêu cầu viết đẹp, thẳng hàng, trình bày khoa học.

2. Tập đặt các loại câu hỏi: ôn tập, so sánh, hệ thống hoá, gợi ý tìm tri thức mới, mỗi loại 5 câu theo nội dung môn học chuyên ngành.

3. Tập thuyết trình một nội dung trong sách giáo khoa phổ thông, tập giải thích một vấn đề trong môn học đang được đào tạo.

4. Tập kể những câu chuyện cổ tích, chuyện ngụ ngôn, yêu cầu lưu loát, nhập vai, diễn cảm.

5. Tập tường thuật một sự kiện giáo dục hay xã hội đang là thời sự, nóng bỏng trong ngành, trong nước, giọng kể hùng hồn.

6. Tập đọc nhanh, lưu loát một câu chuyện ngắn, một áng văn hay, một bài thơ mới, yêu cầu diễn cảm, lưu loát.

7. Suu tâm 5 bài hát về thanh, thiếu niên, học sinh và tập những bài hát đó để có thể dạy lại cho học sinh.

8. Suu tâm 10 câu ca dao cổ nói về vai trò của giáo viên và học sinh, vai trò của dạy và học.

9. Tập dựng lều và trang trí lều trại, yêu cầu vững chắc và trang trí đẹp.

◆ NGUYÊN TẮC DẠY HỌC

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Phân tích để làm rõ các khái niệm: nội quy, quy tắc, nguyên tắc, nguyên lí trong ngôn ngữ Việt Nam.
2. Trình bày mối quan hệ giữa các nguyên tắc và các quy luật của quá trình dạy học.
3. Trình bày khái niệm nguyên tắc dạy học, phân tích nội dung hệ thống các nguyên tắc dạy học ở nhà trường phổ thông.
4. Phân tích các căn cứ lí luận và thực tiễn để xây dựng các nguyên tắc dạy học.
5. Trình bày ý nghĩa của việc quán triệt đầy đủ, nghiêm túc các nguyên tắc dạy học để nâng cao chất lượng dạy học.
6. Phân tích bản chất, nội dung và phương hướng thực hiện nguyên tắc dạy học thống nhất giữa tính khoa học và tính giáo dục trong quá trình dạy học, lấy ví dụ minh họa.
7. Phân tích bản chất, nội dung, ý nghĩa và phương hướng thực hiện nguyên tắc dạy học thống nhất giữa dạy lí thuyết và dạy thực hành trong quá trình dạy học, lấy ví dụ minh họa.
8. Phân tích bản chất, nội dung và phương hướng thực hiện nguyên tắc thống nhất giữa vai trò chủ đạo của giáo viên và vai trò chủ động, tích cực của học sinh trong quá trình dạy học, lấy ví dụ minh họa.
9. Phân tích bản chất, nội dung và phương hướng thực hiện nguyên tắc dạy học thống nhất giữa dạy học tập thể và dạy học cá thể trong quá trình dạy học, lấy ví dụ minh họa.
10. Tại sao có thể nói giáo viên một mặt phải quán triệt từng nguyên tắc dạy học, mặt khác phải tuân thủ toàn bộ hệ thống các nguyên tắc dạy học?
11. Tại sao có thể nói thực hiện tốt các nguyên tắc dạy học chính là nghệ thuật sư phạm của người giáo viên.

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Về quan điểm dạy học lấy học sinh làm trung tâm.

Chủ đề 2. Về phương pháp sư phạm tương tác: thầy, trò và môi trường.

Chủ đề 3. Về lí thuyết học cá nhân, học tập thể và học ganh đua.

Chủ đề 4. Về quan điểm tích cực hoá hoạt động nhận thức của học sinh.

Chủ đề 5. Về phân hoá, phân luồng và phân ban.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

	Đúng	Sai
1 Nguyên tắc, nguyên lí là hai khái niệm đồng nhất về nội hàm.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2 Nguyên tắc, quy tắc, nội quy là những khái niệm đồng nhất về nội hàm.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3 Nguyên tắc dạy học chính là quy luật của quá trình dạy học.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4 Nguyên tắc dạy học là những luận điểm xuất phát của Lí luận dạy học chỉ dẫn quá trình dạy học đạt được mục tiêu dạy học.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5 Hệ thống các nguyên tắc dạy học được xây dựng trên các căn cứ lí luận và thực tiễn giáo dục.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6 Nguyên tắc dạy học là một hệ thống nhiều luận điểm, mỗi luận điểm đề cập tới các khía cạnh khác nhau của quá trình dạy học.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7 Nguyên tắc thống nhất giữa tính khoa học và tính giáo dục trong quá trình dạy học nhấn mạnh đến hai mặt khoa học và giáo dục trong mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8 Nguyên tắc thống nhất giữa dạy lí thuyết với dạy thực hành là thực hiện nguyên lí giáo dục “Học đi đôi với hành”.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- 9 Nguyên tắc thống nhất giữa vai trò chủ đạo của giáo viên với vai trò chủ động của học sinh trong quá trình dạy học là thực hiện quan điểm: “Dạy học lấy học sinh làm trung tâm”.
- 10 Nguyên tắc thống nhất giữa dạy tập thể và dạy cá thể trong quá trình dạy học là thực hiện quan điểm: “Dạy học phân hoá”.
- 11 Thực hiện tốt các nguyên tắc dạy học chính là phương thức đảm bảo cho quá trình dạy học đạt được mục tiêu dạy học.
- 12 Giáo viên cần phải quán triệt các nguyên tắc dạy học một cách hợp lí trong từng điều kiện cụ thể.

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Nguyên tắc dạy học là:

- a. Quan điểm giáo dục.
- b. Luận điểm gốc của Lí luận dạy học chỉ dẫn quá trình dạy học.
- c. Nguyên lí giáo dục.
- d. Quy định của nhà trường trong quá trình dạy học.

2. Nguyên tắc dạy học được xây dựng trên các cơ sở:

- a. Lí luận nhận thức.
- b. Kinh nghiệm giáo dục tiến tiến.
- c. Thành tựu của khoa học giáo dục hiện đại.
- d. Tất cả các ý trên.

3. Nguyên tắc thống nhất giữa tính khoa học và tính giáo dục là:

- a. Đảm bảo tính khoa học trong nội dung, phương pháp và các khâu tổ chức quá trình dạy học.
- b. Đảm bảo tính giáo dục trong nội dung, phương pháp và các khâu tổ chức quá trình dạy học.
- c. Vừa đảm bảo tính khoa học, vừa đảm bảo tính giáo dục trong nội dung, phương pháp và các khâu tổ chức quá trình dạy học.
- d. Đảm bảo mục tiêu giáo dục nhân cách và đào tạo nhân lực có trình độ cao.

4. Nguyên tắc thống nhất giữa dạy lí thuyết và dạy thực hành là:

- a. Quá trình dạy học đảm bảo cho học sinh nắm vững hệ thống lí thuyết vững chắc theo mục tiêu cấp học.
- b. Quá trình dạy học đảm bảo cho học sinh hình thành hệ thống kĩ năng, kĩ xảo vững chắc theo nội dung dạy học.
- c. Quá trình dạy học vừa đảm bảo cho học sinh nắm vững một hệ thống lí thuyết vững chắc, vừa hình thành cho học sinh kĩ năng, kĩ xảo theo nội dung dạy học.
- d. Quá trình dạy học vừa phải dạy lí thuyết vừa phải tổ chức cho học sinh luyện tập thực hành.

5. Nguyên tắc thống nhất giữa dạy tập thể và dạy cá thể là:

- a. Quá trình dạy học đảm bảo sự phát triển của cả tập thể học sinh trong lớp.
- b. Quá trình dạy học đảm bảo sự phát triển tối đa năng lực của mỗi học sinh trong lớp.
- c. Quá trình dạy học phải lấy tập thể làm môi trường cho mỗi học sinh học tập tốt nhất.
- d. Quá trình dạy học vừa đảm bảo sự phát triển đồng đều của tập thể học sinh và chú ý phát triển tối đa năng lực của mỗi học sinh trong lớp.

6. Nguyên tắc thống nhất giữa vai trò chủ đạo của giáo viên và vai trò chủ động của học sinh là:

- a. Giáo viên phải giữ vai trò chủ đạo trong quá trình dạy học.
- b. Học sinh phải giữ vai trò chủ động trong quá trình học tập.
- c. Giáo viên và học sinh phối hợp ăn ý với nhau trong quá trình dạy và học.
- d. Giáo viên chủ đạo hướng dẫn học sinh học tập trong tư thế học sinh chủ động tích cực và sáng tạo.

7. Để thực hiện tốt các nguyên tắc dạy học giáo viên cần phải:

- a. Chú ý đến đối tượng học sinh.
- b. Chú ý đến nội dung môn học.
- c. Chú ý đến môi trường học tập.
- d. Tất cả các ý trên.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Yêu cầu cao

Mở đầu các bài dạy Vật lí, thầy Hoà thường đưa ra những tình huống, những câu hỏi khó và yêu cầu học sinh phải thảo luận để trả lời. Thầy cho rằng có làm như thế thì học sinh mới chịu khó tìm tòi suy nghĩ, mới có thể giải quyết được vấn đề trong học tập.

Trong cuộc họp tổ bộ môn, cô Liên cho rằng thầy Hoà làm như thế là vi phạm nguyên tắc dạy học vừa sức, gây khó khăn cho học sinh.

Câu hỏi: Theo anh, chị tình huống tranh luận này nên giải quyết như thế nào? Cách dạy như trên của thầy Hoà đúng hay sai? Vì sao?

Tình huống 2. Bệnh thành tích

Để đảm bảo chỉ tiêu thi đua năm học về tỉ lệ học sinh khá, giỏi của lớp, cô Loan giáo viên chủ nhiệm, trong môn dạy của mình luôn tìm mọi cơ hội cho học sinh điểm cao, cô thường ra câu hỏi cho các bài kiểm tra, bài thi thật đơn giản, hoặc những bài tương tự như bài mẫu mà cô đã hướng dẫn trước.

Trong cuộc họp hội đồng sư phạm nổ ra cuộc tranh luận gay gắt. Thầy Minh thẳng thắn cho rằng đây là căn bệnh thành tích, cần xoá bỏ ngay.

Câu hỏi: Theo anh, chị cách làm trên của cô giáo Loan đúng hay sai? Vì sao? Hãy đánh giá quan điểm của thầy Minh.

Tình huống 3. Ngại dùng phương tiện

Là giáo viên dạy Lịch sử, lẽ ra thầy Tùng phải thường xuyên dùng đến bản đồ, tranh ảnh để minh hoạ, nhưng thầy lại rất ngại phải mang theo những thứ đó lên lớp. Thầy cho rằng việc làm đó vừa tốn thời gian, mà bài học cũng không cải thiện thêm được bao nhiêu.

Câu hỏi: Theo anh, chị đây có phải là tình trạng chung hiện nay ở các trường học hay không? Nên giải quyết tình trạng này như thế nào?

Tình huống 4. Trăm sự nhờ thầy

Tại hội nghị đầu năm, có vị phụ huynh phát biểu rất chân thành: “ Kết quả học tập của học sinh chủ yếu là do chất lượng của đội ngũ nhà giáo, vì vậy trăm sự nhờ các thầy giáo, cô giáo, chúng tôi có công sinh ra các cháu, còn việc dạy dỗ nhờ cậy vào các thầy, cô”.

Câu hỏi: Điều khiển hội nghị anh, chị giải quyết tình huống này như thế nào?

Tình huống 5. Cô giáo trốn tránh trách nhiệm

Cô giáo chủ nhiệm phát biểu tại hội nghị phụ huynh học sinh đầu năm như sau: “Học là việc của học sinh và kết quả cũng do con em các vị quyết định, giáo viên chúng tôi chỉ là người hướng dẫn, hỗ trợ cho các em học tập thôi”. Cô đề nghị các vị phụ huynh nên quan tâm đến con em mình, cần động viên và tạo điều kiện cho các em học tốt nhất.

Và sau đó là nổ ra cuộc tranh luận gay gắt, các vị phụ huynh cho rằng kết quả học tập của học sinh là do giáo viên quyết định. Có vị đã lớn tiếng cho rằng cô giáo đã lẩn tránh trách nhiệm của mình.

Câu hỏi: *Theo anh, chị nên giải quyết tình huống này như thế nào? Hãy phân tích làm sáng rõ ý kiến của cô giáo chủ nhiệm và ý kiến của phụ huynh học sinh? Cần làm thế nào để tìm ra tiếng nói chung?*

Tình huống 6. Thử tài học sinh

Thầy Hoàn được phân công dạy toán ở lớp 7A – lớp chất lượng cao. Để thử “tài” học sinh, ngay ở tiết đầu tiên thầy đã ra một bài tập khó trong chương trình lớp 8 để học sinh làm. Kết quả là không một em nào giải được bài toán đó cả. Thầy nói rằng làm như thế là để nắm bắt được trình độ của học sinh mà tìm được các biện pháp dạy học thích hợp.

Câu hỏi: *Theo anh, chị thấy Hoàn làm như vậy có đúng không? Ý kiến của anh, chị về vấn đề này như thế nào?*

Tình huống 7. Bị điểm kém, buông xuôi

Vinh là học sinh lớp 8C của một trường Trung học cơ sở ở vùng nông thôn, tính tình nhút nhát, e ngại, em luôn bối rối mỗi khi các thầy, cô giáo gọi lên bảng kiểm tra bài, vì thế luôn bị điểm kém và không còn tự tin vào khả năng học tập của mình nữa.

Từ đó em lại càng ít học bài hơn, vì nghĩ rằng đằng nào thì mình cũng đã bị các thầy cô cho là học kém rồi.

Câu hỏi: *Là giáo viên đang giảng dạy trong lớp, anh, chị làm gì để giúp em Vinh ổn định trạng thái tâm lí, tiến bộ trở lại.*

BÀI TẬP THỰC HÀNH

1. Tìm đọc 3 giáo trình Giáo dục học hiện hành, phân tích cách trình bày các nguyên tắc dạy học trong các giáo trình đó và sắp xếp lại theo quan điểm riêng của mình.

2. Hãy kể ra những việc giáo viên nên làm và không nên làm trong giờ học ở trường phổ thông.

3. Qua các giờ giảng của giáo viên ở trường phổ thông anh, chị hãy thống kê những điểm mạnh nhất của giáo viên về việc thực hiện các nguyên tắc dạy học.

4. Qua các giờ giảng của giáo viên ở trường phổ thông anh, chị hãy thống kê những điểm yếu nhất của giáo viên về việc thực hiện các nguyên tắc dạy học.

5. Qua thực tế đã quan sát ở trường phổ thông, anh, chị hãy thống kê các lỗi thường gặp của học sinh về mặt ý thức, thái độ và hành vi trong học tập.

NỘI DUNG DẠY HỌC

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Hãy trình bày định nghĩa về nội dung dạy học ở trường phổ thông theo quan điểm của anh, chị. Phân tích sự khác nhau giữa hai khái niệm: nội dung dạy học và chương trình dạy học.

2. Phân tích các cấu trúc của nội dung dạy học ở trường phổ thông.

3. Phân tích vai trò của nội dung dạy học đối với quá trình dạy học và đối với việc đảm bảo chất lượng dạy học.

4. Phân tích kế hoạch giáo dục cấp Trung học cơ sở (theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 5 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

5. Tại sao trong Quyết định trên của Bộ Giáo dục và Đào tạo lại được gọi là kế hoạch và chương trình giáo dục, mà không gọi là kế hoạch và chương trình dạy học?

6. Trình bày khái niệm phát triển chương trình giáo dục. Tại sao phải phát triển chương trình giáo dục?

7. Trình bày các nguyên tắc xây dựng chương trình giáo dục ở trường phổ thông.

8. Trình bày quy trình xây dựng chương trình giáo dục và biên soạn chương trình môn học.

9. Theo anh, chị nội dung dạy học ở trường phổ thông có gì khác với nội dung dạy học ở các trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp và đại học?

10. Trình bày cấu trúc văn bản về chương trình môn học ở trường phổ thông và bậc Trung học cơ sở. (theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 5 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

11. Anh, chị hiểu thế nào là sách giáo khoa, trình bày những yêu cầu về nội dung và hình thức của sách giáo khoa phổ thông.

12. Phân tích các quan niệm về giáo án, nêu rõ tầm quan trọng của giáo án khi lên lớp. Tại sao có thể nói: có giáo án tốt là thành công một nửa?

13. Trình bày cấu trúc và nội dung của giáo án ở trường phổ thông.

14. Trình bày những công việc cần thiết khi tiến hành biên soạn giáo án.

15. Liệt kê những tài liệu cần thiết phải có đối với giáo viên khi chuẩn bị soạn giáo án.

16. Thế nào là kiến thức chuẩn và kỹ năng chuẩn trong chương trình giáo dục ở Trung học cơ sở?

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Đổi mới, phát triển chương trình và đổi mới sách giáo khoa ở trường phổ thông.

Chủ đề 2. Có cần thiết phải xây dựng chương trình và biên soạn sách giáo khoa dành riêng cho các địa phương.

Chủ đề 3. Có cần đổi mới nội dung và phương pháp soạn giáo án.

Chủ đề 4. Có cần quy định một giáo án mẫu thống nhất cho giáo viên giảng dạy ở bậc giáo dục Trung học cơ sở?

Chủ đề 5. Làm thế nào để hiện đại hoá chương trình và sách giáo khoa phổ thông ngang tầm các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

	Đúng	Sai
1 Nội dung dạy học là hệ thống kiến thức và kỹ năng chuẩn mà học sinh cần phải nắm vững để đạt được mục tiêu của cấp học, bậc đào tạo và ngành học.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2 Nội dung giáo dục ở trường phổ thông là văn bản của bộ Giáo dục và Đào tạo đề cập tới cả nội dung dạy học và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3 Nội dung giáo dục ở trường phổ thông phải đảm bảo tính phổ thông, cơ bản, hướng nghiệp và có hệ thống; gắn với thực tiễn cuộc sống, phù hợp với tâm, sinh lý học sinh, đáp ứng mục tiêu giáo dục ở mỗi cấp học.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- 4 Nội dung giáo dục ở tiểu học phải đảm bảo cho học sinh có hiểu biết đơn giản, cần thiết về tự nhiên, xã hội và con người; có kỹ năng cơ bản về nghe, nói, đọc, viết và tính toán; có thói quen rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh; có hiểu biết ban đầu về hát, múa, âm nhạc, mỹ thuật.
- 5 Nội dung giáo dục ở Trung học cơ sở phải củng cố, phát triển những nội dung đã học ở tiểu học, đảm bảo cho học sinh có những hiểu biết phổ thông cơ bản về tiếng Việt, toán, lịch sử dân tộc; kiến thức khác về khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, pháp luật, tin học, ngoại ngữ; có những hiểu biết cần thiết tối thiểu về kỹ thuật và hướng nghiệp.
- 6 Chương trình giáo dục phổ thông thể hiện mục tiêu giáo dục phổ thông; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng, phạm vi và cấu trúc nội dung giáo dục phổ thông, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, cách thức đánh giá kết quả giáo dục đối với các môn học ở mỗi lớp và mỗi cấp học của giáo dục phổ thông.
- 7 Sách giáo khoa cụ thể hoá các yêu cầu về nội dung kiến thức và kỹ năng quy định trong chương trình giáo dục các môn học ở mỗi lớp của giáo dục phổ thông, đáp ứng yêu cầu về phương pháp giáo dục phổ thông.
- 8 Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông, duyệt sách giáo khoa để sử dụng chính thức, ổn định, thống nhất trong giảng dạy, học tập ở các cơ sở giáo dục phổ thông, trên cơ sở thẩm định của Hội đồng Quốc gia thẩm định chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa.
- 9 Nguyên tắc xây dựng chương trình giáo dục phổ thông là phải đảm bảo tính khoa học, tính thực tiễn, tính sư phạm và tính khả thi.
- 10 Nguyên tắc biên soạn sách giáo khoa là quán triệt

mục tiêu, tuân thủ chương trình của môn học, cấp học, đảm bảo tính khoa học hiện đại của nội dung, định hướng phương pháp giảng dạy của giáo viên và tự học của học sinh.

- 11 Sách giáo khoa phải có đủ kênh hình và kênh chữ, có tính thẩm mỹ, thuận tiện cho việc sử dụng giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Nội dung dạy học ở trường phổ thông là:

- a. Kiến thức giáo viên phải truyền đạt cho học sinh.
- b. Kiến thức mà học sinh phải học để nắm vững.
- c. Kiến thức và kĩ năng giáo viên phải giảng dạy.
- d. Kiến thức và kĩ năng mà học sinh phải học tập để nắm vững theo mục tiêu của cấp học.

2. Chương trình giáo dục ở trường phổ thông là văn bản thể hiện:

- a. Mục tiêu giáo dục cấp học.
- b. Quy định chuẩn kiến thức, kĩ năng, phạm vi và cấu trúc nội dung giáo dục phổ thông.
- c. Phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục.
- d. Cách thức đánh giá kết quả học tập của học sinh đối với các môn học ở mỗi lớp và mỗi cấp học của giáo dục phổ thông.
- e. Tất cả các ý trên.

3. Sách giáo khoa là tài liệu cụ thể hoá các yêu cầu về:

- a. Mục tiêu của cấp học và của một lớp cụ thể.
- b. Mục tiêu của môn học.
- c. Nội dung kiến thức và kĩ năng chuẩn quy định trong chương trình môn học ở mỗi lớp.
- d. Phương pháp dạy và học môn học.
- e. Tất cả các ý trên.

4. Nguyên tắc xây dựng chương trình giáo dục phổ thông:

- a. Phải đảm bảo tính khoa học.

- b. Phải đảm bảo tính thực tiễn.
- c. Phải đảm bảo tính sư phạm.
- d. Phải có tính khả thi.
- e. Tất cả các ý trên.

5. Nguyên tắc biên soạn sách giáo khoa ở phổ thông là:

- a. Quán triệt mục tiêu cấp học, môn học.
- b. Tuân thủ chương trình của cấp học, môn học.
- c. Đảm bảo tính khoa học hiện đại, tính thực tiễn.
- d. Định hướng phương pháp giảng dạy của giáo viên và tự học của học sinh
- e. Tất cả các ý trên.

6. Yêu cầu về hình thức của sách giáo khoa phổ thông:

- a. Có đủ kênh hình và kênh chữ.
- b. Có tính thẩm mỹ, bền chắc.
- c. Có độ dày vừa phải thuận tiện cho giáo viên giảng dạy và học sinh học tập.
- d. Tất cả các ý trên.

7. Mục tiêu bài học viết cho đối tượng nào:

- a. Cho người dạy yêu cầu phải hoàn thành.
- b. Cho người học yêu cầu phải chủ động, tích cực để đạt được.
- c. Cho từng học sinh - phù hợp với đặc điểm cá biệt.
- d. Cho tập thể lớp học để thực hiện.

8. Quan niệm về giáo án trong dạy học hiện đại:

- a. Giáo án là bản thiết kế các hoạt động của giáo viên trên lớp.
- b. Giáo án là bản thiết kế các hoạt động cho học sinh trong tiết học.
- c. Giáo án thể hiện nội dung bài giảng.
- d. Giáo án thể hiện phương pháp dạy và học.
- e. Giáo án là bản thiết kế nội dung và các hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh trong bài học.

9. Trong thiết kế bài dạy điều quan trọng nhất là:

- a. Xác định đúng trọng tâm bài dạy.
- b. Xác định đúng và đủ các hoạt động của học sinh trên lớp.

- c. Tạo được nhiều tình huống tư duy tích cực cho học sinh.
- d. Học sinh được thảo luận nhiều trong tập thể.
- e. Tạo được cơ hội cho học sinh làm việc nhiều nhất.

10. Phát triển chương trình giáo dục là:

- a. Sửa đổi chương trình đã biên soạn.
- b. Bổ sung thêm kiến thức vào nội dung sách giáo khoa.
- c. Cập nhật kiến thức mới, kĩ năng mới vào bài giảng.
- d. Quá trình liên tục hoàn thiện nội dung và phương pháp dạy học.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Tính toàn diện của nội dung dạy học

Trước sự tiến bộ nhanh chóng của khoa học và công nghệ, lượng thông tin ngày một gia tăng và đồng thời lại xuất hiện những lĩnh vực khoa học mới, để đảm bảo tính toàn diện trong chương trình giáo dục, có ý kiến cho rằng phải bổ sung thêm những môn học mới; có ý kiến cho rằng nên tích hợp nội dung vào một số môn học chủ đạo; có ý kiến cho rằng phải giảm tải nội dung lí thuyết mà tăng cường các hoạt động giáo dục hình thành kĩ năng cuộc sống.

Câu hỏi: *Ý kiến của anh, chị về vấn đề này như thế nào?*

Tình huống 2. Tính hiện đại của nội dung dạy học

Trong đà phát triển của khoa học hiện đại, nhiều thông tin mới xuất hiện, nhiều kiến thức cũ lạc hậu. Vì vậy khi bàn về xây dựng chương trình giáo dục mới có nhiều ý kiến khác nhau. Người thì cho rằng phải loại bỏ những kiến thức cũ đã lạc hậu thay vào đó là những kiến thức cập nhật, hiện đại; có người cho rằng nên giảm bớt kiến thức hàn lâm mà thay vào đó là các hoạt động thực hành, thực tiễn để tạo hứng thú cho học sinh.

Câu hỏi: *Ý kiến của anh, chị như thế nào?*

Tình huống 3. Chương trình quá tải?

Mấy năm nay, trong khi xây dựng lại chương trình và biên soạn sách giáo khoa mới, trong xã hội có nhiều ý kiến tranh luận không đồng nhất về quan điểm chung. Nhiều người lớn tiếng cho rằng chương trình giáo dục mới là quá tải, sách giáo khoa, sách bài tập, sách tham khảo, sách nâng cao in

nhiều, học sinh đến lớp phải mang cả một ba lô hàng chục quyển sách. Có người thì phủ định luồng tư tưởng đó cho rằng nhiều sách là để học sinh có điều kiện tham khảo sẽ học tốt hơn. Quá tải hay không là do dung lượng của chương trình chứ đâu phải là số lượng sách.

Câu hỏi: *Anh, chị có quan điểm như thế nào trong cuộc tranh luận này?*

Tình huống 4. Độc quyền và chuẩn mực

Trong cuộc hội thảo về biên soạn sách giáo khoa phổ thông có hai luồng ý kiến:

Một là trong một quốc gia phải có một bộ sách giáo khoa chuẩn về kiến thức và kĩ năng để sử dụng thống nhất trong cả nước.

Hai là muốn nâng cao chất lượng giáo dục thì cần có nhiều bộ sách giáo khoa để giáo viên và học sinh tham khảo sử dụng.

Câu hỏi: *Anh, chị giải quyết ra sao đối với hai luồng ý kiến trái ngược này?*

Tình huống 5. Sách giáo khoa nên dành một phần biên soạn riêng cho các vùng miền, địa phương

Cũng trong cuộc hội thảo trên có nhiều ý kiến khác nhau:

- Có ý kiến cho rằng đã là sách giáo khoa phổ thông phải có nội dung thống nhất trong cả nước.

- Có ý kiến cho rằng sách giáo khoa có thể viết riêng cho từng trình độ học sinh, phù hợp với từng vùng miền, từng địa phương.

Câu hỏi: *Anh, chị có ý kiến gì với các đề xuất này?*

Tình huống 6. Sử dụng sách giáo khoa nước ngoài

Trong cuộc họp của cử tri ở một địa phương, có ý kiến cho rằng cứ mỗi lần cải cách giáo dục lại một lần làm ra những bộ sách giáo khoa mới, vừa tốn kém mà chất lượng không hơn gì sách cũ. Tại sao lại không sử dụng sách của các nước tiến tiến, nhất là các sách về khoa học tự nhiên và kĩ thuật để dạy ở Việt Nam?

Hỏi: *Tham gia cuộc họp này anh, chị giải thích thế nào cho các cử tri?*

Tình huống 7. Ai viết sách giáo khoa phổ thông?

Để nâng cao chất lượng biên soạn sách giáo khoa phổ thông, dư luận xã hội có nhiều ý kiến khác nhau.

Một là, nên để cho các nhà khoa học của các viện nghiên cứu khoa học cơ bản viết sách giáo khoa.

Hai là, nên để cho giảng viên của các trường Đại học Sư phạm là những người đang đào tạo giáo viên viết sách giáo khoa.

Ba là, để các nhà quản lý giáo dục ở cấp nào thì biên soạn sách giáo khoa cho cấp đó.

Ý kiến thứ tư cho là tốt nhất nên để giáo viên giỏi ở các trường phổ thông biên soạn sách giáo khoa cho phù hợp với trình độ thực tế của học sinh phổ thông.

Năm là, trong nền kinh tế thị trường, cạnh tranh tạo động lực phát triển, vì vậy Nhà nước nên cho phép các tập thể và các cá nhân tự đứng ra biên soạn sách giáo khoa. Nhà nước tổ chức thẩm định, những bộ sách nào đáp ứng mục tiêu, chương trình đã công bố, có đầy đủ chuẩn kiến thức và kỹ năng, có tính sư phạm tốt thì được xuất bản để sử dụng. Làm như thế vừa rất kinh tế, vừa có nhiều bộ sách để thầy trò lựa chọn sử dụng.

Câu hỏi: Ý kiến của anh, chị về vấn đề này như thế nào?

BÀI TẬP THỰC HÀNH

1. Xây dựng kế hoạch dạy học năm học cho lớp mà anh, chị được phân công làm chủ nhiệm.
2. Xây dựng thời khoá biểu cho một lớp mà anh, chị làm chủ nhiệm.
3. Phân tích chương trình môn học mà anh, chị đang được đào tạo để giảng dạy.
4. Thiết kế mục tiêu cho 5 bài giảng thuộc bộ môn anh, chị phụ trách.
5. Soạn hai giáo án hoàn chỉnh thuộc bộ môn mà anh, chị phụ trách.
6. Tập giảng hai bài mà anh, chị đã soạn.

PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Phân biệt các khái niệm: phương thức, cách thức, phương pháp, thao tác trong ngôn ngữ Việt Nam.

2. Tại sao nói phương pháp là phạm trù đa bậc? Hãy chỉ ra các tầng bậc khác nhau của khái niệm phương pháp.

3. Hãy phân tích các định nghĩa về phương pháp dạy học ở ba giáo trình Giáo dục học đã xuất bản để tìm ra những nét giống và khác nhau của các định nghĩa đó.

4. Anh, chị hãy đưa ra một định nghĩa về phương pháp dạy học mà anh, chị cho hợp lí nhất.

5. Hãy phân tích vai trò của phương pháp dạy học trong việc đảm bảo chất lượng quá trình dạy học.

6. Tại sao nói phương pháp giảng dạy của giáo viên vừa có tính khoa học, tính kĩ thuật và tính nghệ thuật? Phân tích ba tính chất đó của phương pháp dạy học.

7. Tại sao có thể nói muốn học, quyết tâm học và có phương pháp học tập là ba điều cần thiết để đem lại kết quả học tập tốt nhất cho học sinh?

8. Trình bày mối quan hệ giữa phương pháp giảng dạy của giảng viên và phương pháp học tập của học sinh?

9. Tại sao có thể nói phương pháp học tập vừa phải tuân thủ phương pháp giảng dạy của giáo viên, vừa phát huy tính sáng tạo độc đáo riêng của mình?

10. Thế nào là phương pháp dạy học tích cực? Phân tích nội hàm khái niệm tích cực, từ đó chỉ ra cách thức mà giáo viên cần làm để phát huy tính tích cực học tập của học sinh.

11. Trình bày các xu hướng đổi mới phương pháp dạy học ở trường phổ thông hiện nay.

12. Trình bày những điều kiện cần và đủ để người giáo viên để có thể giảng dạy tốt.

13. Trình bày những điều kiện cần và đủ để người học sinh có thể học tập tốt.

14. Ở nhiều trường, khi tổ chức dạy học theo nhóm, học sinh không chịu phát biểu ý kiến. Theo anh, chị có những nguyên nhân nào và cần giải quyết bằng cách nào?

15. A. Dixtevec cho rằng: Người giáo viên bình thường mang chân lí đến cho học trò, người giáo viên giỏi biết dạy học trò đi tìm chân lí. Anh, chị hãy bình luận câu nói trên.

16. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: Thực hành sinh ra hiểu biết, hiểu biết tiến lên lí luận, lí luận chỉ dẫn thực hành. Anh, chị hãy giải thích cơ sở khoa học của luận điểm trên và rút ra ý nghĩa về phương pháp dạy học trong thực tiễn.

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Về những xu hướng đổi mới phương pháp dạy học.

Chủ đề 2. Về phương pháp dạy học tích cực.

Chủ đề 3. Về đổi mới kiểm tra, đánh giá trong giáo dục.

Chủ đề 4. Về tăng cường sử dụng các trang thiết bị dạy học hiện đại vào quá trình dạy học.

Chủ đề 5. Ứng dụng công nghệ thông tin - một con đường nâng cao chất lượng dạy học.

Chủ đề 6. Trắc nghiệm có phải là phương pháp đánh giá duy nhất trong giáo dục?

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

		Đúng	Sai
1	Phương pháp dạy học là cách thức truyền đạt kiến thức của giáo viên cho học sinh.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Phương pháp dạy học là cách thức giáo viên hướng dẫn học sinh thực hành vận dụng kiến thức.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Phương pháp dạy học là cách thức hoạt động phối hợp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

giữa giáo viên và học sinh nhằm giúp học sinh nắm vững kiến thức và hình thành kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tế.

- | | | | |
|----|---|--------------------------|--------------------------|
| 4 | Phương pháp dạy học bao gồm phương pháp giảng dạy của giáo viên và phương pháp học tập của học sinh phối hợp với nhau. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Phương pháp giảng dạy của giáo viên giữ vai trò định hướng, điều khiển, hướng dẫn phương pháp học tập của học sinh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Phương pháp học tập của học sinh một mặt tuân thủ phương pháp giảng dạy của giáo viên, mặt khác phải chủ động, tích cực và sáng tạo. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 7 | Phương pháp dạy học phải phù hợp với trình độ nhận thức của học sinh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 8 | Phương pháp dạy học phải phù hợp với đặc điểm môn học, bài học. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 9 | Phương pháp dạy học phải phù hợp với mục tiêu từng bài học. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10 | Phương pháp dạy học phải phát huy được tính tích cực chủ động, sáng tạo của học sinh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 11 | Mỗi phương pháp dạy học có những ưu và nhược điểm riêng, giáo viên phải biết phối hợp các phương pháp một cách linh hoạt và sáng tạo tùy vào mục tiêu, nội dung và trình độ nhận thức của học sinh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 12 | Đổi mới phương pháp dạy học là xoá bỏ những phương pháp đã có và thay vào đó một hệ thống phương pháp mới. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 13 | Đổi mới phương pháp dạy học chính là tìm tòi cách thức phát huy ưu điểm và khắc phục những nhược điểm của các phương pháp đã có, nhằm phát huy tính chủ động và sáng tạo của học sinh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

14 Nghệ thuật sư phạm chính là việc giáo viên sử dụng một cách linh hoạt và sáng tạo các phương pháp dạy học để đem lại hiệu quả dạy học cao nhất trong quá trình dạy học.

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Phương pháp dạy học là:

- a. Cách thức giáo viên truyền đạt kiến thức cho học sinh.
- b. Cách thức học sinh tiếp thu bài giảng của giáo viên.
- c. Con đường chiếm lĩnh kiến thức và hình thành kĩ năng, kĩ xảo của học sinh.
- d. Cách thức hoạt động phối hợp giữa giáo viên và học sinh nhằm giúp học sinh nắm vững kiến thức và hình thành kĩ năng, kĩ xảo.

2. Mục tiêu đổi mới phương pháp dạy học nhằm:

- a. Giúp học sinh nắm vững nội dung các môn học.
- b. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh để chiếm lĩnh nội dung học tập.
- c. Nâng cao hiệu quả của quá trình dạy học.
- d. Giúp học sinh biết sử dụng các phương tiện học tập.

3. Quan hệ giữa phương pháp giảng dạy và phương pháp học tập:

- a. Phương pháp giảng dạy chỉ đạo phương pháp học tập.
- b. Phương pháp học tập triển khai tính sáng tạo, độc đáo riêng.
- c. Phương pháp giảng dạy thích ứng với phương pháp học tập.
- d. Phương pháp giảng dạy chỉ dẫn và phát huy tính sáng tạo của phương pháp học tập, nhằm đạt mục tiêu dạy học.

4. Đặc điểm cơ bản của phương pháp dạy học tích cực:

- a. Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động đa dạng cho học sinh.
- b. Dạy học chú trọng rèn phương pháp học tập của học sinh.
- c. Tăng cường hoạt động tự học của học sinh, với sự hỗ trợ của tập thể.
- d. Học sinh tự kiểm tra và tự điều chỉnh phương pháp học tập của mình.
- e. Tất cả các ý trên.

5. Điều kiện để câu hỏi trở thành tình huống tư duy:

- a. Câu hỏi có mối liên hệ lôgic với kiến thức mới và kinh nghiệm đã có.
- b. Câu hỏi nằm trong tâm suy nghĩ của học sinh.
- c. Câu hỏi phù hợp nhu cầu nhận thức của học sinh.
- d. Câu hỏi phải chứa đựng mâu thuẫn cần giải quyết.
- e. Tất cả các ý trên.

6. Quan hệ giữa mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học:

- a. Mục tiêu dạy học quy định phương pháp dạy học.
- b. Nội dung dạy học quy định phương pháp dạy học.
- c. Phương pháp dạy học phục vụ cho mục tiêu và nội dung dạy học.
- d. Tất cả các ý trên.

7. Phương hướng đổi mới phương pháp dạy học:

- a. Tăng cường hoạt động thực hành của học sinh.
- b. Phát huy vai trò của tập thể học sinh theo quan điểm sư phạm tương tác.
- c. Tăng cường hoạt động tự học của học sinh.
- d. Ứng dụng công nghệ thông tin.
- e. Tất cả các ý trên.

8. Dấu hiệu tích cực của học sinh trong học tập.

- a. Hăng hái phát biểu ý kiến tranh luận, nêu thắc mắc.
- b. Đi học chuyên cần, giờ nào việc nấy.
- c. Tư duy sâu sắc, nắm vững bản chất vấn đề học tập.
- d. Tất cả các ý trên.

9. Mối quan hệ giữa tính tích cực và tính sáng tạo trong học tập:

- a. Tích cực tư duy dẫn đến sáng tạo.
- b. Sáng tạo là điều kiện để tư duy tích cực.
- c. Tính sáng tạo đã tiềm ẩn tính tích cực.
- d. Sáng tạo quyết định phong cách học tập tích cực.

10. Phương pháp dạy học tích cực chú ý đến yếu tố nào sau đây?

- a. Phát triển năng lực nhận thức và hành động.
- b. Bồi dưỡng kiến thức.

- c. Hình thành thái độ.
- d. Hình thành kỹ năng.

11. Chức năng của giáo viên trong dạy học tích cực:

- a. Làm trọng tài cho học sinh tranh luận.
- b. Làm cố vấn cho học sinh trong thực hành, thí nghiệm.
- c. Thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh.
- d. Hướng dẫn cho học sinh tự học.
- e. Tất cả các ý trên.

12. Phương pháp nào dưới đây không thuộc phương pháp tích cực?

- a. Phương pháp thuyết trình.
- b. Phương pháp nêu và giải quyết vấn đề.
- c. Phương pháp trực quan minh họa.
- d. Phương pháp đàm thoại, tranh luận.
- e. Phương pháp thí nghiệm, thực hành.

13. Cách sử dụng câu hỏi như thế nào là hợp lý nhất?

- a. Chỉ định học sinh đứng lên rồi đặt câu hỏi.
- b. Đặt câu hỏi xong thì chỉ định học sinh trả lời.
- c. Nêu câu hỏi, để học sinh suy nghĩ, cho học sinh xung phong phát biểu hoặc chỉ định học sinh trả lời.
- d. Đặt câu hỏi, giáo viên tự giải đáp.

14. Loại câu hỏi nào dưới đây có tác dụng kích thích tư duy của học sinh?

- a. Ai? cái gì?
- b. Bao giờ? ở đâu?
- c. Như thế nào? tại sao?
- d. Tất cả các ý trên.

15. Những điều kiện cần có khi sử dụng phương pháp dạy học tích cực?

- a. Phương tiện thiết bị dạy học đầy đủ.
- b. Học sinh có ý thức học tập.
- c. Trình độ chuyên môn và kỹ năng sư phạm của giáo viên vững vàng.

- d. Sách giáo khoa viết dưới dạng hướng dẫn học sinh tự học.
- e. Tất cả các ý trên.

16. Nhân tố quyết định chất lượng dạy học:

- a. Phương pháp giảng dạy của giáo viên.
- b. Phương pháp học tập của học sinh.
- c. Chương trình dạy học chuẩn mực.
- d. Phương tiện dạy học đầy đủ, môi trường học tập thuận lợi.
- e. Tất cả các ý trên.

17. Học sinh mất trật tự, anh, chị chọn cách nào sau đây?

- a. Gọi học sinh đứng dậy phê bình.
- b. Mời học sinh đó ra khỏi lớp học.
- c. Dừng bài giảng, nhìn về phía học sinh mất trật tự.
- d. Đặt câu hỏi và yêu cầu học sinh đó trả lời.

18. Sắp kết thúc bài giảng, có một học sinh đặt ra câu hỏi ngoài sự chuẩn bị, anh, chị chọn cách nào trong các cách sau đây?

- a. Ngắt lời học sinh.
- b. Từ chối trả lời.
- c. Cho cả lớp thảo luận.
- d. Đặt câu hỏi đó cho tất cả lớp cùng chuẩn bị để giờ sau thảo luận.

19. Cô giáo nhầm công thức toán.

Cô Minh đang giải bài tập mẫu cho học sinh, bỗng có học sinh phát hiện ra cô đã viết sai công thức và nếu tiếp tục giải sẽ không đúng, cô nên chọn cách nào sau đây?

- a. Mời học sinh lên bảng chữa lại công thức và giải tiếp.
- b. Cô ngừng giải và chuyển sang giải bài khác.
- c. Cô nhận lỗi, sửa lại công thức và tiếp tục bài giải.
- d. Cho cả lớp về nhà làm bài.

20. Ưu điểm của phương pháp trắc nghiệm:

- a. Đề thi nằm rải trong toàn bộ chương trình học tập.
- b. Đánh giá nhanh.
- c. Đánh giá khách quan.

d. Có thể tập trung vào nội dung cần hỏi.

e. Tất cả các ý trên.

21. Nhược điểm của phương pháp trắc nghiệm:

a. Học sinh dễ đoán mò.

b. Không kiểm tra được kĩ năng nói, viết, thực hành.

c. Không kiểm tra được phương pháp tư duy.

d. Tất cả các ý trên.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Không cần phương pháp

Một sinh viên vừa tốt nghiệp một trường đại học chuyên ngành, được nhận về dạy hợp đồng ở trường Trung học cơ sở, đã phát biểu rất hùng hồn tại cuộc hội thảo về đổi mới phương pháp dạy học như sau: Để dạy tốt, điều quan trọng nhất là giáo viên nắm vững nội dung bài giảng, còn phương pháp dạy học chỉ là thứ yếu, không có nội dung thì không có phương pháp nào cả, đã truyền đạt được nội dung tức là đã có phương pháp. Các thầy, cô giáo dạy ở các trường đại học tổng hợp, kĩ thuật hay kinh tế, có ai học phương pháp trước khi đứng lên bục giảng dạy đâu, nhưng bây giờ nhiều người trong số đó đã trở thành giáo sư, Nhà giáo nhân dân rất tài ba, giảng dạy rất có uy tín.

Câu hỏi: Anh, chị có ý kiến gì về lời phát biểu này? Nên giải quyết tình huống này như thế nào?

Tình huống 2. Đổi mới là bỏ đi cái cũ

Kế hoạch triển khai đổi mới phương pháp dạy học ở một trường phổ thông khu vực nông thôn đang rơi vào tình huống khó khăn.

Khi nói đến đổi mới phương pháp dạy học, nhiều giáo viên chất vấn hiệu trưởng: Thưa đồng chí, theo nghĩa thông thường thì đổi mới là thay cái cũ bằng cái mới. Vậy xin hỏi đồng chí nếu phải bỏ ngay những phương pháp cũ đi thì chúng tôi lấy cái gì để dạy, đồng chí cho chúng tôi biết phương pháp mới bao gồm những phương pháp nào?

Câu hỏi: Nếu là hiệu trưởng, trong tình huống này anh, chị giải quyết thế nào?

Tình huống 3. Phải chăng chúng tôi tiêu cực

Trong một cuộc tập huấn triển khai đổi mới phương pháp dạy học ở một huyện miền núi, khi đồng chí Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện lên trình bày ý nghĩa và nội dung của cuộc vận động đổi mới phương pháp dạy học đã phê phán phương pháp dạy học cũ lạc hậu và nhấn mạnh: Đã đến lúc phải sử dụng các phương pháp dạy học tích cực, lấy người học làm trung tâm.

Ngay lập tức, có một cô giáo đứng lên chất vấn: Đồng chí vừa nói là phải sử dụng phương pháp tích cực, phải chăng đồng chí muốn ám chỉ anh, chị em chúng tôi lạc hậu, từ xưa đến nay đều sử dụng phương pháp tiêu cực?

Cuộc tập huấn rơi vào phút trầm lắng.

Câu hỏi: *Nếu có mặt ở cuộc tập huấn đó anh, chị sẽ phát biểu gì?*

Tình huống 4. Ngại sử dụng phương tiện dạy học

Đoàn cán bộ chuyên môn của tỉnh về dự giờ dạy Vật lí ở một trường Trung học cơ sở một xã vùng cao. Giờ học diễn ra không được trôi chảy lắm vì học sinh không hiểu kiến thức một cách thấu đáo. Khi được hỏi tại sao cô không dùng tranh ảnh, mô hình hay thí nghiệm để minh họa cho bài giảng? Cô giáo trả lời là từ trước đến nay ở nhà trường ít dùng, trường lại không có giáo viên chuyên phụ trách phòng thí nghiệm và cũng không có cả phòng thí nghiệm, hôm nay cô đã vào kho tìm, nhưng không biết chúng nằm đâu, sợ tìm mất thời gian đành phải dạy chay vậy.

Câu hỏi: *Theo anh, chị đây có phải là hiện tượng phổ biến không? Trong trường hợp này đồng chí trưởng đoàn nên phát biểu như thế nào?*

Tình huống 5. Thiếu kĩ năng làm thí nghiệm

Đối với các môn khoa học tự nhiên, trong đó có môn Hóa học thì việc tổ chức cho học sinh làm thí nghiệm là phương pháp dạy học cực kì quan trọng, có nhiều lợi ích. Tuy nhiên do không có phòng thí nghiệm, thiếu trang thiết bị, thiếu giáo viên hướng dẫn thí nghiệm, cho nên ở nhiều trường phổ thông từ lâu đã lãng quên hình thức tổ chức dạy học này.

Hôm nay trong giờ thao giảng của giáo viên dạy giỏi môn Hoá ở cụm trường Vị Xuyên, cô An giáo viên dạy giỏi ở trường Trung học cơ sở Hoà An đã phải mang theo dụng cụ xa hàng chục km đến lớp để làm thí nghiệm. Do từ lâu không làm thí nghiệm nên cô lúng túng, lại không có giá đỡ, nên

cô đã đánh vỡ bình thí nghiệm, rất may đã không xảy ra tai nạn cho học sinh, nhưng giờ học thì đã thất bại, nên cô An rất buồn.

Câu hỏi: Với cương vị là tổ trưởng chuyên môn của trường, anh, chị giải quyết tình huống này ra sao? Là Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo của huyện anh, chị nghĩ thế nào?

Tình huống 6. Tạo mâu thuẫn

Cô Thanh là một giáo viên dạy toán kì cựu ở một trường Trung học cơ sở, một lần có nhóm giáo sinh sư phạm đến trường thực tập hỏi cô:

-Thưa cô, làm thế nào để trong một bài dạy Toán, kích thích được tư duy sáng tạo của học sinh?

Cô Thanh trả lời:

- Trong bài giảng Toán cần phải biết tạo ra các tình huống mâu thuẫn, khi có mâu thuẫn trong nhận thức thì người học phải suy nghĩ để tìm cách giải quyết. Đối với dạy học các môn khác cũng vậy, giải quyết mâu thuẫn là tạo động lực thúc đẩy học sinh tìm tòi khám phá.

Câu hỏi: Anh, chị có đồng ý với ý kiến trên của cô Thanh không? Vì sao?

Tình huống 7. Đòi đi học thêm

Cậu Hoàng con trai của anh Hoan đang học lớp 9 để chuẩn bị thi vào lớp 10 cứ đòi bố cho đi học thêm ở một trung tâm luyện thi nọ. Anh Hoan rất lo một là không quản lí được con lúc đi học, hai là anh băn khoăn việc học thêm ở các trung tâm luyện thi có thực sự đem lại hiệu quả cho con trai mình không. Vì thế mà anh cứ khất lần cậu con trai mãi mà chưa trả lời thế nào.

Câu hỏi: Hiện tượng dạy thêm, học thêm đang rất tràn lan, các trung tâm luyện thi xuất hiện ngày càng nhiều, anh, chị có suy nghĩ gì về những băn khoăn của anh Hoan?

Tình huống 8. Cứ làm bài như thầy đã dạy

Thầy Hải giáo viên đã lớn tuổi, khi giảng bài thầy rất chú ý đến kiến thức, có thói quen bắt học sinh ghi chép thật đầy đủ để về học cho thật chính xác từng câu chữ. Khi kiểm tra bài nếu học sinh nào trả lời không đúng những điều mà thầy đã cho ghi là thầy cho điểm kém. Nhiều giáo viên trong tổ bộ môn không đồng tình với cách làm đó, nhưng vì nể thầy nên không ai dám có ý kiến gì.

Câu hỏi: *Nếu anh, chị là tổ trưởng chuyên môn sẽ giải quyết tình huống này ra sao?*

Tình huống 9. Gọi học sinh rồi mới đặt câu hỏi

Thầy Tuấn khi kiểm tra bài 5 phút đầu giờ, thường gọi học sinh lên bảng trước rồi mới đặt câu hỏi. Thầy Tuấn bảo làm như thế để học sinh được kiểm tra mới nghe rõ câu hỏi và không có em nào có thể nhắc bài cho bạn trước khi lên bảng để trả lời, việc cho điểm mới chính xác được.

Câu hỏi: *Theo anh, chị cách làm đó có đúng không? Phân tích mặt lợi hại của cách làm này.*

Tình huống 10. Thi vấn đáp hiệu quả hơn

Trong cuộc hội thảo xung quanh vấn đề đổi mới công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh ở một huyện của tỉnh N nhiều ý kiến phát biểu rất sôi nổi và hữu ích.

Có ý kiến cho rằng, kiểm tra vấn đáp có hiệu quả hơn kiểm tra viết, bởi vì nó phát huy tính tích cực tư duy trong tình huống cụ thể của học sinh và kết quả kiểm tra sẽ chính xác hơn vì nó rất cụ thể.

Câu hỏi: *Anh, chị cho biết ý kiến của mình về vấn đề này.*

Tình huống 11. Không có phương pháp học tập

Khi còn học ở lớp 8, Mai là một học sinh yếu, em phải thi lại mới lên được lớp 9. Trong các giờ học, em phải tập trung chủ yếu vào việc ghi chép bài cho đầy đủ, nên không hiểu hết những gì thầy, cô đã dạy, về nhà em lại cố gắng học thuộc lòng bài ghi, do đó không nắm vững được bản chất của các vấn đề học tập, nên mỗi lần kiểm tra em lại thường bị điểm kém. Và cứ thế trong vòng luẩn quẩn, em lại càng học yếu hơn.

Câu hỏi: *Là giáo viên bộ môn dạy trong lớp, anh chị có kế hoạch gì để giúp em Mai tiến bộ?*

Tình huống 12. Cách dạy một khái niệm

Trong buổi sinh hoạt tổ chuyên môn ở một trường Trung học cơ sở, có ba ý kiến về phương pháp dạy các khái niệm:

+ Cách thứ nhất: Giáo viên nêu định nghĩa trong sách giáo khoa và tự phân tích những dấu hiệu đặc trưng của khái niệm.

+ Cách thứ hai. Giáo viên nêu lên nhiều định nghĩa khác nhau có và không có trong các sách giáo khoa, phân tích các định nghĩa đó và rút ra một định nghĩa chính xác nhất.

+ Cách thứ ba: Giáo viên nêu lên những định nghĩa khác nhau, cho học sinh thảo luận, tự đưa ra định nghĩa, từ đó giáo viên lựa chọn một định nghĩa chính xác nhất.

Câu hỏi: *Theo anh, chị cách dạy nào là có hiệu quả nhất? Vì sao?*

BÀI TẬP THỰC HÀNH

1. Hãy thống kê và phân tích các định nghĩa về phương pháp ở ba giáo trình Giáo dục học đã xuất bản ở Việt Nam.

2. Soạn bộ câu hỏi kiểm tra: đầu giờ, câu hỏi gợi ý, câu hỏi ôn tập, câu hỏi hệ thống hoá một chương trong bộ môn anh, chị sẽ giảng dạy. Mỗi dạng soạn 5 câu.

3. Soạn 5 đề thi tự luận cho một chương trong bộ môn anh, chị sẽ giảng dạy.

4. Soạn bộ đề thi 5 loại trắc nghiệm cho một chương trong bộ môn mà anh, chị sẽ giảng dạy. Mỗi loại trắc nghiệm soạn 5 câu.

5. Xác định danh sách bộ thiết bị thí nghiệm và đồ dùng dạy học chuẩn của bộ môn anh, chị sẽ giảng dạy.

6. Lập kế hoạch sưu tầm bộ đồ dùng trực quan cho một chương của bộ môn anh, chị sẽ giảng dạy.

7. Lập các phương án sử dụng phương pháp dạy học thực hành cho một chương của bộ môn anh, chị sẽ giảng dạy.

HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Thế nào là hình thức tổ chức dạy học? Nêu những dấu hiệu đặc trưng khi phân biệt các hình thức tổ chức dạy học khác nhau.
2. Hiện nay trong các bậc học ở trường phổ thông đang sử dụng các hình thức tổ chức dạy học nào?
3. Trong các trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp ở Việt Nam đang sử dụng những hình thức tổ chức dạy học nào?
4. Trong các trường đại học ở Việt Nam đang sử dụng những hình thức tổ chức dạy học nào?
5. Tại sao khi nói đến đổi mới phương pháp dạy học người ta đều nhấn mạnh cần phải đổi mới cả các hình thức tổ chức dạy học?
6. Trình bày mối quan hệ giữa phương pháp dạy học và các hình thức tổ chức dạy học. Phân biệt sự giống và khác nhau giữa hai khái niệm khi sử dụng chúng trong thực tiễn dạy học.
7. Tại sao có thể nói: lớp – bài là hình thức tổ chức dạy học quan trọng nhất ở các trường phổ thông nhưng không phải là duy nhất?
8. Trình bày vai trò của tự học. Tại sao có thể nói, trong thời đại ngày nay mỗi người phải biết tự học, học thường xuyên và học suốt đời.
9. Trình bày vai trò của giờ học thảo luận nhóm. Tại sao nói: Một trong những phương hướng đổi mới về phương pháp dạy học ngày nay chính là tổ chức học theo nhóm.
10. Trình bày cách thức tổ chức một giờ học nhóm ở môn học mà anh, chị phụ trách.
11. Trình bày vai trò của thực hành. Tại sao có thể nói tổ chức tốt các giờ học thực hành chính là thực hiện nguyên lí giáo dục và đây cũng chính là một hướng đi chủ yếu trong đổi mới phương pháp dạy học?
12. Trình bày vai trò của giờ học ngoại khoá. Tại sao nói tổ chức tốt giờ học ngoại khoá làm tăng sự hứng thú học tập của học sinh?

13. Tại sao có thể nói tham quan thực tế vừa là hình thức tổ chức dạy học, vừa là hình thức tổ chức giáo dục đối với học sinh phổ thông?

14. Trình bày vai trò của phụ đạo đối với học sinh giỏi và học sinh kém. So sánh sự khác nhau về bản chất giữa phụ đạo và dạy thêm, học thêm tràn lan.

15. Theo anh, chị có những nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng dạy thêm, học thêm tràn lan? Có thể loại trừ được tệ nạn học thêm, dạy thêm tràn lan hay không? Đề xuất các biện pháp.

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Đổi mới phương pháp dạy học trước hết phải đổi mới hình thức tổ chức dạy học. Mối quan hệ hữu cơ giữa hình thức tổ chức dạy học và phương pháp dạy học.

Chủ đề 2. Hình thức dạy học càng hấp dẫn càng đem lại hiệu quả dạy học cao.

Chủ đề 3. Bốn trụ cột giáo dục: “Học để biết, học để làm, học để chung sống và học để tự khẳng định mình”. Phân tích nội dung và ý nghĩa chiến lược của bốn trụ cột giáo dục của thời đại do UNESCO đề xướng và các phương hướng thực hiện chiến lược này.

Chủ đề 4. Xây dựng xã hội học tập: tự học, học thường xuyên và học suốt đời.

Chủ đề 5. Tổ chức các trò chơi trong dạy học ở bậc Trung học Cơ sở.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

	Đúng	Sai
1 Hình thức tổ chức dạy học và phương pháp dạy học là hai khái niệm đồng nhất về nội hàm.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2 Hình thức tổ chức dạy học là cách thức tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3 Các hình thức tổ chức dạy học khác nhau bởi số lượng học sinh tham gia học tập.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- | | | | |
|----|---|--------------------------|--------------------------|
| 4 | Các hình thức tổ chức dạy học khác nhau bởi không gian học sinh tham gia học tập. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Các hình thức tổ chức dạy học khác nhau bởi thời điểm học sinh tham gia học tập. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Các hình thức tổ chức dạy học khác nhau bởi tính chất các hoạt động và vai trò của người học tham gia. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 7 | Quá trình dạy học ở trường phổ thông có nhiều hình thức tổ chức dạy học, trong đó lên lớp là hình thức cơ bản nhất. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 8 | Quá trình dạy học ở trường phổ thông có nhiều hình thức tổ chức dạy học, mỗi hình thức có cả ưu và nhược điểm. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 9 | Lên lớp là hình thức học tập tập thể bao gồm các hoạt động như nghe giảng, thảo luận lớp, hội thảo. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10 | Học tập ngoại khoá chỉ bao gồm các hình thức học tập ngoài nhà trường. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 11 | Ngoại khoá là các hình thức tổ chức dạy học hỗ trợ cho chính khoá nhằm làm tăng chất lượng và hiệu quả dạy học. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 12 | Lên lớp có loại bài học như: học bài mới, bài ôn tập, bài kiểm tra, bài hỗn hợp. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 13 | Tham quan là hình thức tổ chức dạy học có ý nghĩa giáo dục rất lớn. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 14 | Trò chơi là hình thức tổ chức dạy học có tác dụng gây hứng thú học tập cho học sinh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 15 | Tự học là hình thức tổ chức dạy học quyết định kết quả học tập của từng cá nhân. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Các hình thức tổ chức dạy học khác nhau bởi những dấu hiệu nào?

a. Số lượng học sinh tham gia.

- b. Địa điểm và thời điểm học sinh tham gia.
- c. Tính chất hoạt động và vai trò của người học tham gia.
- d. Tất cả các ý trên.

2. Quan niệm về dạy học nội khoá:

- a. Dạy học được quy định trong chương trình chính thức.
- b. Dạy học được tiến hành ở trong trường.
- c. Dạy học có giáo viên hướng dẫn.
- d. Tất cả các ý trên.

3. Quan niệm về hoạt động ngoại khoá:

- a. Hoạt động có tính tự nguyện của học sinh.
- b. Hoạt động được tiến hành ở trong trường, ngoài trường.
- c. Hoạt động hỗ trợ chương trình dạy học nội khoá.
- d. Hoạt động được sử dụng các hình thức hấp dẫn học sinh.

4. Vì sao có thể nói lên lớp là hình thức dạy học dạy học cơ bản nhưng không phải duy nhất?

- a. Có nhiều ưu điểm.
- b. Có nhiều nhược điểm.
- c. Còn nhiều hình thức tổ chức dạy học khác có ưu điểm hơn.
- d. Tất cả các ý trên,

5. Đã có chuông báo vào lớp, anh, chị chọn phương án nào sau đây:

- a. Đứng ở hành lang chờ đến khi các em vào lớp đầy đủ.
- b. Cứ đi thẳng lên bục giảng và bắt đầu tiết học.
- c. Vào lớp đứng trên bục đến khi cả lớp đứng dậy chào, cho các em ngồi xuống rồi mới bắt đầu tiết học.
- d. Cứ vào lớp, chờ lớp ổn định, nhắc lại nội quy, đề nghị cả lớp nghiêm túc thực hiện để không tái diễn trong các giờ sau.

6. Kiểm tra đầu giờ, một học sinh không làm bài tập nhưng lại lí nhí: Thưa thầy em để quên vở bài tập ở nhà, anh, chị chọn phương án nào trong các phương án sau đây:

- a. Cho điểm kém, phê bình trước lớp.
- b. Yêu cầu học sinh làm bài ngay trên bảng.

c. Cho về nhà lấy vở.

d. Cho về chỗ, không nói gì thêm.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Sự khác nhau giữa hình thức tổ chức dạy học và phương pháp dạy học

Khi bàn về dạy học theo nhóm và tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm, có ý kiến cho rằng đây là hình thức tổ chức dạy học, nhưng lại có người coi đó là phương pháp dạy học.

Từ đó đi đến kết luận mang tính trung dung như sau: Hình thức tổ chức dạy học là cách thức tổ chức dạy học cho nên nó cũng nằm trong phạm trù phương pháp dạy học. Do vậy dạy học theo nhóm vừa là hình thức, vừa là phương pháp dạy học.

Câu hỏi: Ý kiến của anh, chị về vấn đề này như thế nào?

Tình huống 2. Nên sử dụng nhiều hình thức tổ chức dạy học

Một giáo viên phát biểu tại hội nghị đổi mới phương pháp dạy học của thị xã H cho rằng, một trong những nhược điểm của quá trình dạy học hiện nay là quá lạm dụng hình thức lên lớp. Tất cả các môn học đều lên lớp, tất cả các giờ học đều lên lớp. Lên lớp thì học sinh phải ngồi trật tự nghe thầy giảng bài, có nghĩa là cách dạy làm cho học sinh rơi vào trạng thái thụ động, đã làm giảm rất nhiều hứng thú học tập của học sinh. Đồng chí đó kết luận rằng nói đến đổi mới phương pháp dạy học thì cũng nên nói đến đổi mới hình thức tổ chức dạy học, cần đa dạng các hình thức lên lớp, tùy theo đặc điểm tâm lí lứa tuổi học sinh để thu hút họ vào học tập. Thay giờ học lí thuyết bằng tổ chức thảo luận nhóm, thay giờ lên lớp Luật Giao thông bằng trò chơi tham gia giao thông... cách làm ấy sẽ đem lại hiệu quả giáo dục cao hơn nhiều.

Câu hỏi: Ý kiến của anh chị về vấn đề này như thế nào?

Tình huống 3. Mặt trái của dạy thêm, học thêm

Trong cuộc họp phụ huynh cuối học kì, một số phụ huynh phản ánh thầy Tuấn dạy Toán của lớp đã không đối xử công bằng với những học sinh không đi học thêm với thầy, nhiều em đã bị thầy cho điểm kém một cách vô

lí. Họ yêu cầu giáo viên chủ nhiệm lớp phải tìm cách giải quyết. Cô Lan là giáo viên chủ nhiệm đang lúng túng trước tình huống này.

Hỏi: *Anh, chị hãy giúp cô Lan giải quyết tình huống này.*

Tình huống 4. Học sinh yếu kém cần được phụ đạo

Trong lớp cô Bình làm chủ nhiệm có một số học sinh yếu kém về học lực. Do lỗ hổng kiến thức từ lớp dưới, do không có phương pháp học tập, nên học lực lại càng yếu hơn.

Tại cuộc họp phụ huynh học sinh giữa học kì I, có một số vị đề nghị cô giáo nên tổ chức phụ đạo thêm cho các em. Cô Bình băn khoăn không biết làm như thế có vi phạm những điều cấm giáo viên không được làm hay không? Có vi phạm đến cuộc vận động “hai không” trong giáo dục không?

Câu hỏi: *Theo anh, chị băn khoăn của cô Bình như thế có đúng không? Cách giải quyết tình huống này của anh chị ra sao?*

Tình huống 5. Học sinh bỏ tiết

Vừa dắt xe vào trường để dạy tiết thứ 3, cô Trà bắt gặp Long - cậu học sinh lớp chủ nhiệm của mình đang đi ra phía cổng trường. Cô Trà hỏi:

- Long, em đi đâu đấy? đang trong giờ học cơ mà?

Long bối rối, lảng tránh ánh mắt của cô giáo và lúng túng nói:

- Thưa cô em ra ngoài có chút việc cô ạ.

Hỏi: *Là cô Trà, trong tình huống này anh, chị xử lí như thế nào?*

Tình huống 6. Mất sổ ghi đầu bài

Trong lớp cô Mai chủ nhiệm có một số học sinh thường xuyên đi học muộn, nhiều giáo viên bộ môn đã ghi tên các em vào sổ đầu bài để nhắc nhở và cũng để báo cáo với cô chủ nhiệm. Cuối tuần này cô Mai định sẽ đưa ra phân tích hiện tượng này trong giờ sinh hoạt lớp. Nhưng đến giờ sinh hoạt cuốn sổ đầu bài đã biến đi-đâu mất.

Hỏi: *Trong tình huống này anh, chị sẽ giải quyết thế nào?*

Tình huống 7. Mất trật tự trong lớp

Cô Huệ đang giảng bài, Hoan - một học sinh cá biệt trong lớp quay nghiêng, quay ngửa nói chuyện riêng làm mất trật tự, cô giáo nhắc nhở nhiều lần nhưng vẫn không được. Bực quá cô quát:

- Hoan! Em không muốn học nữa thì ra khỏi lớp!

Hoan đứng dậy và ra khỏi lớp, mấy ngày sau cũng không thấy em trở lại nữa.

Hỏi: *Hãy phân tích tình huống trên, nếu là cô giáo Huệ, anh, chị sẽ xử lí các bước tiếp theo như thế nào?*

BÀI TẬP THỰC HÀNH

1. Lập kế hoạch tổ chức tham quan thực tế một trong các địa điểm sau đây: Viện bảo tàng Dân tộc, Vườn thú Hà Nội và khu di tích lịch sử văn hoá Văn miếu.

2. Lập kế hoạch chi tiết tổ chức một buổi học ngoại khoá về bộ môn anh, chị phụ trách. Ví dụ: đêm thơ quê hương, ngày hội lịch sử, kể chuyện kháng chiến...

3. Lập kế hoạch tổ chức phụ đạo học sinh giỏi chuẩn bị kì thi học sinh giỏi toàn trường.

4. Lập kế hoạch tổ chức phụ đạo học sinh yếu về học lực.

5. Lập kế hoạch tổ chức phụ đạo học sinh yếu về hạnh kiểm.

6. Liệt kê các hình thức dạy học ngoại khoá ở trường phổ thông.

PHẦN III

LÍ LUẬN GIÁO DỤC

CHƯƠNG XII

QUÁ TRÌNH GIÁO DỤC

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Trình bày khái niệm quá trình giáo dục với tư cách là một bộ phận của quá trình sư phạm.
2. Trình bày cấu trúc của quá trình giáo dục, phân tích vị trí và vai trò của các thành tố tham gia trong quá trình giáo dục.
3. Phân tích những đặc điểm cơ bản của quá trình giáo dục, theo anh chị đặc điểm nào là quan trọng nhất?
4. Tại sao có thể nói bản chất của quá trình giáo dục là tổ chức hợp lí cuộc sống, hoạt động và giao lưu cho thế hệ trẻ.
5. Tại sao có thể nói quá trình giáo dục luôn gắn liền với các tình huống cụ thể và với các đối tượng cụ thể?
6. Tại sao có thể nói giáo dục là một quá trình phức tạp, có tính biện chứng và cần phải có thời gian?
7. Tại sao có thể nói sản phẩm giáo dục là thành quả chung của tất cả các lực lượng giáo dục và của chính bản thân người được giáo dục.
8. Tại sao có thể nói giáo dục luôn đi liền với tự giáo dục, tự giáo dục vừa là bộ phận của quá trình giáo dục vừa là thành quả của quá trình giáo dục?
9. Phân tích logic của quá trình giáo dục, nêu bật vai trò của các khâu giáo dục nhận thức, thái độ và hành vi trong quá trình giáo dục.
10. Hãy bình luận câu nói: Không chỉ nghe lời nói mà phải nhìn vào hành vi thực tế của con người? Nêu mối quan hệ giữa nhận thức và hành vi trong thực tế cuộc sống của từng cá nhân.

11. Theo anh, chị cái gì là động lực của quá trình giáo dục, làm thế nào để tạo được động lực cho học sinh phấn đấu trong học tập và trong cuộc sống?

12. Hãy phân biệt giữa động lực của quá trình giáo dục và động cơ hành động của con người. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

13. Trình bày các quy luật của quá trình giáo dục. Tại sao có thể nói hiệu quả của quá trình giáo dục phụ thuộc rất nhiều các yếu tố khách quan và chủ quan, tuy nhiên yếu tố chủ quan mới là yếu tố quyết định?

14. Trình bày khái niệm tự giáo dục, phân tích vai trò của tự giáo dục đối với quá trình hình thành các phẩm chất nhân cách của từng con người.

15. Trình bày khái niệm giáo dục lại. Tại sao có thể nói giáo dục lại là công việc không ai mong muốn, đầy khó khăn, phức tạp và không nên để quá trình đó phải xảy ra?

16. So sánh sự giống nhau và khác nhau giữa quá trình giáo dục với quá trình dạy học và nêu mối quan hệ biện chứng của hai quá trình này trong giáo dục nhà trường.

17. So sánh, phân tích những đặc điểm của giáo dục gia đình, giáo dục nhà trường và giáo dục xã hội. Theo anh, chị trong ba môi trường đó, môi trường nào giữ vai trò chủ đạo?

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Mỗi cá nhân là thành quả của quá trình giáo dục xã hội, đồng thời là sản phẩm của chính bản thân mình.

Chủ đề 2. Tiên học lễ, hậu học văn – vai trò của giáo dục đạo đức trong quá trình hình thành nhân cách.

Chủ đề 3. Thực trạng chất lượng giáo dục toàn diện ở nhà trường phổ thông Việt Nam.

Chủ đề 4. Mỗi con người là một thế giới độc đáo cần có cách tiếp cận giáo dục hợp lí.

Chủ đề 5. Mối quan hệ giữa uy tín của nhà giáo dục và hiệu quả giáo dục.

Chủ đề 6. Vai trò của môi trường giáo dục, sự cần thiết phải xây dựng một môi trường giáo dục lành mạnh.

Chủ đề 7. Sống, học tập và làm theo Bác Hồ vĩ đại.

Chủ đề 8. Thanh niên học tập vì ngày mai lập nghiệp.

Chủ đề 9. Vai trò của giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội.

Chủ đề 10. Giáo dục thế hệ trẻ trong xã hội hiện đại.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

	Đúng	Sai
1 Giáo dục là quá trình tác động có hệ thống của nhà giáo dục đến các đối tượng giáo dục nhằm giúp họ hình thành những phẩm chất nhân cách tốt đẹp.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2 Giáo dục là quá trình có nhiều nhân tố tham gia, mỗi nhân tố có vị trí và vai trò riêng.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3 Giáo dục và tự giáo dục là hai khái niệm đồng nghĩa, cùng một nội hàm.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4 Quá trình giáo dục và quá trình dạy học là hai quá trình có chung một mục đích.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5 Giáo dục là quá trình lâu dài, phức tạp, có quy luật đối với số đông và bị chi phối bởi các đặc điểm cá thể.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6 Giáo dục được thực hiện thông qua tổ chức cuộc sống hàng ngày, thông qua hoạt động và giao lưu của trẻ em.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7 Quá trình giáo dục diễn ra theo ba khâu: giáo dục ý thức, giáo dục tình cảm thái độ và giáo dục hành vi, thói quen cho thế hệ trẻ.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8 Động lực của quá trình giáo dục chính là động cơ phấn đấu của từng cá nhân.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9 Động lực của quá trình giáo dục là giải quyết mâu thuẫn nội tại của từng cá nhân giữa một bên là nhu cầu vươn tới mục đích cao đẹp với một bên là phương thức để đạt tới mục đích cao đẹp đó.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- 10 Bản chất của quá trình giáo dục là tổ chức cuộc sống, hoạt động và giao lưu cho các đối tượng giáo dục, nhằm giúp họ định hướng giá trị, tạo lập hành vi, thói quen phù hợp với chuẩn mực xã hội.
- 11 Hiệu quả của quá trình giáo dục phụ thuộc vào sự tác động đồng bộ của tất cả các yếu tố chủ quan, khách quan, trong đó có môi trường giáo dục.
- 12 Hiệu quả giáo dục phụ thuộc vào phương thức tổ chức cuộc sống cho thế hệ trẻ.
- 13 Hiệu quả giáo dục phụ thuộc vào mối quan hệ giữa các tác động sư phạm của nhà giáo dục và sự hưởng ứng tích cực của đối tượng được giáo dục.
- 14 Hiệu quả của quá trình giáo dục phụ thuộc vào sự tác động đồng bộ tới ba khâu giáo dục ý thức, giáo dục thái độ, tình cảm và giáo dục hành vi, thói quen cho các đối tượng giáo dục.
- 15 Tự giáo dục là quá trình tự ý thức về sự hoàn thiện bản thân theo những giá trị, chuẩn mực xã hội.
- 16 Giáo dục lại là quá trình giáo dục nhằm là thay đổi nhận thức, thái độ, hành vi sai lầm của các đối tượng giáo dục đã mắc phải ở mức độ nghiêm trọng.
- 17 Quá trình giáo dục có mục đích là giúp học sinh có những định hướng giá trị xã hội.
- 18 Quá trình giáo dục chỉ có hiệu quả khi nó được phối hợp chặt chẽ và thống nhất về mục tiêu giữa giáo dục gia đình, giáo dục nhà trường và giáo dục xã hội.

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Giáo dục là quá trình đặc biệt vì:

- a. Đối tượng và chủ thể giáo dục trong nhiều trường hợp là đồng nhất.
- b. Sản phẩm giáo dục là thành quả của nhiều lực lượng tham gia.
- c. Kết quả quá trình giáo dục phần lớn do bản thân người được giáo dục đóng vai trò quyết định.

d. Là quá trình lâu dài, chứa nhiều mâu thuẫn.

e. Tất cả các ý trên.

2. Giáo dục là quá trình cần phải kiên trì, bền bỉ bởi vì:

a. Đối tượng giáo dục cần phải có thời gian để tích lũy và trải nghiệm cuộc sống.

b. Trong quá trình giáo dục liên tục diễn ra những đấu tranh giữa các mặt đối lập.

c. Quá trình giáo dục là quá trình chuyển hoá những chuẩn mực xã hội thành những phẩm chất của từng cá nhân.

d. Tất cả các ý trên.

3. Giáo dục là quá trình diễn ra theo những khâu nào sau đây:

a. Giáo dục ý thức.

b. Giáo dục thái độ, tình cảm.

c. Giáo dục hành vi, thói quen.

d. Tất cả ba khâu trên.

4. Hiệu quả của quá trình giáo dục phụ thuộc vào:

a. Sự tác động đồng bộ tới ba khâu giáo dục ý thức, giáo dục thái độ và giáo dục hành vi cho đối tượng giáo dục.

b. Sự hưởng ứng của đối tượng giáo dục.

c. Phương pháp tổ chức cuộc sống, hoạt động và giáo lưu cho đối tượng giáo dục.

d. Sự vận động cùng hướng của tất cả các yếu tố chủ quan, khách quan và môi trường giáo dục.

e. Tất cả các ý trên.

5. Tự giáo dục là quá trình:

a. Chủ thể có ý thức về mục đích cuộc sống.

b. Chủ thể đã đạt đến một trình độ phát triển nhất định.

c. Chủ thể có động cơ trực tiếp thúc đẩy.

d. Có môi trường rèn luyện thường xuyên.

e. Tất cả các ý trên.

6. Giáo dục lại là quá trình:

- Làm thay đổi những nhận thức sai lầm.
- Làm thay đổi hành vi, thói quen xấu.
- Làm thay đổi thái độ không thiện cảm với cuộc sống xã hội.
- Đối tượng giáo dục tự giác thực hiện.
- Tất cả các ý trên.

7. Động lực của quá trình giáo dục là:

- Động cơ phấn đấu để thành đạt.
- Nhu cầu cuộc sống bức thiết.
- Môi trường tác động tích cực.
- Giải quyết mâu thuẫn giữa hai mặt đối lập: nhu cầu vươn tới mục tiêu cao đẹp và phương thức để đạt được mục tiêu đó.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Tại sao lại tách quá trình giáo dục ra khỏi quá trình dạy học?

Trong giờ giảng của thầy Hoàng về quá trình giáo dục, Hằng giơ tay xin phép phát biểu: Thưa thầy trong các giờ học trước chúng em đã được biết quá trình dạy học là con đường quan trọng nhất, ngắn nhất và có hiệu quả nhất để đạt tới mục đích giáo dục và trong thực tế thì nhà trường tiến hành hoạt động giáo dục chủ yếu bằng con đường dạy học, thế thì tại sao lại phải tách quá trình giáo dục ra khỏi quá trình dạy học.

Câu hỏi: Nếu ở vị trí của thầy Hoàng, anh, chị sẽ giải thích cho Hằng như thế nào?

Tình huống 2. Nhà giáo dục cần phải gương mẫu

Nhân ngày môi trường thế giới, nhà trường phát động phong trào bài trừ thuốc lá với mục tiêu giáo dục ý thức bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe cho thầy giáo và học sinh. Buổi lễ diễn ra long trọng, hết sức thành công vì mọi người đều đã kí vào một văn bản cam kết.

Thầy Đức dạy Toán ở lớp 9C, thầy đã lớn tuổi lại nghiện thuốc lá nặng từ hồi còn trẻ, lúc nào trên tay thầy cũng có điếu thuốc lá. Tuy đã tham gia kí cam kết bài trừ thuốc lá, nhưng thầy không thể bỏ được, vì thế thầy vẫn cứ hút thuốc trong lớp như mọi ngày chưa có cam kết.

Một số học sinh nhìn thầy có vẻ băn khoăn, một số tỏ ra thông cảm...

Câu hỏi: Anh, chị đánh giá như thế nào tình huống trên?

Tình huống 3. Lứa tuổi học trò

Ở lớp 9D có hai học sinh nam, nữ rất thân nhau, ở đâu cấp lúc còn nhỏ tuổi, tình cảm vô tư, các em đã giúp đỡ nhau học tập rất tốt, thời gian gần đây có biểu hiện các em quyến luyến nhau hơn và bắt đầu có hiện tượng đi học muộn, rủ nhau cùng bỏ tiết, kết quả học tập có nhiều giảm sút.

Hỏi: Anh, chị có suy nghĩ gì về tình huống này, đặc biệt là trong hoàn cảnh xã hội hiện nay. Nếu là giáo viên chủ nhiệm anh, chị xử lý như thế nào?

Tình huống 4. Gia đình nông chiều

Trong gia đình, Hồng là con trai duy nhất nên cả nhà yêu quý, chiều chuộng. Em không phải làm bất cứ việc gì từ nhỏ đến lớn, đã học lớp 9 rồi mà mỗi sáng đi học mẹ còn phải soạn sách vở, lo ăn uống và bố đưa đến trường. Do vậy mà đến cả việc học bài em cũng không thể tự lực được, gia đình phải mời gia sư đến nhà kèm cặp, giúp em học tập, nhưng kết quả vẫn không được như gia đình mong muốn.

Hỏi: Nếu là giáo viên chủ nhiệm, hoặc bộ môn anh, chị sẽ làm gì để giúp gia đình giáo dục Hồng tiến bộ?

Tình huống 5. Quý tử

Là con trai độc nhất trong gia đình, được bố mẹ chiều chuộng, Hải chẳng những không chịu học hành mà còn ham chơi, trò chơi tốt có và trò chơi xấu cũng đã xảy ra lúc nào không biết. Một hôm Hải chạy từ đâu về xin tiền bố để đi chơi cùng chúng bạn, bố nói với Hải là đã cuối tháng nên không còn tiền. Hải đòi nằng nặc, bố phải lục tìm nhưng chỉ còn lại số tiền ít ỏi, không thoả mãn Hải dí dao vào cổ bố đòi đưa quyển sổ tiết kiệm để lấy tiền tiêu. Sẵn có bệnh tim bố đã khuy xuống và không bao giờ còn đứng dậy được nữa.

Câu hỏi: Anh, chị bình luận gì về tình huống này?

Tình huống 6. Sàng lọc để giáo dục

Ở nước Anh mọi trẻ em đến 11 tuổi đều phải qua trắc nghiệm về trí thông minh. Trên cơ sở đó người ta sẽ phân các em vào học loại trường để

nhận học vấn cao thấp khác nhau. Có loại trường chuẩn bị cho các em vào học đại học và có loại trường chuẩn bị cho các em đi vào cuộc sống lao động.

Ở Nhật Bản, ông S. Suduki có quan điểm hoàn toàn ngược lại, ông tổ chức đào tạo nhạc công vĩ cầm không cần qua tuyển chọn, mà nhận bất cứ ai muốn vào học với ông.

Câu hỏi: *Anh, chị có nhận xét gì về hai kiểu đào tạo trái ngược nhau kể trên?*

Tình huống 7. Môi trường xã hội

Minh Huyền là học sinh giỏi ở một trường huyện, năm nào em cũng đạt được danh hiệu học sinh xuất sắc nhất khối, gia đình rất kì vọng ở em, nên đã chuyển em ra thành phố H. để có điều kiện học tập. Bố mẹ thuê cho em hẳn một căn hộ, có đủ tiện nghi để em ăn, ở và học hành.

Thời gian đầu, hàng tuần bố mẹ đều đặn ra thăm động viên em học tập, về sau do bận công tác và có sẵn sự tin tưởng ở con mình, nên một hai tháng hoặc lâu hơn nữa mới có điều kiện đến thăm em.

Lúc đầu, Minh Huyền sống khép kín, tập trung vào việc học tập, quanh quẩn ở trong nhà, về sau em cảm thấy buồn và cô đơn, trong khi đó ở ngoài xã hội thì sôi động, bao nhiêu thứ hấp dẫn, lạ mắt. Không kìm nén được, nên em thường xuyên đi chơi phố mua sắm và mời các bạn cùng trường, rồi khác trường đến chơi. Cũng có hôm em đã cùng đi chơi với chúng bạn.

Thấm thoát một năm học đã qua, hôm bố Minh Huyền đến dự cuộc họp phụ huynh học sinh để tổng kết năm học. Cô giáo chủ nhiệm đưa cho bố bảng điểm tổng kết của Minh Huyền, bố không tin vào mắt mình nữa, Minh Huyền đã học sút kém lạ thường.

Câu hỏi: *Theo anh, chị nguyên nhân nào dẫn đến việc Minh Huyền gây thất vọng cho cha mẹ?*

BÀI TẬP THỰC HÀNH

Bài tập 1. Hãy viết về một người có ảnh hưởng lớn nhất đến cuộc sống, học tập và phấn đấu của bạn.

Bài tập 2. Hãy viết ra những phẩm chất của cha, mẹ mà anh chị cho là có ảnh hưởng lớn nhất đối với mình.

Bài tập 3. Hãy kể về những bạn bè thân thiết có ảnh hưởng tốt nhất tới bạn từ thời ấu thơ.

Bài tập 4. Hãy viết về quê hương, hoặc một địa phương mà bạn đã ở có dấu ấn lớn đối với bạn từ thời ấu thơ.

Bài tập 5. Hãy viết về một bài văn, bài thơ hay câu chuyện đã học về tình thầy trò, cha mẹ, ông bà, bè bạn, quê hương... đã để lại cho bạn một ấn tượng đẹp nhất.

Bài tập 6. Hãy lập kế hoạch khảo sát học sinh lớp chủ nhiệm, khi bạn ra trường về nhận công tác, lần đầu tiên trong đời được phân công làm chủ nhiệm.

Bài tập 7. Tập năm bài hát thiếu niên, nhi đồng có nội dung giáo dục tốt về tình yêu quê hương, đất nước, nhà trường, thầy cô để chuẩn bị dạy lại cho học sinh sau khi về công tác ở trường phổ thông.

NGUYÊN TẮC GIÁO DỤC

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Thế nào là nguyên tắc giáo dục? Tại sao có thể nói để giáo dục có hiệu quả, nhà giáo dục phải tuân thủ một cách nghiêm túc tất cả các nguyên tắc giáo dục?

2. Tại sao có thể nói nghệ thuật giáo dục chính là thực hiện một cách đầy đủ, hợp lí và sáng tạo các nguyên tắc giáo dục?

3. Hãy trình bày bản chất, nội dung và cách thực hiện nguyên tắc tính mục đích trong các tác động giáo dục. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

4. Hãy trình bày bản chất, nội dung và cách thực hiện nguyên tắc tôn trọng nhân cách và yêu cầu cao đối với con người. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

5. Hãy trình bày bản chất, nội dung và cách thực hiện nguyên tắc thống nhất giữa giáo dục ý thức và giáo dục hành vi. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

6. Hãy trình bày bản chất, nội dung và cách thực hiện nguyên tắc phát huy ưu điểm để khắc phục nhược điểm trong quá trình giáo dục. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

7. Hãy trình bày bản chất, nội dung và cách thực hiện nguyên tắc giáo dục trong lao động và bằng lao động. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

8. Hãy trình bày bản chất, nội dung và cách thực hiện nguyên tắc giáo dục trong tập thể và bằng tập thể. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

9. Hãy trình bày bản chất, nội dung và cách thực hiện nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống và liên tục trong giáo dục. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

10. Hãy trình bày bản chất, nội dung và cách thực hiện nguyên tắc giáo dục cá biệt. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

11. Hãy trình bày bản chất, nội dung và cách thực hiện nguyên tắc thống nhất giữa các lực lượng giáo dục. Lấy những dẫn chứng thực tế để minh họa.

12. Hãy trình bày bản chất, nội dung và cách thực hiện nguyên tắc phát huy tính tự giáo dục. Lấy những dẫn chứng thực tế để minh họa.

13. Theo anh, chị trong các nguyên tắc giáo dục trên thì nguyên tắc nào là quan trọng nhất? Vì sao?

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Vai trò của các nguyên tắc giáo dục đối với việc nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

Chủ đề 2. Vai trò của giáo dục khoa học và giáo dục văn hoá - bản sắc dân tộc trong bối cảnh xã hội hiện đại.

Chủ đề 3. Vai trò của môi trường văn hoá trong giáo dục hiện đại.

Chủ đề 4. Mối quan hệ của giáo dục phát triển cá tính và giáo dục ý thức kỉ luật trong lao động của xã hội hiện đại.

Chủ đề 5. Giáo dục tinh thần hợp tác trong bối cảnh xã hội vận hành theo cơ chế thị trường.

Chủ đề 6. Mối quan hệ giữa giáo dục quốc tế và giáo dục truyền thống dân tộc.

Chủ đề 7. Mối quan hệ giữa giáo dục khoa học tự nhiên và giáo dục khoa học xã hội và nhân văn cho thế hệ trẻ trong xã hội hiện đại.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

		Đúng	Sai
1	Nguyên tắc giáo dục là các luận điểm cơ bản của Lí luận giáo dục có vai trò chỉ đạo các hoạt động giáo dục thanh, thiếu niên, học sinh.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Mọi hoạt động giáo dục trong nhà trường đều phải có tính mục đích.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Giáo dục thành công khi con người có nhận thức đúng và có hành vi chuẩn mực.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Muốn giáo dục con người phải tôn trọng nhân cách con người.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- | | | | |
|----|---|--------------------------|--------------------------|
| 5 | Yêu cầu cao đối với con người cũng chính là tôn trọng nhân cách con người. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Mỗi con người đều có ưu và nhược điểm, để giáo dục thành công, nhất định phải lấy ưu điểm để khắc phục nhược điểm. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 7 | Mỗi học sinh đều là người lao động trong tương lai, vì vậy cần phải giáo dục con người trong lao động và bằng lao động. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 8 | Quá trình giáo dục hiện đại phải tiến hành trong tập thể và bằng tập thể. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 9 | Để quá trình giáo dục đạt được hiệu quả, các tác động giáo dục phải có hệ thống, liên tục, theo cùng một định hướng. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10 | Mỗi con người là một thế giới riêng biệt, vì vậy để quá trình giáo dục đạt được hiệu quả phải tiếp cận theo đặc điểm riêng của từng đối tượng giáo dục. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 11 | Giáo dục là quá trình phức tạp, vì vậy giáo dục chỉ có hiệu quả khi các lực lượng giáo dục thống nhất về mục đích và phương pháp giáo dục. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 12 | Mỗi con người là một chủ thể tích cực, vì vậy để giáo dục con người phải khơi dậy ở họ ý thức tự giáo dục. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 13 | Nghệ thuật giáo dục chính là quán triệt đầy đủ và sáng tạo các nguyên tắc giáo dục. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 14 | Nhà giáo dục trước hết phải là người được giáo dục. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 15 | Nhà giáo dục phải là người sống mẫu mực trong lời ăn, tiếng nói và trong mọi hành vi. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Nguyên tắc giáo dục là:

- a. Nội quy của nhà trường.
- b. Quy định của hội phụ huynh.

- c. Những điều khoản thoả thuận giữa nhà trường và hội phụ huynh.
- d. Luận điểm gốc của Lí luận giáo dục có vai trò chỉ dẫn toàn bộ quá trình giáo dục trong nhà trường.

2. Nguyên tắc tính mục đích của quá trình giáo dục là:

- a. Phải xác định mục đích giáo dục trước khi tổ chức các hoạt động giáo dục.
- b. Hiệu quả của các tác động giáo dục là phải đạt được các mục đích giáo dục cụ thể.
- c. Các hình thức tổ chức quá trình giáo dục phải có ý nghĩa giáo dục nhân cách cho thế hệ trẻ.
- d. Nội dung giáo dục phải phục vụ cho mục đích giáo dục xã hội và nhà trường.
- e. Tất cả các ý trên.

3. Nguyên tắc thống nhất giữa giáo dục ý thức và hành vi chính là:

- a. Thực hiện đầy đủ các khâu của quá trình giáo dục.
- b. Thực hiện nguyên lí giáo dục trong các tình huống giáo dục cụ thể.
- c. Thực hiện mục đích giáo dục ý thức công dân và khả năng lao động sáng tạo cho học sinh.
- d. Tất cả các ý trên.

4. Học sinh làm việc riêng trong giờ học, anh, chị chọn phương án nào sau đây?

- a. Không quan tâm đến những em đó, cứ tiếp tục giờ lên lớp.
- b. Đến tận nơi thu tang vật để học sinh đó không thể làm việc riêng.
- c. Cảnh cáo học sinh đó trước lớp.
- d. Nhắc nhở chung cả lớp phải tập trung vào bài giảng.
- e. Sử dụng các phương pháp và hình thức giáo dục linh hoạt để thu hút học sinh vào học tập.

5. Một học sinh trong lớp bị mất tiền, anh chị chọn phương án nào sau đây?

- a. Bỏ qua hiện tượng đó.

- b. Cho khám tất cả mọi người.
- c. Nhắc nhở cả lớp để cảnh giác.
- d. Theo dõi phát hiện kẻ gian.
- e. Tổ chức hội thảo về đạo đức.

6. Trong giờ kiểm tra một học sinh nhìn bài của bạn, anh chị sẽ làm gì?

- a. Đánh dấu bài để trừ điểm.
- b. Nhắc nhở chung cả lớp thực hiện đúng nội quy phòng thi.
- c. Theo dõi bắt quả tang, lập biên bản, huỷ bài thi.
- d. Đứng bên cạnh suốt buổi để học sinh không thể tiếp tục nhìn bài.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Đánh con trước mặt cô giáo

Trong giờ học Dũng hay đùa nghịch, nói chuyện riêng làm cô giáo chủ nhiệm phải nhắc nhở nhiều lần, nhưng vẫn chứng nào tật ấy. Cuối cùng, cô giáo quát: “Dũng cầm sách vở đi ra ngoài. Tôi chỉ cho cậu tiếp tục học khi bố mẹ cậu đến xin lỗi tôi”.

Bảng đi mấy ngày không thấy Dũng đi học, cô giáo đành phải tới nhà Dũng. Sau khi được nghe những thành tích bất hảo của cậu con trai, bố Dũng gơ tay tát con một cái như trời giáng.

Cô giáo hốt hoảng kêu lên: “Bác làm gì thế?”.

Bố Dũng xoa tay: “Không sao đâu cô ạ, thằng này phải trị thế mới được. Con cái hư, làm nhục bố mẹ, mà nào tôi có nuông nó đâu”.

Câu hỏi: Anh, chị đánh giá thế nào về cách xử lý của cô giáo và của vị phụ huynh? Họ đã vi phạm quy tắc giáo dục nào? Ở địa vị đó anh, chị sẽ làm gì?

Tình huống 2. Không tôn trọng học sinh

Ở một trường nông thôn, trong phần kiểm tra bài đầu giờ, cô giáo gọi một học sinh nữ lên bảng, nhưng em không trả lời được. Cô giáo hỏi:

- Tại sao em không học bài?

Em học sinh lúng túng, chưa kịp trả lời thì cô giáo đã mắng át đi:

- Đi chơi nhiều vào, học kém mà lại còn yêu với đương, cho 1 điểm, về chỗ.

Em học sinh nợ quá xấu hổ, mắt đỏ hoe và từ hôm sau không thấy em đi học nữa.

Câu hỏi: *Anh, chị đánh giá thế nào về cách xử sự của cô giáo trong tình huống trên, cô đã vi phạm nguyên tắc giáo dục nào? Anh, chị hãy đưa ra cách giải quyết của riêng mình nếu rơi vào tình huống đó.*

Tình huống 3. Nói xấu đồng nghiệp

Ở phòng họp hội đồng, trong giờ nghỉ chờ vào tiết học mới, các cô giáo thường hay nhỏ to với những câu chuyện xảy ra hàng ngày trong trường.

Cô Loan nói như bí mật với các đồng nghiệp về chuyện đang xảy ra trong gia đình cô giáo Minh, nào là cô Minh to tiếng với bố mẹ chồng, nào là cãi nhau với chồng, sau đó vùng vằng bỏ về nhà mẹ đẻ.

Đang câu chuyện thao thao, cô Minh xuất hiện, thế là câu chuyện bí mật của gia đình cô Minh đã trở thành chuyện to tiếng giữa cô Minh và cô Loan. Giờ nghỉ bị kéo dài và nhiều học sinh tròn mắt đứng nhìn các cô giáo cãi nhau.

Câu hỏi: *Anh, chị thấy hiện tượng này có thường xảy ra các nơi khác không? Anh, chị đánh giá thế nào về cô giáo Loan? Tình huống này nên giải quyết ra sao?*

Tình huống 4. Cho cả lớp tát bạn

Quyết là cậu học trò cá biệt, mãi chơi, nghịch ngợm, các thầy cô dạy mãi mà vẫn không biết nghe lời. Một hôm cậu đi học muộn, cô Mai chủ nhiệm lớp hỏi lí do tại sao? cậu ta biện bạch đủ mọi lí do, với những lời lẽ thiếu lễ độ. Bực quá cô giáo bắt đứng giữa lớp và cho cả lớp mỗi em tát một cái.

Câu hỏi: *Anh, chị đánh giá thế nào về tình huống này, cô giáo vi phạm nguyên tắc giáo dục nào?*

Tình huống 5. Nhẹ nhàng nhưng thành công

Quyên - cậu học trò thông minh, nhưng hay nghịch ngợm, suốt ngày cậu chỉ rong chơi, công việc của tập thể hầu như không tham gia, bố mẹ Quyên bận công việc nên không đủ thời gian để quan tâm đến cậu và đã có lúc bất lực với cậu con trai.

Cô giáo Vân cảm thấy có điều gì đó không ổn với đứa trẻ thông minh

nhưng hiếu động này. Cô giáo chủ động gặp em chuyện trò tâm sự, đôi lúc cô còn nhờ em một vài công việc nhỏ và bao giờ cậu cũng hoàn thành, Quyền nhận được lời khen của cô và cứ như thế tình cảm cô trò trở nên thân thiết, Quyền đã rất tin cậy cô Vân.

Một thời gian sau, mọi người thấy Quyền đã khác hẳn, không còn là cậu học sinh nghịch ngợm như ngày xưa nữa.

Câu hỏi: Anh, chị nhận xét gì về cách giáo dục của cô Vân, có được thành công này cô Vân đã vận dụng các nguyên tắc giáo dục nào?

BÀI TẬP THỰC HÀNH

Bài tập 1. Tìm đọc và so sánh cách trình bày hệ thống các nguyên tắc giáo dục trong ba giáo trình Giáo dục học đang được lưu hành.

Bài tập 2. Suy tâm 10 tình huống giáo dục gia đình thành công/không thành công. Phân tích các nguyên nhân và nêu các điều kiện để thực hiện thành công.

Bài tập 3. Suy tâm 10 tình huống giáo dục nhà trường thành công/không thành công. Phân tích các nguyên nhân và nêu các điều kiện để thực hiện thành công.

Bài tập 4. Suy tâm 10 tình huống giáo dục đoàn thể thành công/không thành công. Phân tích các nguyên nhân và nêu các điều kiện để thực hiện thành công.

Bài tập 5. Suy tâm 10 tình huống giáo dục ở địa phương thành công/không thành công. Phân tích các nguyên nhân và nêu các điều kiện để thực hiện thành công.

PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Thế nào là phương pháp giáo dục? Hãy nêu những đặc điểm chung của phương pháp giáo dục.

2. Hãy trình bày mối quan hệ giữa mục đích giáo dục và phương pháp giáo dục. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

3. Trình bày mối quan hệ giữa nội dung giáo dục và phương pháp giáo dục. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

4. Tại sao có thể nói phương pháp giáo dục chỉ có hiệu quả khi nó phù hợp với đặc điểm của đối tượng giáo dục. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

5. Hãy trình bày cách phân loại phương pháp giáo dục trong các tài liệu Giáo dục học hiện có. Anh chị có bình luận gì về các cách phân loại này?

6. Trình bày ưu, nhược điểm của cách phân loại phương pháp giáo dục theo chủ thể giáo dục như: phương pháp giáo dục nhà trường, phương pháp giáo dục gia đình, phương pháp giáo dục đoàn thể và phương pháp giáo dục xã hội. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

7. Trình bày ưu, nhược điểm của cách phân loại phương pháp giáo dục theo nội dung giáo dục như: phương pháp giáo dục ý thức công dân, phương pháp giáo dục trí tuệ, phương pháp giáo dục văn hoá - thẩm mỹ, phương pháp giáo dục lao động, phương pháp giáo dục thể chất và phương pháp giáo dục quốc phòng. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

8. Trình bày ưu, nhược điểm của cách phân loại phương pháp giáo dục theo các khâu của quá trình giáo dục như: phương pháp giáo dục ý thức, phương pháp giáo dục hành vi và phương pháp giáo dục thái độ. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

9. Hãy trình bày hệ thống các phương pháp giáo dục theo các khâu của quá trình giáo dục. Phân tích những ưu, nhược điểm của từng phương pháp giáo dục. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

10. Phân tích các mặt mạnh, yếu của nhóm các phương pháp giáo dục

tác động và ý thức của đối tượng giáo dục. Trình bày nội dung và cách từng thực hiện từng phương pháp của nhóm này. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

11. Phân tích các mặt mạnh, yếu của nhóm các phương pháp giáo dục xây dựng hành vi, thói quen cho học sinh. Trình bày nội dung và cách thực hiện từng phương pháp của nhóm này. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

12. Phân tích các mặt mạnh, yếu của nhóm các phương pháp điều chỉnh thái độ, hành vi của học sinh. Trình bày nội dung và cách từng thực hiện từng phương pháp của nhóm này. Lấy ví dụ thực tế để minh họa.

13. Tại sao có thể nói không có phương pháp giáo dục nào vạn năng? Anh chị hãy trình bày những căn cứ để có thể tìm ra phương pháp giáo dục thích hợp và có hiệu quả nhất?

14. So sánh sự giống và khác nhau giữa các phương pháp dạy học và phương pháp giáo dục cho học sinh.

15. Nêu mối quan hệ giữa hai hệ thống phương pháp dạy học và phương pháp giáo dục cho học sinh.

16. Từ bài thơ *Nghe tiếng giã gạo* của Chủ tịch Hồ Chí Minh:

“Gạo đem vào giã bao đau đớn
Gạo giã xong rồi trắng tựa bông
Sống ở trên đời người cũng vậy
Gian nan rèn luyện mới thành công”

Hãy rút ra ý nghĩa của phương pháp tự giáo dục, tự rèn luyện.

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Phương hướng đổi mới phương pháp giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật cho học sinh phổ thông.

Chủ đề 2. Giáo dục tập thể học sinh trong điều kiện mới.

Chủ đề 3. Thu hút học sinh vào sinh hoạt văn hoá, thể dục thể thao.

Chủ đề 4. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh xung quanh trường học và ở cộng đồng dân cư.

Chủ đề 5. Phối hợp các lực lượng để giáo dục học sinh có hiệu quả.

Chủ đề 6. Vai trò của giáo dục gia đình.

Chủ đề 7. Giáo dục chính trị, tư tưởng cho học sinh trong xã hội hiện đại.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

		Đúng	Sai
1	Phương pháp, phương thức, giải pháp là ba khái niệm đồng nhất về nội hàm.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Phương pháp giáo dục là cách thức tổ chức cuộc sống, hoạt động và giao lưu cho học sinh.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Phương pháp giáo dục là cách thức tác động có hệ thống của nhà giáo dục đến các đối tượng giáo dục để hình thành cho họ những phẩm chất cần thiết.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Phương pháp giáo dục là cách thức tác động để định hướng hệ thống giá trị cho thế hệ trẻ.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5.	Cách phân loại phương pháp giáo dục tốt nhất là nên dựa vào chủ thể giáo dục, đó là: phương pháp giáo dục gia đình, phương pháp giáo dục nhà trường và phương pháp giáo dục xã hội.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	Cách phân loại phương pháp giáo dục tốt nhất là nên dựa vào nội dung giáo dục như: phương pháp giáo dục đạo đức, phương pháp giáo dục thẩm mỹ, phương pháp giáo dục lao động...	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7	Cách phân loại phương pháp giáo dục theo các khâu của quá trình giáo dục có thể chia thành ba nhóm: phương pháp tác động vào ý thức, phương pháp tạo lập hành vi, thói quen và phương pháp điều chỉnh thái độ.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8	Nhóm các phương pháp tác động vào ý thức chủ yếu nhằm vào giáo dục ý thức tư tưởng cho học sinh.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- | | | | |
|-----|--|--------------------------|--------------------------|
| 9 | Nhóm các phương pháp tạo lập hành vi, thói quen không có giá trị tác động vào ý thức của học sinh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10 | Nhóm các phương pháp kích thích, điều chỉnh hành vi, thói quen có tác dụng giáo dục cả ý thức lẫn thái độ cho học sinh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 11 | Trong quá trình giáo dục, nhà giáo dục phải biết vận dụng các phương pháp phù hợp với các đặc điểm của từng đối tượng. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 12 | Trong quá trình giáo dục, nhà giáo dục phải chú ý đến từng tình huống cụ thể để sử dụng các phương pháp cho phù hợp. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 13 | Khuyến bảo là phương pháp tâm sự tin cậy giữa nhà giáo dục và đối tượng giáo dục, chỉ có hiệu quả đối với học sinh tiểu học. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 14 | Thảo luận và tranh luận tập thể là phương pháp đem lại hiệu quả giáo dục tốt đối với học sinh ở lứa tuổi thanh, thiếu niên. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 15. | Phương pháp khen thưởng có tác dụng tốt đối với tất cả mọi đối tượng giáo dục. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 16 | Phương pháp trách phạt là phương pháp ít có tác dụng so với các phương pháp khác. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 17 | Phương pháp trách phạt chỉ nên áp dụng khi các phương pháp khác không có hiệu quả. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Học sinh đi học muộn nên sử dụng phương án nào sau đây?

- Cho vào lớp không nói gì cả.
- Bất đúng ngoài không cho vào.
- Bất làm kiểm điểm gửi cho bố mẹ.
- Cho vào lớp, hỏi nguyên nhân và nhắc nhở ngày mai đi học cho đúng giờ.

2. Kiểm tra đầu giờ, học sinh thường nhắc bài cho bạn, nên chọn phương án nào trong các phương án sau đây?

- a. Bỏ qua.
- b. Cho người được nhắc bài điểm kém.
- c. Kiểm tra chính người nhắc bài.
- d. Quy định trước với cả lớp giờ kiểm tra phải gấp sách vở và không được nhắc bạn.

3. Trong giờ giảng bài nếu phát hiện có một học sinh đang đọc truyện anh, chị chọn phương án nào sau đây?

- a. Vừa giảng bài, vừa đi xuống lớp thu cuốn truyện như không có chuyện gì xảy ra.
- b. Gọi học sinh đứng dậy, phê bình.
- c. Đuổi học sinh ra khỏi lớp.
- d. Ngừng giảng bài, hướng mắt về phía học sinh đang đọc truyện, chờ đợi sự phản ứng.

4. Hai bạn chơi thân nhau từ bé, bỗng nhiên họ tỏ ra như không quen biết, cô giáo chọn phương án nào sau đây?

- a. Tìm hiểu nguyên nhân và giảng hoà.
- b. Mặc họ tự giải quyết.
- c. Thông báo cho hai gia đình tìm cách giải quyết.
- d. Đưa ra thảo luận trước tập thể.

5. Gặp học sinh bỏ tiết ra quán chơi điện tử, cô giáo chọn phương án nào sau đây?

- a. Bỏ qua.
- b. Báo cho gia đình.
- c. Đưa vấn đề ra trước lớp phê bình.
- d. Gọi học sinh ra khỏi quán, phân tích tác hại, khuyên không nên lặp lại, rồi dẫn học sinh vào lớp học.

6. Giờ sinh hoạt Chi đội, cô giáo chủ nhiệm nên làm gì?

- a. Chuẩn bị chương trình, nội dung giờ sinh hoạt, rồi tổ chức thực hiện.
- b. Giúp Ban chỉ huy Đội làm chương trình, nội dung và theo dõi giúp đỡ các em tổ chức sinh hoạt.

c. Để mặc các em tự tổ chức.

d. Kết hợp cùng tổ chức.

7. Có nên tổ chức tổ chức nhiều hoạt động cho học sinh lớp chủ nhiệm không?

a. Không, chỉ nên tập trung vào công việc chính là học tập.

b. Có, nhưng các hoạt động giáo dục chỉ nên tập trung vào thời gian hè.

c. Có, nên tổ chức xen kẽ với hoạt động học tập trong suốt cả năm học.

d. Có, nhưng mỗi học kì chỉ nên tập trung tổ chức một ngày.

8. Nên tổ chức thi đua như thế nào?

a. Đầu năm phát động, cuối năm tổng kết.

b. Không cần phát động nhưng cuối năm cần bình bầu, đánh giá thật chặt chẽ.

c. Có phát động, có theo dõi các hoạt động, khi tổng kết đánh giá thật khách quan.

d. Cuối năm khen thưởng đồng loạt.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Cha mẹ quá bận

Hùng là một học sinh khá, nhưng từ năm lên lớp 9 em bắt đầu có những biểu hiện quan hệ không tích cực, thích dần dóm với đám bạn bè không ngoan, ham chơi điện tử, hay bỏ tiết học, kết quả học tập giảm sút nhanh chóng. Bố mẹ vì bận việc, lại rất tin con nên không hay biết gì về hiện trạng này.

Thấy Hùng học hành ngày một sa sút, cô giáo chủ nhiệm đã nhiều lần viết thư gửi qua Hùng mời cha mẹ đến trường, nhưng lần nào Hùng cũng nói với cô chủ nhiệm là bố mẹ bận công tác nên không đến được. Kết quả cuối năm học Hùng phải ở lại lớp. Cha mẹ Hùng vô cùng sửng sốt, họ đến gặp cô giáo chủ nhiệm thì mới vỡ lẽ mọi chuyện.

Câu hỏi: Anh, chị có bình luận gì về tình huống này đối với cô giáo và cha mẹ học sinh và nêu cách xử lí tiếp theo.

Tình huống 2. Cứu bạn

Ở lớp 8C có em Minh, trong ấn tượng của mọi người đó là một học sinh

cá biệt, thiếu cởi mở với bạn bè, ít tham gia các hoạt động tập thể, có cuộc sống nội tâm lắm lì, ít nói.

Có một lần, khi cả lớp đang vui chơi cắm trại ở một khu vực ven sông, Hùng đang cùng với bạn bè chạy nhảy, vui chơi, không may trượt chân rơi xuống sông, không biết bơi nên chới với uống nước. Ngay lập tức, không cần suy nghĩ, Minh nhảy xuống sông cứu bạn.

Câu hỏi: Qua sự kiện này anh, chị có nhận định gì về em Minh? Anh, chị sẽ làm gì để thay đổi ấn tượng về em Minh của tập thể lớp?

Tình huống 3. Không tham gia lao động

Thúy Hà con một gia đình khá giả. Hôm nay đi học về ríu rít khoe với mẹ: “Mẹ ơi, tuần sau lớp con sẽ tham gia ngày lao động công ích để làm sạch đẹp môi trường ở địa phương mẹ ạ”. Bà mẹ liền nói: “Con không phải đi đâu hết, cứ ở nhà học bài, lao động công ích con không tham gia cũng không sao, chỉ cần học giỏi là được, nếu cần, mẹ sẽ cho con tiền để nộp thay cho buổi lao động”.

Thúy Hà nghe thế buồn lắm, không biết ngày mai sẽ nói với cô giáo chủ nhiệm và các bạn ra sao.

Câu hỏi: Anh, chị hãy phân tích quan điểm trên của mẹ Thúy Hà. Là giáo viên chủ nhiệm lớp, anh, chị sẽ làm gì trong tình huống này?

Tình huống 4. Cô sẽ ế chồng

Huệ Minh là cô giáo trẻ, vào tiết sinh hoạt thứ 7 hàng tuần cô thường kiểm tra sổ đầu bài, nghiêm khắc nhắc nhở những học sinh nghỉ học hay vi phạm nội quy.

Vinh là học sinh cá biệt, hay đi học muộn, trốn tiết, lại nghịch ngợm đã thốt lên: “Cô mà cứ như thế thì sẽ ế chồng”. Huệ Minh mặt đỏ hoe như muốn khóc, cả lớp im lặng.

Câu hỏi: Theo anh, chị cô giáo Huệ Minh nên làm gì trong tình huống này? hãy dự đoán những gì sẽ xảy ra nếu Huệ Minh không tiếp tục kiểm tra sổ đầu bài nữa?

Tình huống 5. Mất cặp

Sau giờ ra chơi có một học sinh phát hiện đã bị mất tiền để trong cặp, cả lớp hết sức bất bình nên đề nghị cô giáo cho kiểm tra. Trước tình huống này,

cậu Bình đã bí mật viết một mảnh giấy nhỏ gửi cho cô giáo chủ nhiệm thú tội và xin được trả lại số tiền đã lấy của bạn, mong cô giữ kín chuyện này.

Cô giáo chủ nhiệm đã hành động đúng như lời đề nghị của Bình.

Câu hỏi: *Anh, chị hãy nhận xét cách xử lí của cô giáo chủ nhiệm. Theo anh, chị trong trường hợp này cô giáo đã áp dụng nguyên tắc và phương pháp giáo dục nào và hiệu quả giáo dục ra sao?*

Tình huống 6. Bắt kẻ gian

Ở lớp 9A có Hân là một học sinh cá biệt, học lực yếu, lại hay gây gổ với bạn bè, bị mọi người ác cảm. Một lần, Hân cùng cả lớp đang trên đường đi cắm trại, em đã dũng cảm bắt được kẻ gian thu hồi được tài sản trả lại người bị mất.

Câu hỏi: *Hãy lí giải về hành động của em Hân? Anh, chị có nhận định gì về tính cách của Hân? Làm thế nào để lôi cuốn Hân vào sinh hoạt với tập thể lớp?*

BÀI TẬP THỰC HÀNH

Bài tập 1. Hãy thiết kế kịch bản cho một buổi sinh hoạt lớp về tình yêu tuổi học trò.

Bài tập 2. Viết bài phát biểu về tình yêu tuổi học trò để nói trước buổi sinh hoạt đó.

Bài tập 3. Thiết kế chương trình lễ kỉ niệm Ngày nhà giáo Việt Nam.

Bài tập 4. Lập chương trình cho buổi phát động phong trào thi đua rèn luyện thân thể cho thanh, thiếu niên trong lớp chủ nhiệm.

Bài tập 5. Thiết kế chương trình buổi lễ kỉ niệm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Bài tập 6. Viết một bài diễn văn chào mừng ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Bài tập 7. Viết bài “về người thầy” cho tờ báo tường của lớp chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.

Bài tập 8. Lập kế hoạch giúp đỡ một học sinh cá biệt về đạo đức.

◆ NỘI DUNG GIÁO DỤC

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Hãy trình bày khái niệm về nội dung giáo dục toàn diện cho thế hệ trẻ.
2. Phân tích các nội dung giáo dục toàn diện cho thanh, thiếu niên, học sinh và chỉ ra mối quan hệ giữa các nội dung đó.
3. Hãy trình bày nội dung và các con đường giáo dục ý thức công dân cho thanh, thiếu niên học sinh.
4. Phân tích nguyên nhân của hiện tượng vi phạm pháp luật và lối sống đạo đức của học sinh lứa tuổi vị thành niên, chỉ ra những biện pháp để khắc phục.
5. Hãy trình bày nội dung và các con đường giáo dục văn hoá - thẩm mỹ cho học sinh.
6. Phân tích lí do tại sao thanh, thiếu niên, học sinh ngày nay ưa thích những loại hình nghệ thuật tập thể, sôi nổi.
7. Hãy trình bày nội dung và các con đường giáo dục lao động cho thanh, thiếu niên học sinh trong điều kiện hiện nay.
8. Có quan niệm cho rằng, ngày nay giáo dục lao động trong nhà trường không còn thích hợp nữa, theo anh, chị quan niệm đó đúng hay sai?
9. Trình bày ý nghĩa, nội dung và các con đường giáo dục hướng nghiệp cho thanh, thiếu niên học sinh. Lấy ví dụ điển hình để minh hoạ.
10. Trình bày ý nghĩa, nội dung và các con đường giáo dục thể chất cho thanh thiếu niên học sinh.
11. Tại sao hiện nay có hiện tượng các buổi sáng, buổi chiều các cụ ông, cụ bà miệt mài tập luyện thể dục, nhưng lại vắng bóng thanh, thiếu niên, học sinh?
12. Trình bày ý nghĩa, nội dung và các con đường giáo dục quốc phòng cho thanh, thiếu niên học sinh trong giai đoạn hiện nay.
13. Có ý kiến cho rằng trong thời bình chỉ nên giáo dục sức khỏe thôi, còn giáo dục quốc phòng dành cho thời chiến, theo anh, chị quan niệm đó đúng hay sai?

14. Hãy trình bày ý nghĩa, nội dung và các con đường giáo dục dân số cho thanh, thiếu niên học sinh.

15. Có ý kiến cho rằng, giáo dục dân số chỉ nên tiến hành với các đối tượng người lớn, còn với trẻ em thì chưa nên, ý kiến của anh, chị về vấn đề này thế nào?

16. Có ý kiến cho rằng không nên giáo dục giới tính cho học sinh phổ thông, không nên “vẽ đường cho hươu chạy”, lớn lên các em sẽ biết những điều gì cần biết, ý kiến của anh, chị về vấn đề này như thế nào?

17. Hãy trình bày ý nghĩa, nội dung và các con đường giáo dục môi trường cho thanh, thiếu niên học sinh.

18. Có ý kiến cho rằng môi trường là vấn đề toàn cầu của người lớn, trẻ em không thể đóng góp gì cho việc bảo vệ môi trường, anh, chị hãy bình luận về ý kiến này.

19. Hãy phân tích tầm quan trọng, nội dung và các con đường giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội trong thanh, thiếu niên, học sinh.

20. Theo anh, chị nguyên nhân nào dẫn đến hiện tượng các tệ nạn xã hội lan tràn trong xã hội như hiện nay.

21. Theo anh, chị ma tuý thâm nhập học đường bằng những con đường nào? và làm thế nào để ngăn chặn, đẩy lùi được ma tuý ra khỏi học đường?

22. Phân tích tính nguy hiểm của nghiện hút đối với tương lai của cá nhân và cộng đồng xã hội.

23. Anh, chị nghĩ gì từ những câu nói sau đây:

+ “Triết lí về đạo đức là sự chuẩn bị tư duy để tiếp nhận hạt giống trí tuệ”. Xisêrô nhà triết học La Mã cổ đại.

+ “Trước tiên hãy học đạo đức rồi sau đó học tri thức, không có đạo đức, thì tri thức sẽ khó thành đạt”. Xê-nê-ca nhà triết học La Mã cổ đại.

+ “Bắt đầu sớm việc giáo dục con người trước khi có sự hư hỏng trong suy nghĩ”. J. A. Kômên-xki nhà giáo dục người Xéc.

24. Hồ Chí Minh nói: “Mỗi con người đều có cái thiện và cái ác trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu mất dần đi, đó là thái độ của người cách mạng”.

Anh, chị hãy làm sáng tỏ quan điểm trên của Bác và rút ra ý nghĩa thực tiễn của lời dạy đó đối với giáo dục hiện nay.

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

- Chủ đề 1.** Thực trạng chất lượng giáo dục đạo đức và giáo dục pháp luật cho thanh, thiếu niên, học sinh hiện nay.
- Chủ đề 2.** Sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật.
- Chủ đề 3.** Luật pháp đòi hỏi tối thiểu, đạo đức đòi hỏi tối đa.
- Chủ đề 4.** Nét đẹp tuổi học trò.
- Chủ đề 5.** Tình bạn, tình yêu tuổi học trò.
- Chủ đề 6.** Trong cuộc sống mỗi người là một nghệ sĩ, cần phải biết làm đẹp cho bản thân mình và cho xã hội.
- Chủ đề 7.** Chọn nghề là chọn con đường đi đến hạnh phúc.
- Chủ đề 8.** Giáo dục hướng nghiệp cho học sinh trong xã hội hiện đại.
- Chủ đề 9.** Đối với mỗi công dân trong thời bình là người lao động, trong thời chiến đều là chiến sĩ.
- Chủ đề 10.** Hình ảnh bà mẹ anh hùng trong các cuộc chiến tranh giữ nước.
- Chủ đề 11.** Ngăn chặn ma túy thâm nhập học trường.
- Chủ đề 12.** Ngăn chặn các tệ nạn xã hội thâm nhập học đường.
- Chủ đề 13.** Vì một môi trường giáo dục lành mạnh.
- Chủ đề 14.** Giáo dục kỹ năng sống cho thế hệ trẻ tuổi học đường.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

	Đúng	Sai
1 Nội dung giáo dục và các mặt giáo dục là hai khái niệm đồng nhất về nội hàm.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2 Nội dung giáo dục là hệ thống tri thức và kỹ năng định hướng giá trị cho học sinh.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3 Nội dung giáo dục trong xã hội hiện đại cần phải được đổi mới, cần loại bỏ những cái lỗi thời thay vào đó là những cái mới, phù hợp với thời đại và tuổi trẻ.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- | | | | |
|----|--|--------------------------|--------------------------|
| 4 | Giáo dục ý thức công dân cho học sinh cần tiến hành đồng bộ trên tất cả các mặt giáo dục tư tưởng, chính trị, giáo dục pháp luật và đạo đức. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 5 | Giáo dục tư tưởng cho học sinh chính là giáo dục về tình yêu quê hương đất nước, về truyền thống lịch sử dân tộc, về độc lập dân tộc, về xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 6 | Giáo dục pháp luật chính là làm cho mỗi người biết sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 7 | Giáo dục đạo đức chính là giáo dục lòng nhân ái, lương thiện, công bằng trong quan hệ xã hội. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 8 | Giáo dục văn hoá chính là giáo dục cho học sinh nhận biết giá trị văn hoá vật chất và tinh thần mà con người tạo ra, nhằm duy trì, bảo tồn và phát triển nền văn hoá dân tộc. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 9 | Giáo dục thẩm mỹ là giáo dục cái đẹp trong tự nhiên, xã hội và con người, giáo dục sự nhận biết, cảm thụ, đánh giá và sáng tạo cái đẹp cho bản thân và cho cộng đồng. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10 | Giáo dục lao động chính là trang bị cho học sinh kiến thức kĩ thuật tổng hợp, kĩ năng lao động, ý thức và thái độ đối với lao động, với người lao động. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 11 | Giáo dục hướng nghiệp chính là định hướng cho học sinh chọn nghề trên cơ sở cân nhắc hứng thú, sở trường, năng lực cá nhân và nhu cầu lao động xã hội. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 12 | Giáo dục thể chất là giáo dục kiến thức, kĩ năng và thái độ rèn luyện thân thể cho học sinh, nhằm đem lại sức khỏe, hạnh phúc cho cá nhân và tạo nguồn nhân lực dồi dào cho xã hội. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 13 | Giáo dục quốc phòng là giáo dục ý thức, kĩ năng và thái độ của công dân trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

- 14 Giáo dục dân số cho học sinh là giáo dục ý thức và trách nhiệm của cá nhân đối với nguồn nhân lực của xã hội, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho bản thân, gia đình và xã hội.
- 15 Giáo dục giới tính là chương trình giáo dục cho học sinh những hiểu biết về giới, để từ đó hình thành thái độ và hành vi ứng xử giới tính đúng đắn.
- 16 Giáo dục môi trường là giáo dục ý thức trách nhiệm của công dân đối với môi trường sống, nhằm đảm bảo cho sự phát triển bền vững của nền kinh tế xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống cho mọi người.
- 17 Giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội là giáo dục cho học sinh ý thức chống lại những cám dỗ tâm thường, góp phần đẩy lùi những thói hư tật xấu của mỗi cá nhân và trong xã hội.
- 18 Giáo dục phòng chống ma túy là làm cho học sinh nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, nòi giống, kinh tế và nhân cách của cá nhân và cộng đồng.
- 19 Trong nhà trường phải tích hợp các nội dung giáo dục với các hình thức đa dạng và hấp dẫn đối với lứa tuổi, thanh thiếu niên, học sinh.

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Những phẩm chất đạo đức nào cần giáo dục cho học sinh?

- Thật thà, trung thực, thẳng thắn.
- Khiêm tốn, tự trọng.
- Lịch sự, lễ phép, kính trên, nhường dưới.
- Nhân ái, bao dung, giúp đỡ mọi người.
- Tất cả các ý trên

2. Nội dung tư tưởng cần giáo dục cho học sinh:

- Tinh thần yêu nước, yêu đồng bào.

- b. Lòng tự hào với truyền thống dân tộc.
- c. Ý thức bảo vệ đất nước, an ninh quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ.
- d. Chống lại luận điệu tuyên truyền phản động.
- e. Tất cả các ý trên.

3. Giáo dục pháp luật cho học sinh có mục đích gì?

- a. Giúp học sinh có những hiểu biết về pháp luật.
- b. Hình thành ý thức, thái độ, thói quen sống và làm việc theo luật pháp.
- c. Tham gia tuyên truyền giáo dục pháp luật trong cộng đồng dân cư.
- e. Tất cả các ý trên.

4. Nội dung giáo dục văn hoá cho học sinh:

- a. Nhận thức nét đẹp văn hoá trong đời sống xã hội.
- b. Tôn trọng các giá trị văn hoá vật chất và tinh thần của nhân loại và của dân tộc.
- c. Tích cực tham gia sáng tạo ra các giá trị văn hoá vật chất và tinh thần cho cuộc sống.
- d. Tham gia bảo tồn các di sản văn hoá dân tộc và nhân loại.
- e. Tất cả các ý trên.

5. Nội dung giáo dục thẩm mỹ cho học sinh bao gồm:

- a. Nhận thức cái đẹp trong tự nhiên, xã hội và con người.
- b. Biết thưởng thức các giá trị thẩm mỹ, hình thành thị hiếu thẩm mỹ lành mạnh.
- c. Biết đánh giá các giá trị thẩm mỹ.
- d. Biết tham gia sáng tạo các giá trị thẩm mỹ.
- e. Tất cả các ý trên.

6. Giáo dục lao động có các mục đích nào sau đây?

- a. Trang bị kiến thức lao động kĩ thuật tổng hợp.
- b. Hình thành kĩ năng, thói quen lao động sáng tạo.
- c. Hình thành ý thức, thái độ lao động đúng.
- d. Tất cả các ý trên.

7. Giáo dục hướng nghiệp nhằm giúp học sinh:

- a. Hiểu biết về các ngành nghề có trong xã hội, yêu cầu nhân lực xã hội.

- b. Nắm bắt được đặc điểm và các yêu cầu của từng ngành, nghề.
- c. Đánh giá đúng năng lực cá nhân.
- d. Chọn được nghề phù hợp với bản thân và nhu cầu lao động xã hội.
- e. Tất cả các ý trên.

8. Các hình thức tổ chức giáo dục thể chất bao gồm:

- a. Giờ học thể dục chính khoá.
- b. Xây dựng phong trào luyện tập thể dục, thể thao.
- c. Tổ chức tham quan, du lịch.
- d. Tham gia hội khoẻ phù đổng.
- e. Tất cả các ý trên.

9. Mục tiêu giáo dục dân số cho học sinh:

- a. Trang bị kiến thức cơ bản về dân số học.
- b. Hiểu được vai trò của kế hoạch hoá gia đình và dân số.
- c. Có định hướng giá trị trong cuộc sống cá nhân, gia đình và xã hội về dân số.
- d. Tham gia tuyên truyền giáo dục dân số.
- e. Tất cả các ý trên.

10. Nội dung giáo dục giới tính:

- a. Trang bị kiến thức về giải phẫu và quy luật phát triển cơ thể người, về quan hệ giới tính trong xã hội.
- b. Lựa chọn và xác định giá trị xã hội của cá nhân về giới tính.
- c. Nhận thức về văn hoá tình dục.
- e. Tất cả các ý trên.

11. Giáo dục môi trường nhằm giúp học sinh:

- a. Hiểu về các quy luật phát triển của thiên nhiên, về môi trường sinh thái.
- b. Có ý thức bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.
- c. Tham gia trồng cây, gây rừng, xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp.
- d. Có hiểu biết về cách xử lí các loại chất thải.
- e. Tất cả các ý trên.

12. Để tạo môi trường “xanh, sạch, đẹp”, trong khuôn viên nhà trường nên chọn phương án nào sau đây?

- a. Dùng kinh phí nhà trường mua cây và thuê người về trồng.
- b. Thu tiền của học sinh để mua cây và thuê người về trồng.
- c. Yêu cầu học sinh mang cây đến trồng.
- d. Phát động phong trào “tết trồng cây” làm theo lời bác.

13. Sử dụng ma túy có tác hại gì?

- a. Con đường ngắn nhất lây nhiễm HIV.
- b. Huỷ hoại sức khoẻ, trí tuệ, hạnh phúc cá nhân, giống nòi.
- c. Nguyên nhân trực tiếp gây ra tệ nạn xã hội.
- d. Gia đình tan rã, kinh tế khánh kiệt.
- e. Tất cả các ý trên.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Giá trị của đồng tiền

Trong giờ học Giáo dục học của lớp Văn – Sử K 35 đã nổ ra cuộc tranh luận về giá trị của đồng tiền trong xã hội hiện đại với nền kinh tế thị trường.

Bạn Lê Minh đã dẫn ra câu nói của W. Sêchxpia trong vở kịch Timôn ở Ailen: Ở đâu có vàng là đủ để làm đen thành trắng, xấu thành đẹp, mọi tội lỗi thành công lí, mọi cái thấp hèn thành cao quý, kẻ hèn nhất thành dũng sĩ... và kết luận rằng các câu nói của Sêchxpia vẫn đúng trong thời nay.

Cuộc tranh luận phân thành hai phe rõ rệt và cuộc tranh luận chưa có trọng tài phân định.

Câu hỏi: Ý kiến của anh, chị về vấn đề này như thế nào?

Tình huống 2. Bỗng nhiên học tập sút kém

Trong lớp 9B, cô giáo Liên chủ nhiệm, có em Hiền được các bạn cho là hoa khôi của lớp. Em có học lực khá, tính tình nhí nhảnh, sôi nổi tham gia các phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao của lớp, của trường. Hiền lớn nhanh như thổi, càng lớn càng xinh.

Không hiểu tại sao trong thời gian gần đây, Hiền học sút lạ thường, sức học thiếu tập trung, có những hôm quên không làm bài tập, thậm chí có buổi

nghỉ học không có lí do. Cô Liên cảm thấy có điều gì bất ổn nên đã có kế hoạch đến thăm gia đình để bàn biện pháp phối hợp giáo dục, nhưng vẫn chưa có cơ hội để thực hiện.

Câu hỏi: *Nếu là cô giáo Liên, anh, chị sẽ giải quyết tình huống trên như thế nào?*

Tình huống 3. Mạo chữ kí của phụ huynh

Trí là một học sinh cá biệt, nhiều lần vi phạm nội quy của lớp và của nhà trường, thường xuyên nghỉ học, trốn tiết, gây mất trật tự, không làm đầy đủ bài tập. Cô Hiền chủ nhiệm lớp yêu cầu em viết bản kiểm điểm và đưa về cho cha mẹ đọc, cho ý kiến nhận xét và kí tên mang lại cho cô. Khi nhận lại bản kiểm điểm của Trí, cô Hiền phát hiện chữ kí của phụ huynh là giả mạo.

Hỏi: *Là cô giáo chủ nhiệm trong tình huống này, anh, chị xử lí như thế nào?*

Tình huống 4. Vẽ đường cho hươu chạy

Trong cuộc họp liên tịch giữa nhà trường, Đoàn Thanh niên và Hội phụ huynh bàn về vấn đề giáo dục giới tính cho học sinh, một vị đại diện Hội phụ huynh phản đối cho rằng, các em còn bé, cái gì cần biết lớn lên các em sẽ biết, nếu giáo dục giới tính thì chẳng khác nào ta "vẽ đường cho hươu chạy".

Câu hỏi: *Trong tình huống này ý kiến của anh, chị ra sao?*

Tình huống 5. Nhổ cây ở công viên để trồng trong trường

Nhà trường phát động tết trồng cây, mỗi em phải mang một cây đến trồng trong sân trường. Do ở thành phố các em không biết mua cây ở đâu, nên đã có ba em ra công viên nhổ cây để đem đến trường. Vụ "trộm" này tất nhiên là đã bị các chú bảo vệ công viên bắt được quả tang, đã dẫn độ về nhà trường và yêu cầu Ban Giám hiệu phải bồi thường thiệt hại cho công viên.

Câu hỏi: *Anh, chị hãy bình luận về sự kiện trên. Trong tình huống này theo anh, chị nên xử lí thế nào?*

BÀI TẬP THỰC HÀNH

Bài 1. Lập kế hoạch tổ chức kỉ niệm ngày Quốc khánh 2, tháng 9.

Bài 2. Lập kế hoạch sinh hoạt chủ đề sinh hoạt "Tôn sư trọng đạo" để chào mừng Ngày nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.

Bài 3. Xây dựng chương trình buổi sinh hoạt ở lớp với chủ đề: nét đẹp nữ sinh nhân kỉ niệm ngày 8 tháng 3.

Bài 4. Xây dựng chương trình sinh hoạt tháng 3 với chủ đề “Tiến lên đoàn viên” chào mừng ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Bài 5. Lập kế hoạch tổ chức đêm văn nghệ chào mừng ngày thành lập Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh 15 tháng 5.

Bài 6. Lập kế hoạch giáo dục một học sinh cá biệt.

Bài 7. Lập kế hoạch buổi cổ động phòng chống ma túy ở địa phương.

Bài 8. Xây dựng kế hoạch sinh hoạt lớp với chủ đề: “phòng chống AIDS” giáo dục học sinh biết được sự nguy hại của bệnh AIDS và phương pháp phòng tránh.

Bài 9. Viết một câu chuyện mô tả cuộc sống khó khăn của một gia đình đông con để tuyên truyền cho công tác giáo dục dân số - kế hoạch hóa gia đình.

Bài 10. Lập kế hoạch tổ chức một buổi lao động của học sinh thu gom và xử lí rác thải ở địa phương.

Bài 11. Viết một bài nói chuyện với học sinh lớp chủ nhiệm với chủ đề: “Vì một thế giới không có khói thuốc lá”.

Bài 12. Lập kế hoạch tổ chức câu lạc bộ theo chủ đề: Phòng chống ma túy học đường.

Bài 13. Lập kế hoạch tổ chức buổi lao động tổng vệ sinh làm sạch, đẹp trường, lớp.

Bài 14. Lập kế hoạch cuộc thi: tìm hiểu ngày Hiến pháp Việt Nam.

Bài 15. Lập kế hoạch cuộc thi: tìm hiểu Luật Giao thông.

Bài 16. Lập Dự án thành lập Trung tâm giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường.

Bài 17. Lập Dự án thành lập câu lạc bộ thể dục thể thao.

PHẦN IV

QUẢN LÝ TRƯỜNG HỌC

CHƯƠNG XVI

QUẢN LÝ TRƯỜNG HỌC

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Anh, chị hiểu thế nào là quản lý trường học? Phân tích vai trò của các nhân tố trong quản lý trường học.
2. Hãy trình bày các nguyên tắc chung trong quản lý trường học.
3. Hãy trình bày những nội dung quản lý một trường Trung học cơ sở.
4. Hãy phân tích các phương thức quản lý một trường Trung học cơ sở.
5. Hãy phân tích những phẩm chất và năng lực quản lý cần có của người hiệu trưởng một trường Trung học cơ sở.
6. Hãy phân tích những phẩm chất và năng lực sư phạm cần có của người tổ trưởng chuyên môn ở trường Trung học cơ sở.
7. Trình bày đặc điểm, nội dung và phương pháp quản lý hành chính ở trường Trung học cơ sở.
8. Trình bày đặc điểm, nội dung và phương pháp quản lý cơ sở vật chất ở trường Trung học cơ sở.
9. Trình bày đặc điểm, nội dung và phương pháp quản lý tài chính ở một trường Trung học cơ sở.
10. Trình bày đặc điểm, nội dung và phương pháp quản lý nhân sự ở trường Trung học cơ sở.
11. Trình bày đặc điểm, nội dung và phương pháp quản lý chương trình, kế hoạch giáo dục ở trường Trung học cơ sở.
12. Trình bày nội dung, phương pháp quản lý sinh hoạt chuyên môn ở trường Trung học cơ sở.

13. Trình bày nội dung, phương pháp quản lí sinh hoạt của tổ chủ nhiệm lớp ở trường Trung học cơ sở.
14. Trình bày nội dung, phương pháp quản lí hoạt động các đoàn thể trong một trường Trung học cơ sở.
15. Trình bày nội dung, phương pháp quản lí sinh hoạt hội đồng sư phạm trong một trường Trung học cơ sở.
16. Trình bày nội dung, phương pháp quản lí và phối hợp hoạt động giáo dục giữa nhà trường với hội phụ huynh học sinh ở một trường Trung học cơ sở.
17. Trình bày ý nghĩa và nội dung của mối quan hệ giữa nhà trường và chính quyền địa phương trong giáo dục học sinh ở trường Trung học cơ sở.

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

- Chủ đề 1.** Vai trò của công tác quản lí giáo dục trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục.
- Chủ đề 2.** Quản lí giáo dục về thực chất là định hướng và đảm bảo mục tiêu chất lượng giáo dục.
- Chủ đề 3.** Vai trò của hiệu trưởng trong quản lí trường Trung học cơ sở.
- Chủ đề 4.** Vai trò của tổ bộ môn và tổ trưởng bộ môn trong việc nâng cao chất lượng giáo dục ở trường Trung học cơ sở.
- Chủ đề 5.** Vai trò của các đoàn thể trong quá trình giáo dục học sinh ở trường Trung học cơ sở.
- Chủ đề 6.** Vấn đề tự quản của học sinh Trung học cơ sở.
- Chủ đề 7.** Công tác xã hội hoá giáo dục ở một địa phương.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

Đúng Sai

- 1 Trường học là một đơn vị cơ sở thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thực hiện chức năng giáo dục thế hệ trẻ và đào tạo nguồn nhân lực xã hội.

- 2 Giáo dục Trung học cơ sở là một bộ phận trọng yếu trong hệ thống giáo dục quốc dân, là cấp học bản lề của giáo dục phổ thông.
- 3 Quản lí giáo dục vĩ mô là công tác tổ chức và vận hành hệ thống giáo dục quốc dân theo mục tiêu giáo dục của nhà nước.
- 4 Quản lí giáo dục vi mô là công tác tổ chức và vận hành một trường học thực hiện mục tiêu chất lượng giáo dục của nhà trường.
- 5 Quản lí trường học là khai thác các nguồn lực giáo dục để bảo đảm và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.
- 6 Mục đích quản lí trường học là đưa nhà trường tiến lên một trình độ phát triển mới.
- 7 Các nguồn lực giáo dục bao gồm nhân lực, vật lực và tài lực ... của Nhà nước và nhân dân phục vụ trực tiếp cho sự phát triển giáo dục.
- 8 Một trường học được tổ chức thành những bộ phận chức năng để thực hiện các hoạt động chung nhằm đạt bằng được các mục tiêu giáo dục trước mắt và lâu dài của nhà trường.
- 9 Để đạt được mục tiêu chất lượng giáo dục, nhà trường phải thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc quản lí nhà trường.
- 10 Phương thức quản lí giáo dục là xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra và điều chỉnh thường xuyên các hoạt động để đạt được mục tiêu giáo dục.
- 11 Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm trước nhà nước về các hoạt động của nhà trường nhằm đạt được mục tiêu chất lượng giáo dục.

- 12 Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm trước phụ huynh học sinh về chất lượng học tập và tu dưỡng đạo đức của học sinh.
- 13 Tổ trưởng chuyên môn là người chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về hoạt động dạy và học trong lĩnh vực chuyên môn được quản lí.
- 14 Tổ trưởng tổ chủ nhiệm là người chịu trách nhiệm chính về các hoạt động giáo dục học sinh trong trường.
- 15 Ban Giám hiệu là người giữ vai trò chủ đạo trong sự phối hợp với các đoàn thể để giáo dục học sinh trong một trường học.

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Phương án tốt nhất để lựa chọn hiệu trưởng ở trường Trung học cơ sở là:

- a. Cấp trên lựa chọn và bổ nhiệm trực tiếp.
- b. Hội đồng sư phạm nhà trường bầu ra.
- c. Cấp trên thăm dò tín nhiệm trong hội đồng sư phạm sau đó bổ nhiệm.
- d. Tổ chức thi tuyển với các tiêu chuẩn công khai.

2. Nên chọn ai làm hiệu trưởng trường Trung học cơ sở?

- a. Một thành viên trong trường.
- b. Đưa một cán bộ từ trường khác đến.
- c. Đưa một cán bộ từ phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện về.
- d. Ai trúng trong đợt thi tuyển.

3. Chọn ai làm tổ trưởng chuyên môn ở trường Trung học cơ sở?

- a. Người lớn tuổi nhất trong tổ.
- b. Người có khả năng đoàn kết các thành viên trong tổ.
- c. Người có năng lực chuyên môn tốt nhất trong tổ.
- d. Người có tình thần trách nhiệm cao.
- e. Có đủ ba yếu tố b, c, d.

4. Chọn ai làm giáo viên chủ nhiệm ở trường Trung học cơ sở?

- a. Giáo viên dạy môn chính, nhiều giờ.
- b. Giáo viên có năng lực chuyên môn được học sinh yêu mến.
- c. Giáo viên có năng lực tổ chức và quản lí học sinh.
- d. Giáo viên có khả năng văn thể.
- e. Có đủ 4 yếu tố trên.

5. Nên chọn giáo viên giỏi của trường theo cách nào sau đây?

- a. Luân phiên theo tổ chuyên môn từng năm.
- b. Phân tỉ lệ theo số lượng giáo viên của tổ chuyên môn.
- c. Bình xét từng người.
- d. Tính điểm từng nội dung công tác chuyên môn của từng người.

6. Nên lập bao nhiêu tổ chuyên môn ở trường Trung học cơ sở?

- a. Mỗi môn học một tổ.
- b. Mười người một tổ.
- c. Chia tổ theo khối lớp.
- d. Chia theo lĩnh vực chuyên môn: tổ tự nhiên, tổ xã hội, tổ văn thể, tổ ngoại ngữ, tin học...

7. Phương án tuyển giáo viên mới:

- a. Công bố rộng rãi đợt tuyển giáo viên trên phương tiện thông tin đại chúng.
- b. Thông báo nội bộ cho các thành viên trong trường được biết.
- c. Không cần thông báo, ai biết thì làm đơn dự tuyển.
- d. Ưu tiên cho người của địa phương.

8. Nên chọn phương án nào để tuyển giáo viên mới?

- a. Xét tuyển.
- b. Thi tuyển.
- c. Kết hợp thi tuyển và xét tuyển.
- d. Tuyển những người đến nộp hồ sơ sớm nhất.

9. Nên chọn lớp trưởng có những phẩm chất nào sau đây?

- a. Học giỏi.

- b. Chăm, ngoan, đạo đức tốt.
- c. Có khả năng văn thể.
- d. Có năng lực tổ chức hoạt động tập thể.
- e. Tất cả các phẩm chất trên.

10. Quản lí trường gồm những công việc nào?

- a. Xây dựng kế hoạch ngắn hạn và trung hạn.
- b. Tổ chức thực hiện kế hoạch từng năm.
- c. Kiểm tra giám sát hoạt động của các bộ phận.
- d. Điều chỉnh kịp thời kế hoạch để đạt mục tiêu.
- e. Tất cả các công việc trên.

11. Tiêu chí trường Trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia:

- a. Có bộ máy quản lí giáo dục tốt.
- b. Có đội ngũ giáo viên đồng bộ, vững mạnh.
- c. Có đủ cơ sở vật chất phục vụ giáo dục.
- d. Chất lượng giáo dục tốt.
- e. Có phong trào xã hội hoá giáo dục.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Chọn lớp trưởng

Để chọn lớp trưởng đủ năng lực điều hành lớp, cô Mai cho các tổ giới thiệu một danh sách bốn học sinh để bầu. Kết quả bầu có hai em có số phiếu cao nhất nhưng lại bằng nhau. Em thứ nhất có học lực giỏi, em thứ hai rất có khả năng điều khiển sinh hoạt tập thể. Cô Mai phân vân không biết chọn em nào và bỏ em nào?

Câu hỏi: *Anh, chị có phương án nào mách giúp cô Mai?*

Tình huống 2. Chọn tổ trưởng chuyên môn

Mỗi tổ bộ môn của nhà trường đều cần có một tổ trưởng giỏi, nếu đánh giá một cách công bằng thì lực lượng giáo viên trẻ là rất năng động, họ có kiến thức chuyên môn, lại mới được cập nhật nên khá vững vàng, họ biết ngoại ngữ và biết tin học, tuy nhiên họ còn thiếu kinh nghiệm công tác. Đội ngũ giáo viên lớn tuổi tuy có kinh nghiệm công tác, nhưng vốn kiến thức đã mai một nhiều, vì không có điều kiện bổ sung thường xuyên.

Ban Giám hiệu đang băn khoăn trong việc đề ra chủ trương lựa chọn các tổ trưởng cho một nhiệm kỳ mới.

Câu hỏi: Anh, chị hãy tham mưu cho Ban Giám hiệu nhà trường để chọn ra một đội ngũ tổ trưởng chuyên môn có chất lượng cao.

Tình huống 3. Phương án tuyển sinh

Năm nay nhà trường được giao chỉ tiêu tuyển 300 học sinh lớp 6, nhưng đã nhận được tới 400 hồ sơ. Ban Giám hiệu băn khoăn không biết nên tuyển sinh theo phương án nào trong ba phương án sau đây:

1. Thi tuyển để lấy kết quả theo học lực của học sinh.
2. Xét tuyển theo học bạ và địa bàn dân cư.
3. Kết hợp xét tuyển và thi tuyển.

Câu hỏi: Anh, chị hãy mách nước cho Ban Giám hiệu nhà trường.

Tình huống 4. Có nên cho con người bạn vào học

Nhà trường đã tuyển đủ 300 chỉ tiêu vào học lớp 6, tận đầu tháng 9 có một người bạn thân quen của hiệu trưởng hốt hải chạy đến cầu cứu xin cho con vào học. Khi xem học bạ thì biết rằng cậu học sinh này học lực đuối, hạnh kiểm lại trung bình nên đã bị loại khỏi danh sách của một trường theo đúng tuyển tuyển sinh.

Câu hỏi: Trường hợp này nếu là hiệu trưởng anh, chị giải quyết thế nào?

Tình huống 5. Phương pháp quản lí nhà trường

Trong hội nghị cán bộ chủ chốt bàn biện pháp nâng cao hiệu quả quản lí nhà trường có hai nhóm ý kiến trái ngược nhau:

- Nhóm ý kiến thứ nhất cho rằng phải tăng cường sử dụng các phương pháp hành chính, thực hiện nghiêm chỉnh các quy chế, chế tài để thiết lập cho được kỉ cương, nền nếp hoạt động của nhà trường.

- Nhóm ý kiến thứ hai cho rằng nên sử dụng các biện pháp kích thích vật chất, nên thường xuyên thưởng những người có thành tích tốt và phạt những cá nhân có những vi phạm quy chế chuyên môn, làm việc thiếu hiệu quả.

Câu hỏi: Anh, chị có ý kiến gì trong tình huống này?

Tình huống 6. Gian lận trong thi cử

Trong lớp anh, chị làm chủ nhiệm có một số học sinh thường xuyên

quay cóp bài, sử dụng “phao” trong thi cử, nhiều giáo viên bộ môn đã nghiêm khắc phê phán, nhắc nhở, nhưng hiện tượng đó vẫn cứ xảy ra.

Câu hỏi: *Anh, chị có biện pháp gì nhằm ngăn chặn tình trạng này?*

Tình huống 7. Có nên tổ chức phụ đạo học sinh?

Phòng Giáo dục và Đào tạo của một huyện miền núi vừa phổ biến chỉ thị nghiêm cấm “dạy thêm, học thêm tràn lan”. Tuy nhiên trong thực tế hiện nay ở tất cả các trường của huyện đều có nhiều học sinh học lực quá yếu đã lên lớp 6 rồi mà vẫn chưa đọc thông, viết thạo.

Trong hội nghị giáo viên của trường A bàn biện pháp quán triệt chủ trương này có hai luồng ý kiến trái ngược nhau. Một là, cần thực hiện nghiêm túc chủ trương của cấp trên, không nên tổ chức dạy thêm, học thêm. Hai là, vẫn phải tổ chức phụ đạo học sinh kém thì mới đảm bảo được chất lượng giáo dục.

Câu hỏi: *Là người được dự cuộc họp này, anh, chị có ý kiến gì để giúp giáo viên nhà trường hiểu đúng chủ trương của ngành?*

Tình huống 8. Mâu thuẫn trong quản lí

Trong cuộc hội thảo về chương trình và sách giáo khoa, có nhiều giáo viên cho rằng chúng ta đang có những mâu thuẫn trong quản lí giáo dục, trong khi phân cấp cho các trường đại học tự xây dựng và quản lí chương trình chi tiết môn học, tự biên soạn giáo trình, thì Bộ lại tổ chức biên soạn một bộ sách giáo khoa phổ thông để dùng chung trong cả nước.

Hỏi: *Anh, chị có ý kiến gì trong tình huống này?*

Tình huống 9. Mâu thuẫn trong tập thể.

Từ khi bổ nhiệm một giáo viên từ trường khác về làm hiệu trưởng, công việc của nhà trường B. có biểu hiện không thuận chèo mát mái. Lãnh đạo trường chia làm hai hướng đi, một hướng ủng hộ hiệu trưởng mới trong việc tiến hành cải cách các hoạt động chuyên môn, một hướng khác ủng hộ phó hiệu trưởng kiêm bí thư chi bộ muốn duy trì nề nếp nhà trường đã được xây dựng trong nhiều năm qua.

Cuộc đấu tranh âm ỷ, kéo dài và đã đến lúc không thể giữ kín được nữa, nội bộ lãnh đạo đã có những biểu hiện mất đoàn kết.

Câu hỏi: *Trong tình huống này anh, chị hãy mách nước cho các cấp quản lí một phương pháp giải quyết có hiệu quả nhất?*

BÀI TẬP THỰC HÀNH

1. Hãy tìm hiểu về cơ cấu tổ chức của một trường Trung học cơ sở và xây dựng một sơ đồ tổ chức.

2. Hãy tìm hiểu về công tác tổ chức các đoàn thể ở một trường Trung học cơ sở và viết ra các nội dung công việc đó.

3. Hãy tìm hiểu chức năng, nhiệm vụ của hiệu trưởng trường Trung học cơ sở, liệt kê ra các công việc phải làm.

4. Tìm hiểu kế hoạch năm học của một trường Trung học cơ sở, ghi lại các công việc phải tiến hành trong năm.

5. Tìm hiểu chức năng, nhiệm vụ của tổ trưởng chuyên môn ở một trường Trung học cơ sở, liệt kê các công việc phải làm trong một năm học.

6. Tìm hiểu hoạt động của tổ chuyên môn trong năm học ở một trường Trung học cơ sở, liệt kê các công việc cụ thể phải tiến hành.

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM LỚP

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Hãy trình bày vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp ở trường Trung học cơ sở. Tại sao có thể nói giáo viên chủ nhiệm lớp là linh hồn của một lớp học.

2. Hãy phân tích chức năng, nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm lớp ở trường Trung học cơ sở.

3. Hãy trình bày nội dung và các phương pháp công tác của giáo viên chủ nhiệm lớp ở trường Trung học cơ sở.

4. Phân tích những yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người giáo viên chủ nhiệm lớp ở trường Trung học cơ sở.

5. Theo anh, chệ cần phấn đấu như thế nào để trở thành giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi ở trường Trung học cơ sở.

6. Vai trò của mối quan hệ tình cảm, tin cậy giữa giáo viên chủ nhiệm lớp và tập thể học sinh trong lớp ở trường Trung học cơ sở.

7. Phân tích mối quan hệ chức năng giữa giáo viên chủ nhiệm lớp với lãnh đạo các tổ chức đoàn thể của một lớp ở trường Trung học cơ sở.

8. Phân tích ý nghĩa của mối quan hệ tình cảm tin cậy giữa giáo viên chủ nhiệm lớp với học sinh trong lớp chủ nhiệm ở trường Trung học cơ sở.

9. Phân tích vai trò của các nguyên tắc ứng xử trong mối quan hệ chức năng giữa giáo viên chủ nhiệm lớp với các tổ chức đoàn thể học sinh ở trường Trung học cơ sở.

10. Phân tích ý nghĩa của mối quan hệ phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm lớp với hội phụ huynh của lớp ở trường Trung học cơ sở.

11. Phân tích ý nghĩa của các mối quan hệ của giáo viên chủ nhiệm với tổ chức của trường Trung học cơ sở.

12. Phân tích ý nghĩa của các mối quan hệ giữa giáo viên chủ nhiệm lớp với lãnh đạo các tổ chuyên môn của một trường Trung học cơ sở.

13. Phân tích ý nghĩa và nội dung của công tác phối hợp giữa các lực lượng giáo dục trong một lớp học sinh ở trường Trung học cơ sở.

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp ở trường Trung học cơ sở.

Chủ đề 2. Vai trò của các đoàn thể học sinh trong lớp ở trường Trung học cơ sở.

Chủ đề 3. Vai trò của hội phụ huynh trong công tác giáo dục học sinh ở trường Trung học cơ sở.

Chủ đề 4. Vai trò của gia đình và nhà trường trong công tác giáo dục học sinh ở trường Trung học cơ sở.

Chủ đề 5. Vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc phối hợp với các lực lượng giáo dục ở một trường Trung học cơ sở nhằm nâng cao chất lượng giáo dục học sinh của lớp.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

		Đúng	Sai
1	Giáo viên chủ nhiệm lớp cũng có vai trò như các giáo viên bộ môn đang giảng dạy ở một lớp.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Giáo viên chủ nhiệm lớp là linh hồn của một tập thể học sinh trong lớp.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Giáo viên chủ nhiệm lớp là người chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về toàn bộ công tác giáo dục học sinh ở một lớp học.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Giáo viên chủ nhiệm lớp là người thay mặt cha mẹ học sinh tổ chức, quản lí và giáo dục học sinh của một lớp học.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Giáo viên chủ nhiệm có vai trò định hướng cho tập thể học sinh trong lớp phấn đấu.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- | | | | |
|----|---|--------------------------|--------------------------|
| 6 | Giáo viên chủ nhiệm lớp có chức năng của một người quản lí, người cố vấn và của một phụ huynh (cha mẹ, anh chị) của học sinh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 7 | Nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm là tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh trong một lớp học. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 8 | Nhiệm vụ quan trọng nhất của giáo viên chủ nhiệm lớp là tổ chức hoạt động học tập và tu dưỡng đạo đức của học sinh trong một lớp học. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 9 | Mối quan hệ giữa giáo viên chủ nhiệm và các đoàn thể trong lớp là quan hệ cố vấn. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10 | Giáo viên chủ nhiệm lớp cần phải tôn trọng tính độc lập, tự chủ của các đoàn thể trong lớp. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 11 | Giáo viên chủ nhiệm lớp phải đối xử công bằng với mọi học sinh trong lớp. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 12 | Giáo viên chủ nhiệm lớp phải có tình cảm tốt với mọi học sinh trong lớp. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 13 | Giáo viên chủ nhiệm lớp phải là người có uy tín, phải gương mẫu đối với học sinh. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Giáo viên chủ nhiệm lớp là:

- Giáo viên giảng dạy trong lớp như các giáo viên khác.
- Thủ lĩnh của tập thể học sinh.
- Cố vấn giáo dục.
- Người tổ chức, quản lí các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh.
- Tất cả các ý trên.

2. Giáo viên chủ nhiệm lớp cần có phẩm chất và năng lực gì?

- Có chuyên môn giỏi.
- Nhiệt tình và có trách nhiệm trong công tác.
- Có khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.
- Có uy tín đối với học sinh.
- Tất cả các ý trên.

3. Lựa chọn ai làm chủ nhiệm lớp là tốt nhất?

- a. Giáo viên dạy môn chính trong lớp.
- b. Giáo viên dạy môn nào cũng được.
- c. Giáo viên không dạy trong lớp cũng được.
- d. Một giám thị bất kì trong trường.

4. Quan hệ giữa giáo viên chủ nhiệm với lãnh đạo các đoàn thể trong lớp là:

- a. Quan hệ cấp trên, cấp dưới.
- b. Quan hệ thầy và trò.
- c. Quan hệ tình cảm.
- d. Như một cố vấn.

5. Nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm lớp:

- a. Nghiên cứu, phân loại học sinh.
- b. Tổ chức, phối hợp các hoạt động giảng dạy và giáo dục học sinh.
- c. Hỗ trợ các đoàn thể hoạt động.
- d. Nhận xét, đánh giá học sinh.
- e. Tất cả các ý trên.

6. Phương pháp công tác của giáo viên chủ nhiệm lớp:

- a. Thường xuyên ra mệnh lệnh.
- b. Biết chú ý lắng nghe.
- c. Tỏ ra thân thiện, hợp tác.
- d. Như một cố vấn, trợ giúp cho tập thể.
- e. Các ý b, c, d.

7. Ai là người giữ vai trò chủ đạo trong phối hợp các lực lượng giáo dục trong một lớp học?

- a. Giáo viên chủ nhiệm lớp.
- b. Hội trưởng phụ huynh học sinh.
- c. Bí thư Chi đoàn.
- d. Tổ trưởng tổ chủ nhiệm.

8. Những phẩm chất nào của giáo viên chủ nhiệm được học sinh ưa thích nhất?

- Có khả năng văn thể.
- Có tình cảm chân thành với học sinh.
- Có chuyên môn giỏi.
- Có khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục.
- Tất cả các ý trên.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Giáo viên chủ nhiệm cũ được học sinh yêu mến

Đầu năm học mới, anh, chị được phân công làm chủ nhiệm lớp 8A thay cho thầy Hoàng đã chuyển công tác sang trường mới. Thầy Hoàng là giáo viên dạy giỏi rất có uy tín, nên được các thầy giáo trong trường và học sinh trong lớp rất yêu mến, các em lớp 8A rất luyến tiếc khi phải xa thầy.

Câu hỏi: Trong buổi gặp gỡ đầu tiên với lớp anh, chị dự định sẽ nói gì với các em học sinh lớp 8A?

Tình huống 2. Cô giáo chủ nhiệm lo lắng vì chưa có kinh nghiệm giáo dục

Cô Hoa mới ra trường đã được phân công làm giáo viên chủ nhiệm lớp 9E. Cô rất lo lắng vì năm học vừa qua lớp đã bị xếp vào một trong những lớp yếu kém của trường. Trong lớp có hiện tượng mất đoàn kết, một số học sinh đua đòi ăn diện, ham chơi, lơ là học tập, không tham gia đầy đủ các hoạt động chung của nhà trường.

Câu hỏi: Theo anh, chị trong trường hợp này cô Hoa cần làm những gì để đưa tập thể học sinh vào nề nếp?

Tình huống 3. Gia đình nuông chiều nên con lười học

Trong gia đình, Hồng là con gái duy nhất nên cả nhà yêu quý, chiều chuộng, muốn gì được nấy nên rất lười học, kết quả học tập rất kém. Gia đình đã mời gia sư đến nhà kèm cặp, nhưng kết quả lại không tiến bộ hơn chút nào.

Câu hỏi: Nếu là giáo viên chủ nhiệm anh, chị sẽ làm gì để giúp em Hồng tiến bộ?

Tình huống 4. Hoàn cảnh gia đình khó khăn

Lớp 9A ở huyện miền núi có em Công là học sinh giỏi, đồng thời là một lớp phó phụ trách học tập gương mẫu, nhưng gia đình Công hiện đang gặp khó khăn, bố mẹ ốm đau luôn, em là con trai lớn nên đang có có ý định nghỉ học để phụ giúp gia đình.

Câu hỏi: *Nếu là giáo viên chủ nhiệm, trong tình huống này anh, chị có kế hoạch gì để giúp đỡ em Công tiếp tục học tập.*

Tình huống 5. Hợp phụ huynh để đóng tiền

Mở đầu các buổi họp phụ huynh học sinh, cô giáo chủ nhiệm lớp 8E thường đọc ngay những khoản tiền mà phụ huynh phải đóng góp và nhắc nhở các gia đình phải nộp đầy đủ.

Cẩn thận hơn cô còn ghi lên bảng tiền học phí, tiền đồng phục, tiền mua sách giáo khoa, tiền bảo hiểm, tiền hội phụ huynh...và danh sách những người chưa nộp đủ.

Cuộc họp thường tập trung vào chủ đề thu tiền nong nên đã gây nản lòng đối với nhiều phụ huynh. Do vậy có một phụ huynh đã đề xuất “sáng kiến”:

- Từ nay cần đóng góp gì xin cô cứ ghi đầy đủ vào sổ liên lạc và hẹn ngày phải nộp, chúng tôi có trách nhiệm gửi đến cô đầy đủ, không cần tổ chức cuộc họp cho tốn thời gian.

Câu hỏi: *Anh, chị có ý kiến gì về cách tổ chức họp phụ huynh của cô giáo c hủ nhiệm? Hãy đề xuất chương trình cho một cuộc họp mà anh, chị cho là cần thiết.*

Tình huống 6. Đi học muộn

Một số học sinh trong lớp 9G có “truyền thống” đi học muộn và thường hay nghỉ học không xin phép, làm ảnh hưởng không tốt đến phong trào thi đua của lớp, đã bị nhà trường nhắc nhở nhiều lần vào buổi chào cờ sáng thứ hai.

Câu hỏi: *Anh, chị hãy lập kế hoạch giáo dục những học sinh này.*

Tình huống 7. Đi họp thay

Một học sinh mắc khuyết điểm, giáo viên yêu cầu bố mẹ phải tới gặp, học sinh đổ nhờ bác xe ôm thay thế bố mình đến gặp cô giáo. Khi vị phụ huynh giả cùng em học sinh gõ cửa vào phòng, giáo viên phát hiện ra ngay.

Câu hỏi: Nếu là giáo viên chủ nhiệm, anh, chị xử lí tình huống này như thế nào?

Tình huống 8. Không đúng là sinh hoạt lớp

Trong các buổi sinh hoạt lớp cô giáo chủ nhiệm thường phê bình thẳng thắn những hiện tượng lệch lạc của học sinh trong lớp. Cô chỉ đích danh từng học sinh và từng khuyết điểm đã mắc phải và dặn dò phải cố gắng sửa chữa trong tuần tiếp theo. Một học sinh nói nhỏ với bạn: như thế này không phải là sinh hoạt lớp.

Câu hỏi: Theo anh, chị chương trình sinh hoạt lớp cuối tuần nên như thế nào?

BÀI TẬP THỰC HÀNH

1. Lập kế hoạch nghiên cứu phân loại học sinh trong lớp chủ nhiệm.
2. Lập kế hoạch tổ chức đại hội lớp và các đoàn thể học sinh đầu năm.
3. Lập kế hoạch lựa chọn, đề cử và bầu ban cán sự lớp chủ nhiệm.
4. Lập kế hoạch và xây dựng chương trình cho các tiết sinh hoạt đầu tuần và cuối tuần.
5. Lập kế hoạch hỗ trợ Đoàn Thanh niên hoặc Đội Thiếu niên kết nạp đội viên, đoàn viên mới.
6. Xây dựng chương trình phát động thi đua cho lớp chủ nhiệm đầu năm.
7. Lập chương trình kỉ niệm Ngày nhà giáo Việt Nam cho lớp chủ nhiệm.
8. Lập kế hoạch cho học sinh lớp chủ nhiệm tham quan một trong các địa điểm sau: danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, viện bảo tàng, công trình văn hoá ở địa phương.
9. Lập kế hoạch tổ chức các cuộc thi đấu giao hữu: cầu lông, cờ tướng, bóng bàn, bóng đá... giữa lớp chủ nhiệm với các lớp cùng khối.
10. Lập kế hoạch tổ chức đại hội phụ huynh của lớp.
11. Lập kế hoạch đi thăm gia đình học sinh.
12. Nghiên cứu quy chế thi, cho điểm, nhận xét, ghi học bạ cho học sinh Trung học cơ sở.
13. Viết lời phát biểu tại lễ Phát động phong trào thi đua chào mừng Ngày nhà giáo Việt Nam 20-11.

14. Lập kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cho từng tháng của lớp với các chủ điểm sau đây:

- Tháng 9: Phát huy truyền thống trường, lớp.
- Tháng 10: Học và làm theo lời Bác.
- Tháng 11: Tôn sư trọng đạo.
- Tháng 12: Uống nước nhớ nguồn.
- Tháng 1: Mùa xuân với tuổi trẻ.
- Tháng 2: Mừng Đảng, mừng xuân.
- Tháng 3: Tiến bước theo Đoàn.
- Tháng 4: Tuổi trẻ và truyền thống dân tộc.
- Tháng 5: Tuổi trẻ với Bác Hồ.

15. Hãy kể lại những ấn tượng sâu sắc nhất về các thầy, cô chủ nhiệm của anh, chị trong những năm tháng ngồi trên ghế nhà trường.

16. Viết một bài nói chuyện với học sinh lớp chủ nhiệm với chủ đề: “Vì một thế giới không có khói thuốc lá”.

17. Viết bài phát biểu tại buổi lễ ra quân thu gom và xử lí rác thải ở địa phương cho học sinh lớp chủ nhiệm.

GIÁO DỤC TẬP THỂ HỌC SINH

CÂU HỎI ÔN TẬP VÀ THẢO LUẬN

1. Thế nào là một tập thể? Hãy kể ra những dấu hiệu đặc trưng của một tập thể chân chính.

2. Hãy phân tích những đặc điểm của tập thể học sinh. Tập thể học sinh Trung học cơ sở có gì khác với các tập thể học sinh ở các cấp học khác?

3. Hãy trình bày các giai đoạn phát triển của tập thể học sinh, trong mỗi giai đoạn phát triển ấy người giáo viên chủ nhiệm cần lưu ý những gì để giúp tập thể học sinh phát triển đúng hướng?

4. Phân tích các mối quan hệ của Chi Đội Thiếu niên và Chi Đoàn Thanh niên với tập thể lớp ở trường Trung học cơ sở.

5. Phân tích vai trò, nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm đối với các đoàn thể học sinh trong một lớp ở trường Trung học cơ sở.

6. Tại sao có thể nói giáo viên chủ nhiệm là cố vấn đặc lực cho các đoàn thể của học sinh trong lớp?

7. Làm thế nào đảm bảo được sự hài hoà giữa vai trò chỉ đạo của người giáo viên chủ nhiệm lớp với vai trò người cố vấn tôn trọng tính độc lập, tự chủ của các đoàn thể trong lớp?

8. Hãy phân tích các hình thức tổ chức giáo dục tập thể học sinh trong hoàn cảnh xã hội hiện nay?

9. Làm thế nào để thu hút thanh, thiếu niên, học sinh vào hoạt động tập thể trong giai đoạn hiện nay?

10. Hãy chỉ ra những ưu điểm của các hình thức sinh hoạt văn hoá, văn nghệ đối với tuổi trẻ học đường.

11. Hãy phân tích vai trò của hoạt động thể dục, thể thao đối với tuổi trẻ học đường.

12. Hãy phân tích vai trò của giáo dục lịch sử, truyền thống đối với tuổi trẻ học đường.

13. Nêu vai trò của giáo dục trên các hệ thống thông tin đại chúng đối với tuổi trẻ học đường.

14. Làm thế nào ngăn chặn được những ảnh hưởng của văn hoá độc hại đối với thanh, thiếu niên, học sinh hiện nay?

15. Nêu những biện pháp giáo dục tập thể học sinh để ngăn chặn tệ nạn xã hội thâm nhập học đường?

CHỦ ĐỀ HỘI THẢO

Chủ đề 1. Xây dựng các đoàn thể học sinh trong điều kiện xã hội mới.

Chủ đề 2. Tổ chức các hoạt động đa dạng và hấp dẫn đối với tuổi trẻ học đường.

Chủ đề 3. Mối quan hệ giữa giáo dục tập thể và giáo dục cộng đồng trong điều kiện xã hội hiện đại.

Chủ đề 4. Học để chung sống, học để tự khẳng định mình.

Chủ đề 5. Học cá nhân, học tập thể, học ganh đua.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Trắc nghiệm 1. Hãy đánh dấu vào ô phù hợp với đáp án mà anh, chị lựa chọn:

	Đúng	Sai
1 Tập thể đơn giản là một khối đông người liên kết với nhau.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2 Tập thể là sự liên kết của các thành viên vì một hoạt động chung, có mục đích, có tổ chức, có kỉ luật chặt chẽ.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3 Những đặc điểm quan trọng nhất của tập thể học sinh là tính tổ chức, tính kỉ luật tự giác và có dư luận lành mạnh.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4 Nguyên tắc hoạt động của tập thể là tự nguyện và bình đẳng giữa các thành viên.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5 Các đoàn thể học sinh ở lứa tuổi phổ thông Trung học cơ sở vẫn cần có sự trợ giúp, chỉ đạo của các nhà sư phạm.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- | | | | |
|----|--|--------------------------|--------------------------|
| 6 | Giáo viên chủ nhiệm lớp có kinh nghiệm sư phạm cũng chính là một cố vấn đắc lực cho các đoàn thể học sinh hoạt động. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 7 | Tập thể học sinh vững mạnh có vai trò to lớn đối với hiệu quả giáo dục toàn diện trong nhà trường. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 8 | Tập thể học sinh và các đoàn thể học sinh trong cùng một lớp là các tổ chức có những đặc điểm và chức năng khác nhau. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 9 | Mục đích giáo dục của tập thể học sinh và của các đoàn thể học sinh là thống nhất. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 10 | Tập thể học sinh có ba giai đoạn phát triển, mỗi giai đoạn có những đặc trưng riêng, cần có các biện pháp giáo dục linh hoạt phù hợp cho từng giai đoạn. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 11 | Giáo dục tập thể học sinh chính là xây dựng tập thể vững mạnh, tích cực trong mọi hoạt động. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 12 | Phương pháp giáo dục tập thể học sinh là tạo ra được viễn cảnh tương lai cho tập thể. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 13 | Phương pháp giáo dục tập thể là xây dựng truyền thống tốt đẹp cho tập thể. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 14 | Phương pháp giáo dục tập thể là tạo dư luận lành mạnh trong sinh hoạt tập thể. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 15 | Phương pháp giáo dục tập thể là tổ chức tốt phong trào thi đua sôi nổi, mọi người cùng tham gia. | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Trắc nghiệm 2. Chọn đáp án đúng trong các phương án sau đây:

1. Những dấu hiệu đặc trưng của một tập thể:

- a. Có đông người liên kết trong một tổ chức.
- b. Có mục đích hoạt động chung.
- c. Có kỉ luật tốt và dư luận lành mạnh.
- d. Tất cả các ý trên.

2. Các con đường xây dựng tập thể học sinh:

- a. Xây dựng quan hệ giữa các thành viên bền chặt.
- b. Tổ chức các hoạt động đa dạng, hấp dẫn học sinh.
- c. Xây dựng truyền thống và tạo dư luận lành mạnh.
- e. Hình thành các phong trào thi đua sôi nổi.
- d. Tất cả các ý trên.

3. Các chức năng của tập thể học sinh:

- a. Chức năng tổ chức.
- b. Chức năng giáo dục.
- c. Chức năng động viên, huy động lực lượng.
- d. Tất cả các chức năng trên.

4. Phương pháp tạo ra sự đoàn kết trong tập thể học sinh.

- a. Xây dựng tình cảm bạn bè, thân thiện.
- b. Thực hiện nghiêm chỉnh nội quy, điều lệ.
- c. Tổ chức các hoạt động hợp tác.
- d. Tạo viên cảnh đẹp, dư luận lành mạnh.
- e. Tất cả các ý trên

5. Phương pháp tổ chức các hoạt động của tập thể học sinh:

- a. Lựa chọn các hoạt động hấp dẫn, phù hợp lứa tuổi.
- b. Động viên, khuyến khích mọi người tham gia.
- c. Hướng dẫn kĩ năng thực hiện.
- d. Chọn điển hình nêu gương.
- e. Tất cả các ý trên.

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

Tình huống 1. Rút rào đốt lửa trại

Đoàn trường tổ chức cho học sinh cắm trại nhân ngày 26 tháng 3. Các Chi đoàn cùng đốt một đống lửa to và đống lửa được duy trì hầu như suốt đêm. Sáng hôm sau, một gia đình gần đó đến phản ánh với Ban tổ chức là hàng rào của ông bị rút gần hết, yêu cầu giải quyết đền bù và cần có biện pháp giáo dục thanh niên.

Hỏi: Anh, chị đánh giá tình huống này như thế nào và hãy giúp Bí thư Đoàn trường phương hướng giải quyết.

Tình huống 2. Xung đột giữa lớp trưởng và Bí thư Chi đoàn

Lớp 8A là lớp điển hình tiên tiến nhiều năm liền của trường Trung học cơ sở Vinh Quang. Năm nay có một học sinh trường chuyên của tỉnh mới chuyển về theo gia đình nên cả lớp bầu em là lớp trưởng. Do chưa quen với lớp và có một chút tự kiêu nên lớp trưởng đã bị Bí thư Chi đoàn một vài lần góp ý về thái độ và phương pháp công tác. Từ đó nảy sinh hiện tượng mất đoàn kết giữa hai người, học kì I năm nay lớp đã không đạt danh hiệu tiên tiến, nên càng gây bất bình trong tập thể học sinh.

Câu hỏi: Là chủ nhiệm lớp anh, chị có cách xử lí như thế nào để lập lại truyền thống của lớp?

Tình huống 3. Lớp trưởng có nên kiêm Bí thư Chi đoàn

Đầu năm chuẩn bị đại hội lớp 9B, cô giáo chủ nhiệm lớp trung cầu ý kiến về việc kiện toàn ban cán sự lớp và ban chấp hành Chi đoàn. Có hai quan điểm nêu ra, một là nên nhất thể hoá ban cán sự lớp và ban chấp hành Chi đoàn cho gọn nhẹ và dễ lãnh đạo, hai là vẫn có hai ban lãnh đạo riêng để đảm bảo tính độc lập của hai tổ chức.

Cuộc họp thảo luận tương đối lâu nhưng chưa ngã ngũ.

Câu hỏi: Ý kiến của anh, chị như thế nào về tình huống này?

Tình huống 4. Cử lớp phó làm Bí thư Chi đoàn là hạ thấp vai trò của Đoàn Thanh niên.

Sau Đại hội lớp 9A lại tiến hành luôn Đại hội Chi đoàn, trong cuộc họp phân công ban cán sự và ban chấp hành chi đoàn cô giáo góp ý là nên để lớp phó phụ trách học tập kiêm Bí thư Chi đoàn. Một học sinh thắc mắc, nếu để Bí thư Chi đoàn làm lớp phó phải chăng đã hạ thấp vai trò của Đoàn Thanh niên dưới Ban Cán sự lớp?

Câu hỏi: Ý kiến của anh, chị như thế nào về tình huống này?

Tình huống 5. Giáo viên chủ nhiệm lớp điều khiển Đại hội Chi Đội Thiếu niên

Cô giáo Mai Anh mới về trường công tác, lần đầu tiên được phân công

làm chủ nhiệm lớp 6A, thấy các em học sinh còn nhỏ, cô lo là các em chưa có kinh nghiệm tổ chức đại hội, nên sau đại hội lớp, cô tổ chức luôn đại hội Đội Thiếu niên.

Ban chấp hành Đoàn trường thấy vậy đã chất vấn cô, cô trả lời là Đội Thiếu niên cũng là học sinh của lớp cô chủ nhiệm, nên cô có thể làm như vậy.

Câu hỏi: Ý kiến của anh, chị như thế nào về tình huống này?

BÀI TẬP THỰC HÀNH

1. Anh, chị hãy thiết kế chương trình tiết sinh hoạt lớp cuối tuần ở trường Trung học cơ sở.
2. Anh, chị hãy xây dựng chương trình sinh hoạt lớp theo chủ đề: nét đẹp nữ sinh nhân kỉ niệm ngày 8 tháng 3.
3. Với tư cách là chủ nhiệm lớp anh, chị hãy giúp Bí thư Chi đoàn lập chương trình Đại hội Chi đoàn.
4. Lên kế hoạch và chương trình cho cuộc hội thảo học sinh với truyền thống tôn sư trọng đạo nhân Ngày nhà giáo Việt Nam.
5. Với tư cách là Bí thư Đoàn trường, anh, chị hãy hướng dẫn tiến hành hội thảo học sinh các lớp với chủ đề: “Lối sống tuổi trẻ thời @”.
7. Là uỷ viên Ban Chấp hành Đoàn trường phụ trách công tác văn – thể, anh, chị hãy lập kế hoạch tổ chức hội thi tiếng hát “Bài ca thanh niên” chào mừng Ngày thành lập Đoàn 26 tháng 3.
8. Anh, chị lập kế hoạch tổ chức cho học sinh lớp chủ nhiệm hành quân dã ngoại trong vòng 10km.
9. Anh, chị hãy lập kế hoạch tổ chức cuộc tham quan Viện Bảo tàng Lịch sử cho học sinh lớp chủ nhiệm với chủ đề: Hướng về với cội nguồn.
10. Hãy lập kế hoạch tìm hiểu một học sinh cá biệt để có biện pháp giáo dục học sinh tiến bộ.

◆ TÀI LIỆU THAM KHẢO

Các tài liệu Giáo dục học:

1. Hà Thế Ngữ, Đặng Vũ Hoạt. *Giáo dục học*. NXB Giáo dục H. 1996
2. Thái Duy Tuyên. *Những vấn đề chung của Giáo dục học*. NXB Đại học Sư phạm. H. 2006.
3. Nguyễn Ngọc Bảo, Trần Kiểm. *Lí luận dạy học*. NXB Đại học Sư phạm. H. 2006.
4. Phạm Viết Vượng. *Lí luận giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm. H. 2006.
5. Phạm Viết Vượng. *Giáo dục học*. NXB Đại học Quốc gia. H. 2001.
6. Trần Thị Tuyết Oanh (Chủ biên). *Giáo dục học*. 2 tập. NXB Đại học Sư phạm. H. 2006.
7. Phan Thanh long, Trần Quang Cán, Nguyễn Văn Diện. *Lí Luận giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm. H. 2007.

Các tài liệu về thực hành giáo dục:

1. Phạm Trung Thanh. *Bài tập thực hành sư phạm thường xuyên*. NXB Đại học Sư phạm. H. 2007.
2. Bùi Thị Mùi. *Các tình huống sư phạm trong giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm. H. 2006.
3. Phan Thế Sùng. *Những cách xử thế trong quản lí trường học*. NXB Văn hoá dân tộc. H. 2000.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
DỰ ÁN ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN THCS
LOAN No 1718 - VIE (SF)

PHẠM VIỆT VƯỢNG

BÀI TẬP GIÁO DỤC HỌC



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
DỰ ÁN ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN THCS
LOAN No 1718 - VIE (SF)

PHẠM VIỆT VƯỢNG

BÀI TẬP GIÁO DỤC HỌC



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM